



HỘI NGHỊ TĂNG HUYẾT ÁP VIỆT NAM LẦN THỨ IV

Cần Thơ, ngày 16 - 17 tháng 10 năm 2021



World Health
Organization

© World Health Organization 2021

**CẬP NHẬT
ĐIỀU TRỊ TĂNG HUYẾT ÁP
TRÊN BỆNH NHÂN
ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TÍP 2
ADA 2021 & WHO 2021**

**GS.TS. NGUYỄN HẢI THUY
PCT Hội Nội Tiết – ĐTD Việt Nam**

THE JOURNAL OF CLINICAL AND APPLIED RESEARCH AND EDUCATION

VOLUME 44 | SUPPLEMENT 1

Diabetes Care.

WWW.DIABETES.ORG/DIABETES CARE

JANUARY 2021

SUPPLEMENT
1

AMERICAN DIABETES ASSOCIATION

STANDARDS OF
MEDICAL CARE
IN DIABETES—2021

American
Diabetes
Association.
ISSN 0149-5902



1.Đái Tháo Đường và Tăng Huyết Áp

ĐTĐ ngày càng có khuynh hướng gia tăng

THE ALARMING RISE IN DIABETES AROUND THE WORLD

The IDF Diabetes Atlas 9th Edition 2019 reveals global diabetes prevalence continues to increase. Current projections show 700 million adults will be living with diabetes by 2045.

463

million
adults are living
with diabetes
worldwide

Hypertension prevalence by WHO region

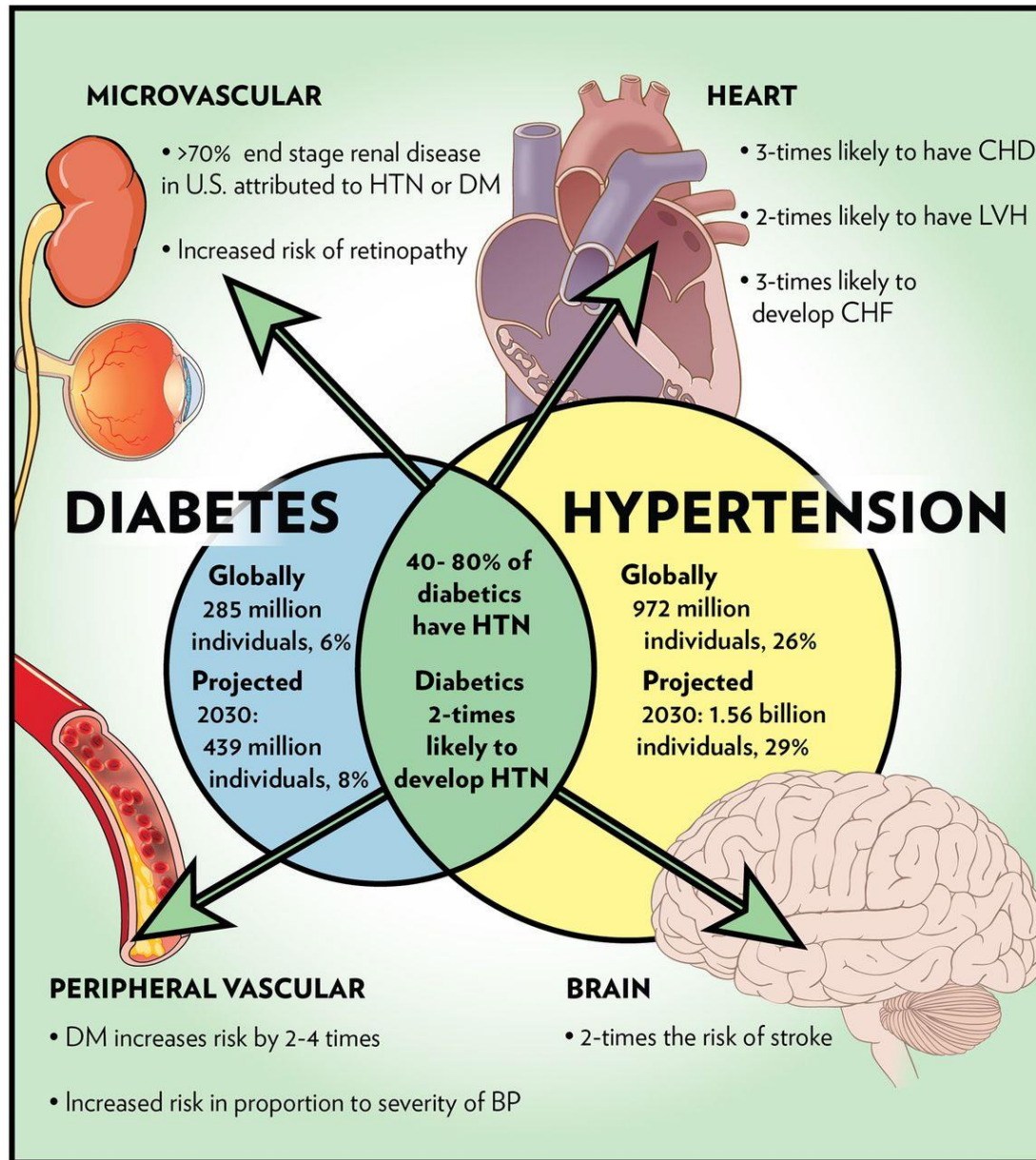


Globally, an estimated 26% of the world's population (972 million people) has hypertension, and the prevalence is expected to increase to 29% by 2025, driven largely by increases in economically developing nations. ^[37]

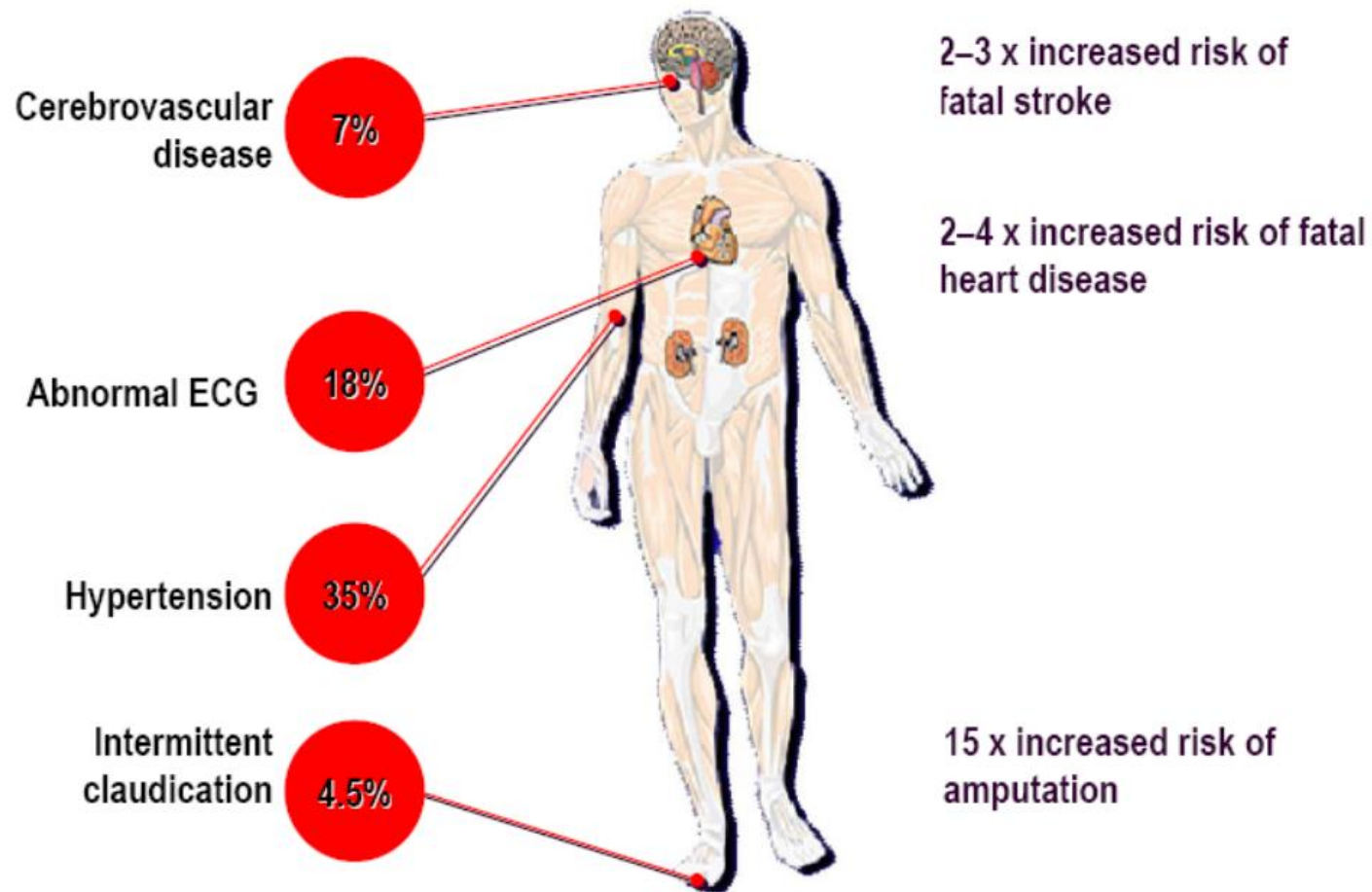


World Hypertension Day 2019

ĐTĐ và THA thường song hành trên cùng bệnh nhân



Macrovascular diseases in type 2 diabetes



35% bn ĐTĐ có THA ngay khi phát hiện bệnh ĐTĐ

Hypertension

Microvascular damage, ↑ SNS, antihypertensive drugs

Obesity
Insulin resistance

↑ RAAS

↑ ROS

↑ SNS

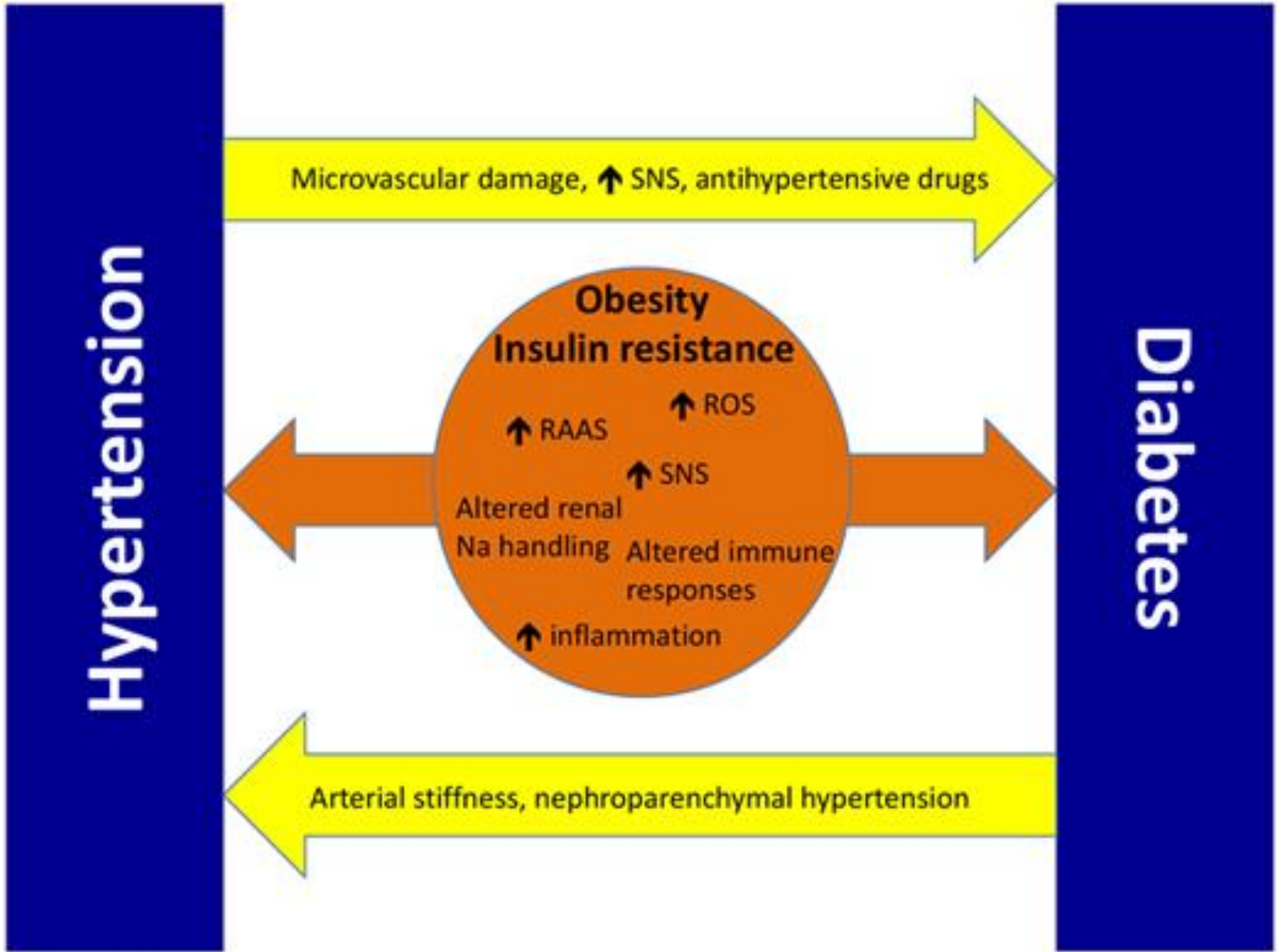
Altered renal
Na handling

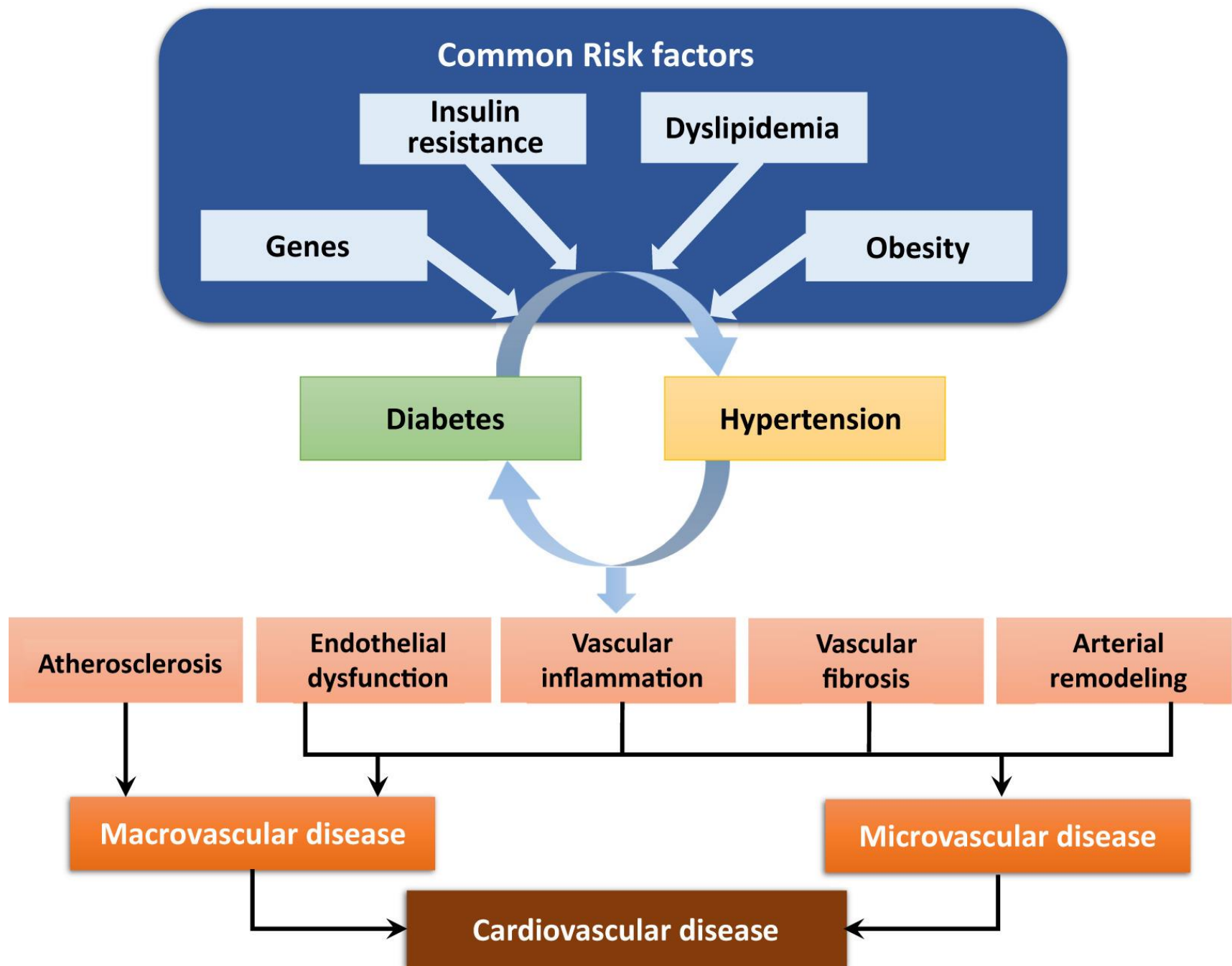
Altered immune
responses

↑ inflammation

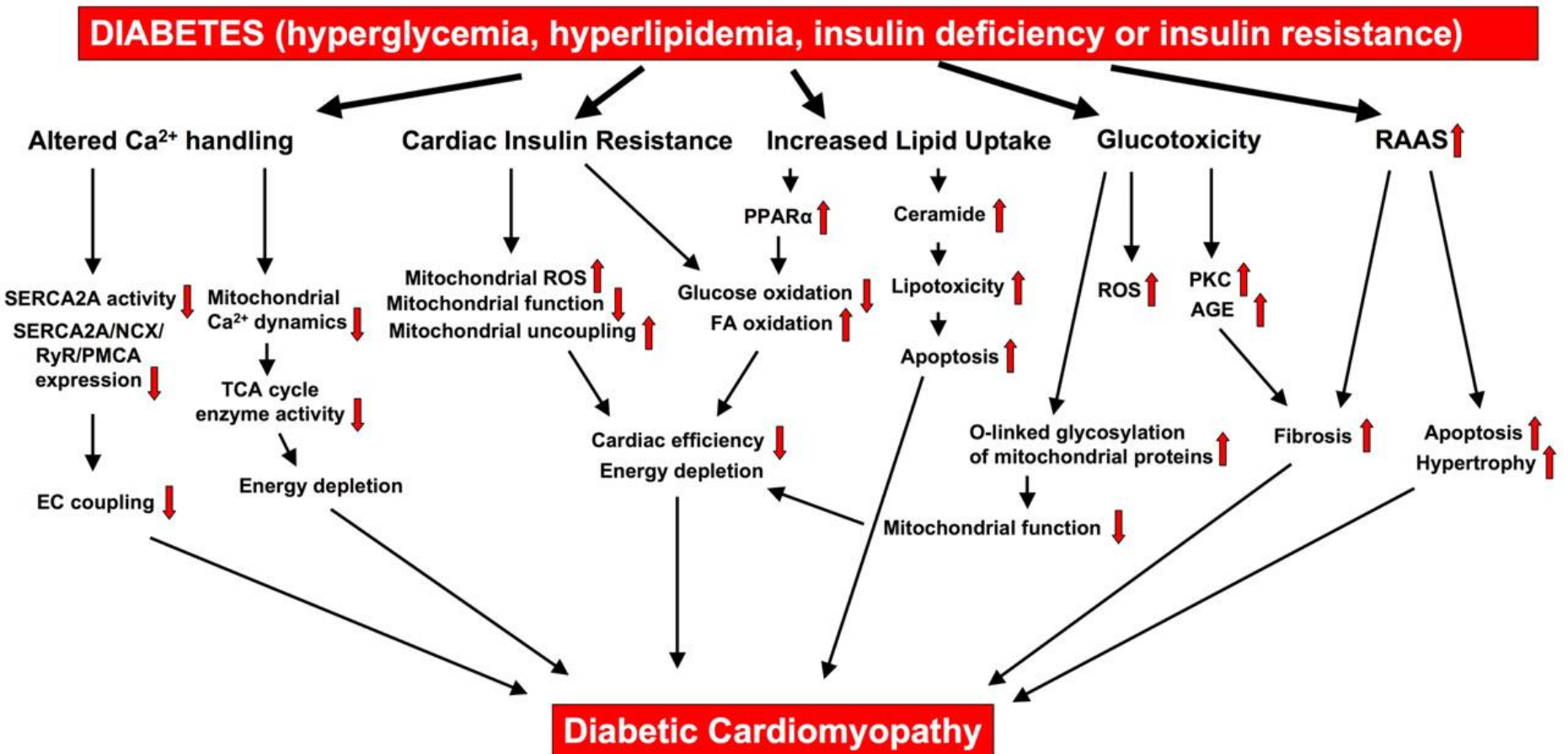
Diabetes

Arterial stiffness, nephroparenchymal hypertension





Bệnh cơ tim ĐTĐ



Bệnh tim tăng áp là biến Chứng Tăng Huyết Áp

COMPLICATIONS OF HYPERTENSION

"THE 5C'S"

C

CORONARY ARTERY DISEASE

Can lead to narrowing of blood vessels making them more likely to block from blood clots.



C

CHRONIC RENAL FAILURE

Constant high blood pressure can damage small blood vessels in the kidneys making it not to function properly.



C

CONGESTIVE HEART FAILURE

Pumping blood against the higher pressure in the vessels causes the heart muscles to thicken.



C

CARDIAC ARREST

High blood pressure can cause CAD, damaged arteries cannot deliver enough oxygen to other parts of the body eventually leading to heart attack.



C

CEREBROVASCULAR ACCIDENT

Hypertension leads to atherosclerosis and hardening of the large arteries. This, in turn, can lead to blockage of small blood vessels in the brain.



LEARN MORE: HYPERTENSION COMPLICATIONS

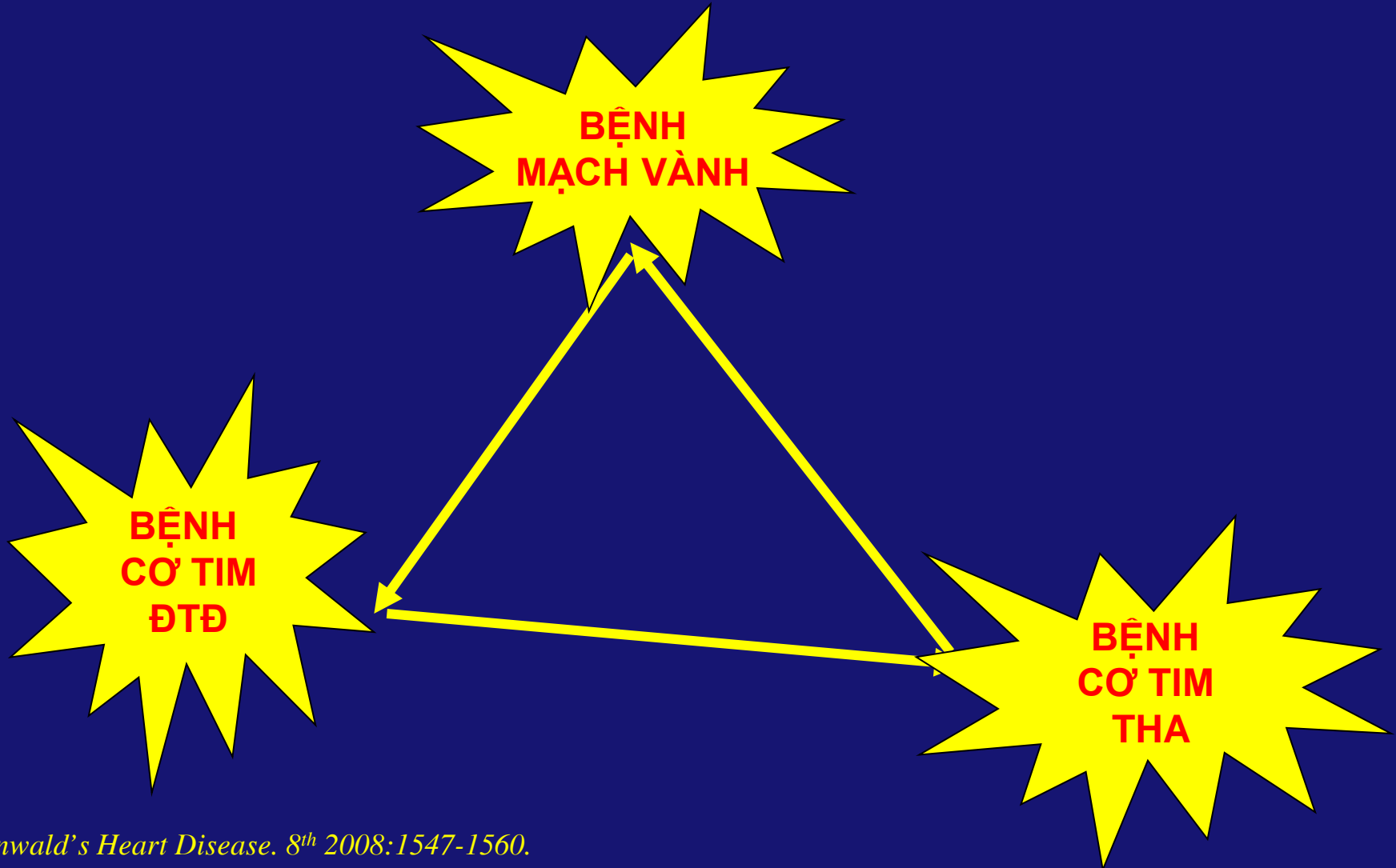
The excessive pressure on the artery walls caused by hypertension or high blood pressure can damage the blood vessels, as well as organs in the body. The higher the blood pressure and the longer it goes uncontrolled, the greater the damage. With time, hypertension increases the risk of heart disease, kidney disease, and stroke.



Hypertensive heart disease



Tam chứng nhiễm độc tim (Cardiotoxic Triad) trên bệnh nhân ĐTĐ

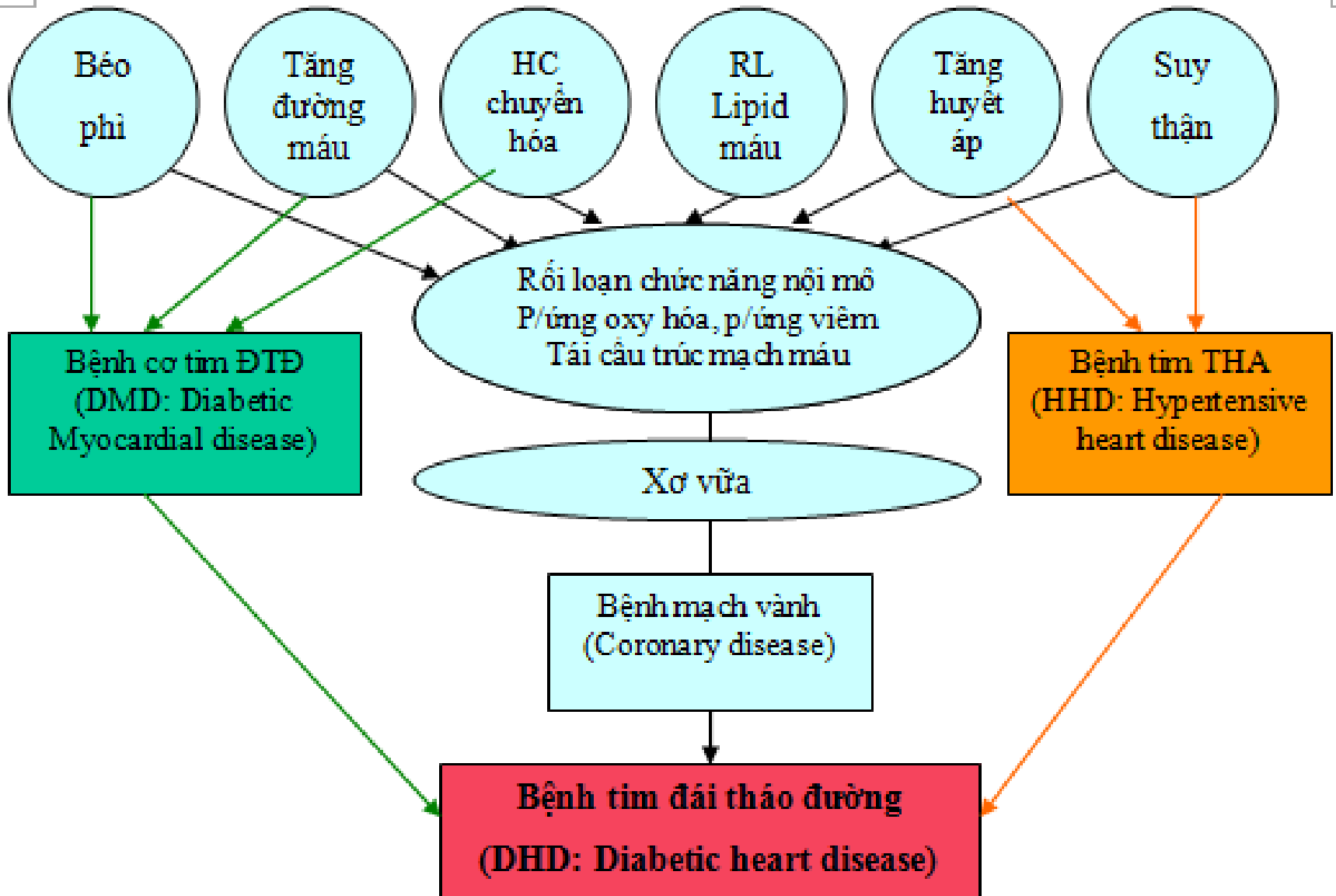


Braunwald's Heart Disease. 8th 2008:1547-1560.

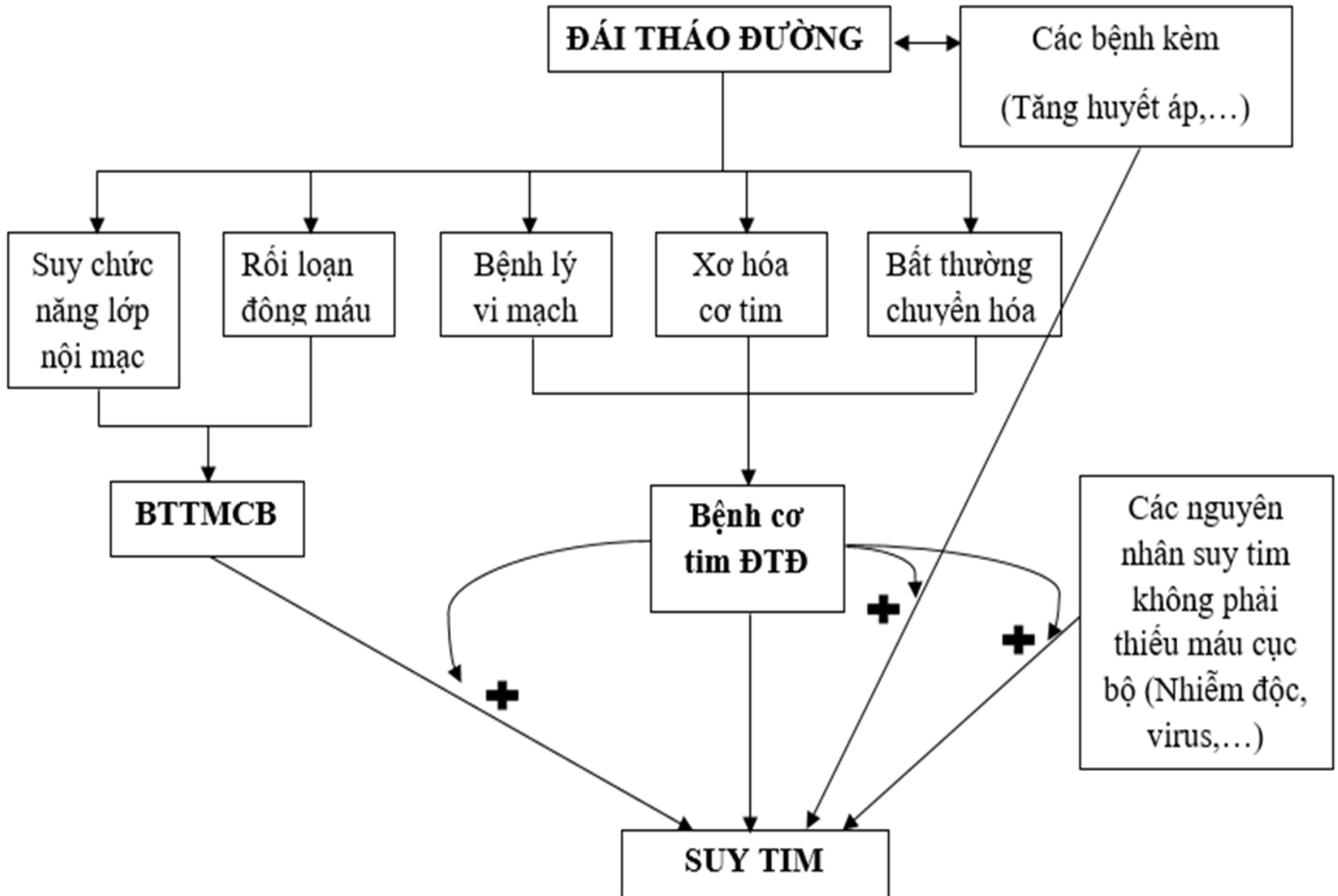
Crawford.MH: Cardiology clinics: heart failure. 2007, vol 25, num 4: p 523-536.

```

graph TD
    Béo_phi((Béo phì)) --> RLCN([Rối loạn chức năng nội mô  
P/ứng oxy hóa, p/ứng viêm  
Tái cấu trúc mạch máu])
    Tang_duong_mau((Tăng đường máu)) --> RLCN
    HC_chuyen_hoa((HC chuyển hóa)) --> RLCN
    RL_Lipid_mau((RL Lipid máu)) --> RLCN
    Tang_huyet_ap((Tăng huyết áp)) --> RLCN
    Suy_than((Suy thận)) --> RLCN
    RLCN --> Xoa_vua([Xơ vữa])
    Xoa_vua --> BMV[Bệnh mạch vành  
(Coronary disease)]
    BMV --> BTD[Bệnh tim đái tháo đường  
(DHD: Diabetic heart disease)]
    Béo_phi --> BMC[Bệnh cơ tim ĐTĐ  
(DMD: Diabetic Myocardial disease)]
    Tang_duong_mau --> BMC
    HC_chuyen_hoa --> BMC
    BMC --> BTD
    Tang_huyet_ap --> BTH[Bệnh tim THA  
(HHD: Hypertensive heart disease)]
    Suy_than --> BTH
    BTH --> BTD
  
```

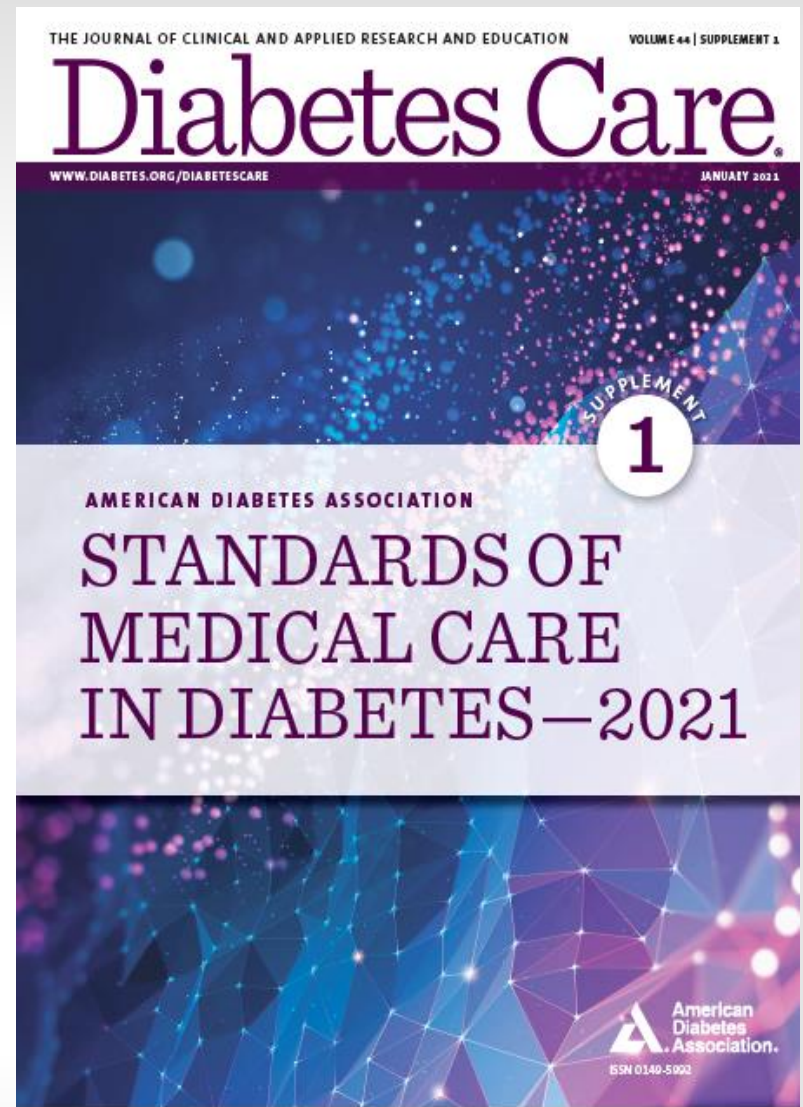


Suy tim đái tháo đường



Section 10.

Cardiovascular Disease and Risk Management



10.1 Blood pressure should be measured at every routine clinical visit. Patients found to have elevated blood pressure ($\geq 140/90$ mmHg) should have blood pressure confirmed using multiple readings, including measurements on a separate day, to diagnose hypertension. **B**

10.2 All hypertensive patients with diabetes should monitor their blood pressure at home. **B**

10.5 For individuals with diabetes and hypertension at lower risk for cardiovascular disease (10-year atherosclerotic cardiovascular disease risk $< 15\%$), treat to a blood pressure target of $< 140/90$ mmHg. **A**

10.7 For patients with blood pressure $> 120/80$ mmHg, lifestyle intervention consists of weight loss when indicated, a Dietary Approaches to Stop Hypertension (DASH)-style eating pattern including reducing sodium and increasing potassium intake, moderation of alcohol intake, and increased physical activity. **A**

10.8 Patients with confirmed office-based blood pressure $\geq 140/90$ mmHg should, in addition to lifestyle therapy, have prompt initiation and timely titration of pharmacologic therapy to achieve blood pressure goals. **A**

10.9 Patients with confirmed office-based blood pressure $\geq 160/100$ mmHg should, in addition to lifestyle therapy, have prompt initiation and timely titration of two drugs or a single-pill combination of drugs demonstrated to reduce cardiovascular events in patients with diabetes. **A**

10.10 Treatment for hypertension should include drug classes demonstrated to reduce cardiovascular events in patients with diabetes. **A** ACE inhibitors or angiotensin receptor blockers are recommended first-line therapy for hypertension in people with diabetes and coronary artery disease. **A**

10.11 Multiple-drug therapy is generally required to achieve blood pressure targets. However, combinations of ACE inhibitors and angiotensin receptor blockers and combinations of ACE inhibitors or angiotensin receptor blockers with direct renin inhibitors should not be used. **A**

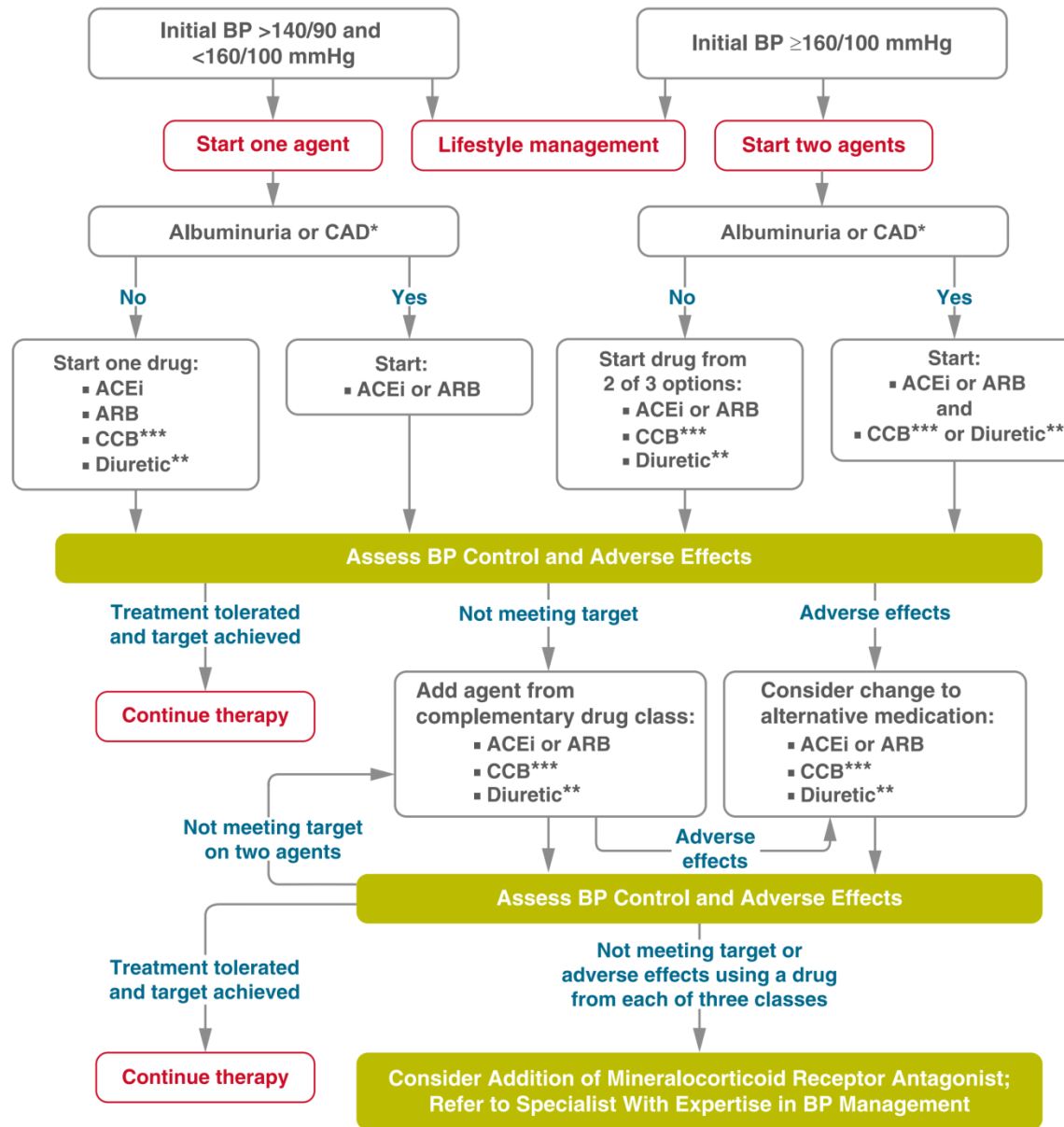
10.12 An ACE inhibitor or angiotensin receptor blocker, at the maximum tolerated dose indicated for blood pressure treatment, is the recommended first-line treatment for hypertension in patients with diabetes and urinary albumin-to-creatinine ratio ≥ 300 mg/g creatinine **A** or 30–299 mg/g creatinine. **B** If one class is not tolerated, the other should be substituted. **B**

12. Older Adults: *Standards of Medical Care in Diabetes—2021*

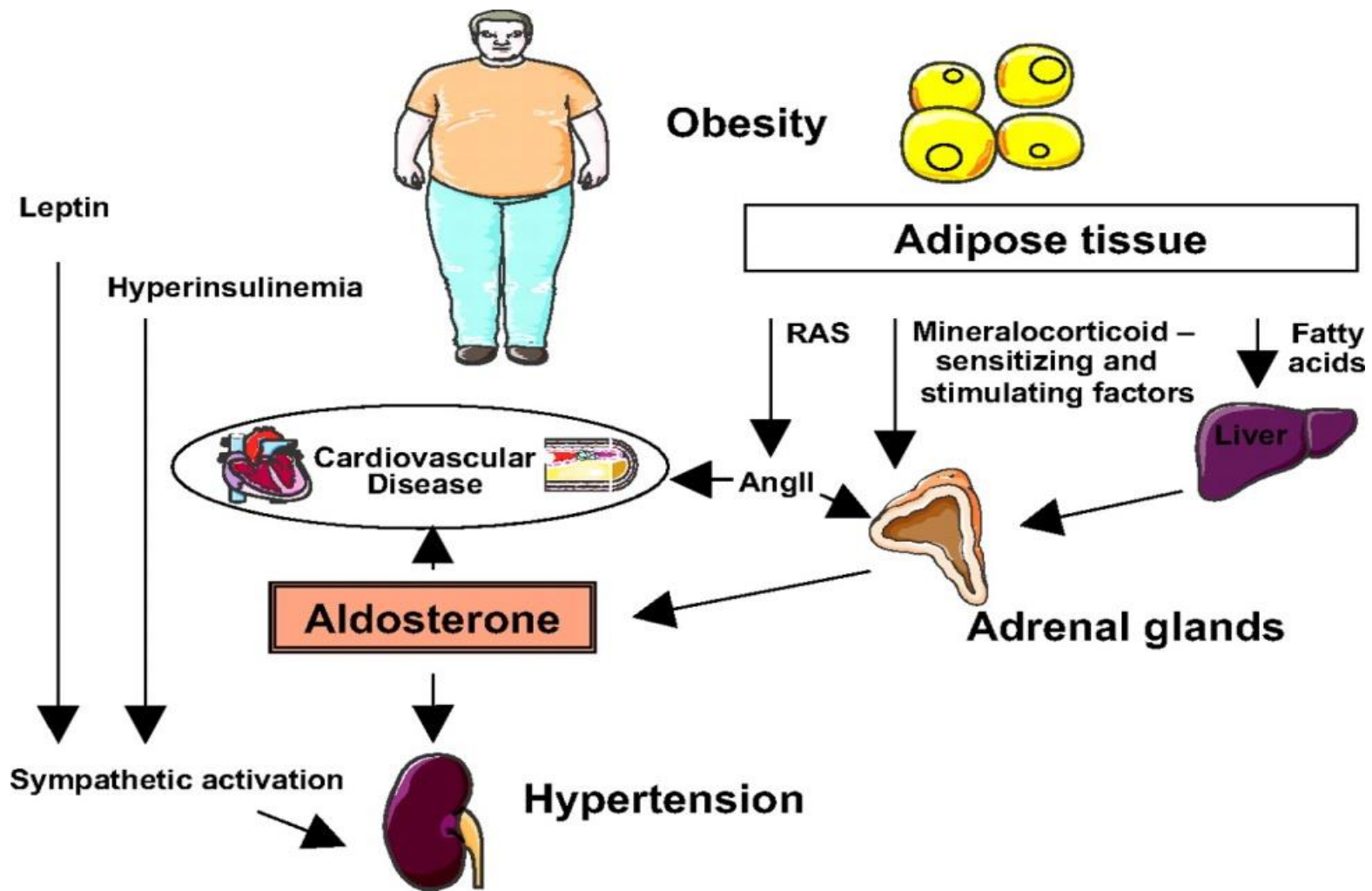
Diabetes Care 2021;44(Suppl. 1):S168–S179 | <https://doi.org/10.2337/dc21-s012>

status	Rationale	Blood pressure
Healthy (few coexisting chronic illnesses, intact cognitive and functional status)	Longer remaining life expectancy	<140/90 mmHg
Complex/intermediate (multiple coexisting chronic illnesses* or 2+ instrumental ADL impairments or mild-to-moderate cognitive impairment)	Intermediate remaining life expectancy, high treatment burden, hypoglycemia vulnerability, fall risk	<140/90 mmHg
Very complex/poor health (LTC or end-stage chronic illnesses** or moderate-to-severe cognitive impairment or 2+ ADL dependencies)	Limited remaining life expectancy makes benefit uncertain	<150/90 mmHg

Recommendations for the Treatment of Confirmed Hypertension in People With Diabetes

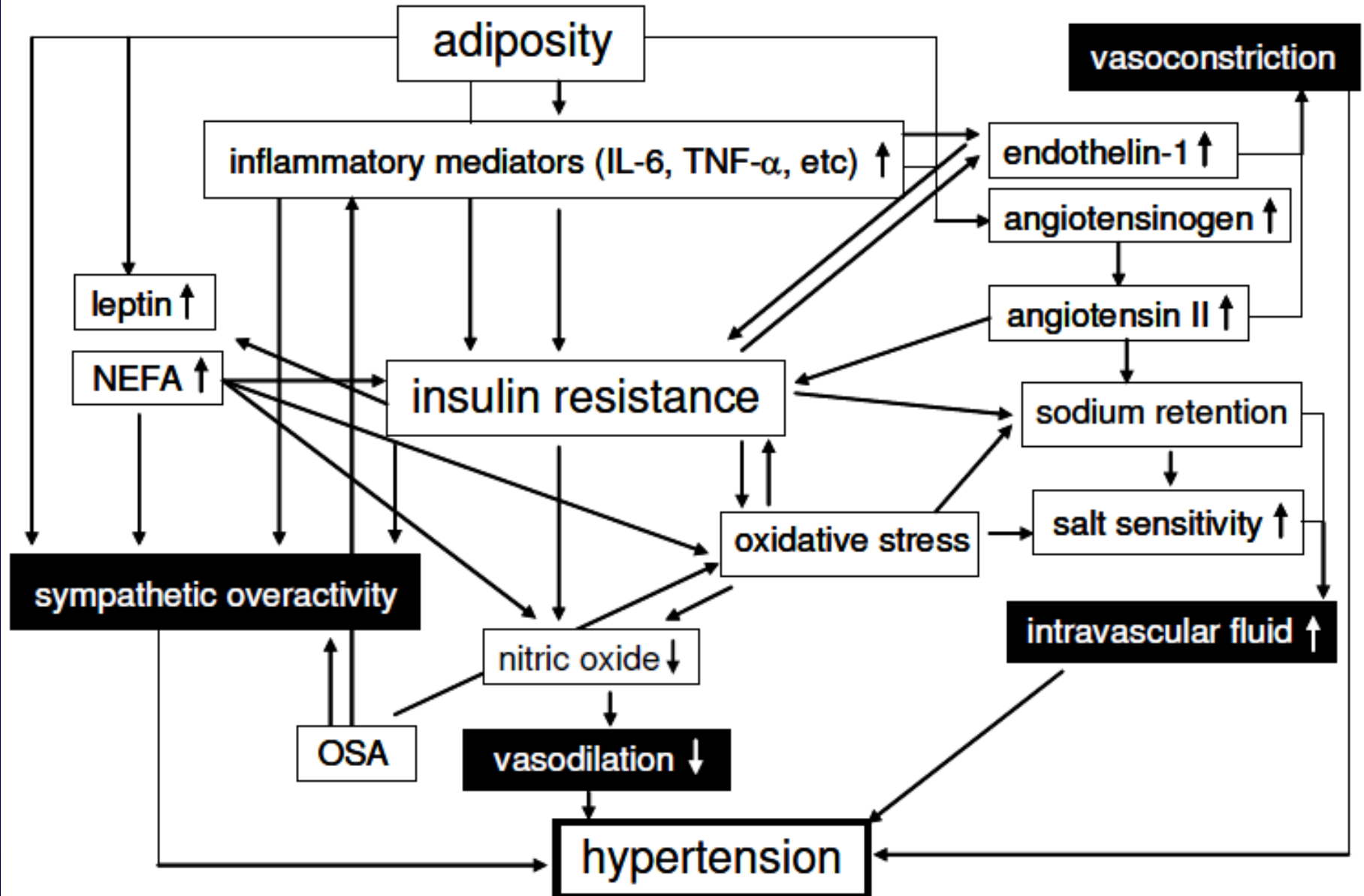


2. Vì sao ACEis và ARBs được chọn ưu tiên
trong điều trị THA ở bn ĐTĐ típ 2
(ADA 2021)

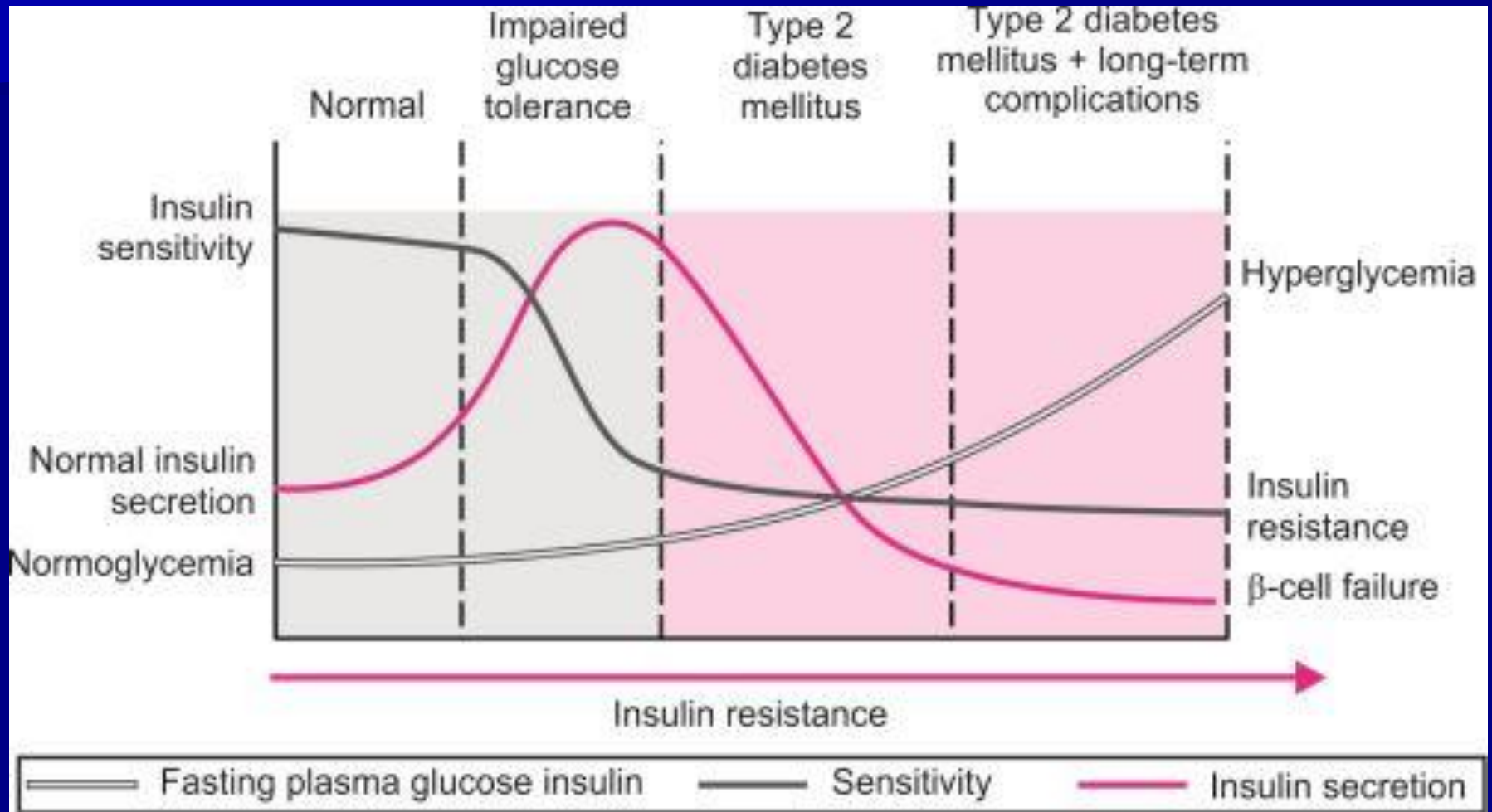


Diabetes and hypertension often occur together and may share some common causes. These include: **Obesity**, [inflammation](#) , [oxidative stress](#) và [insulin resistance](#)

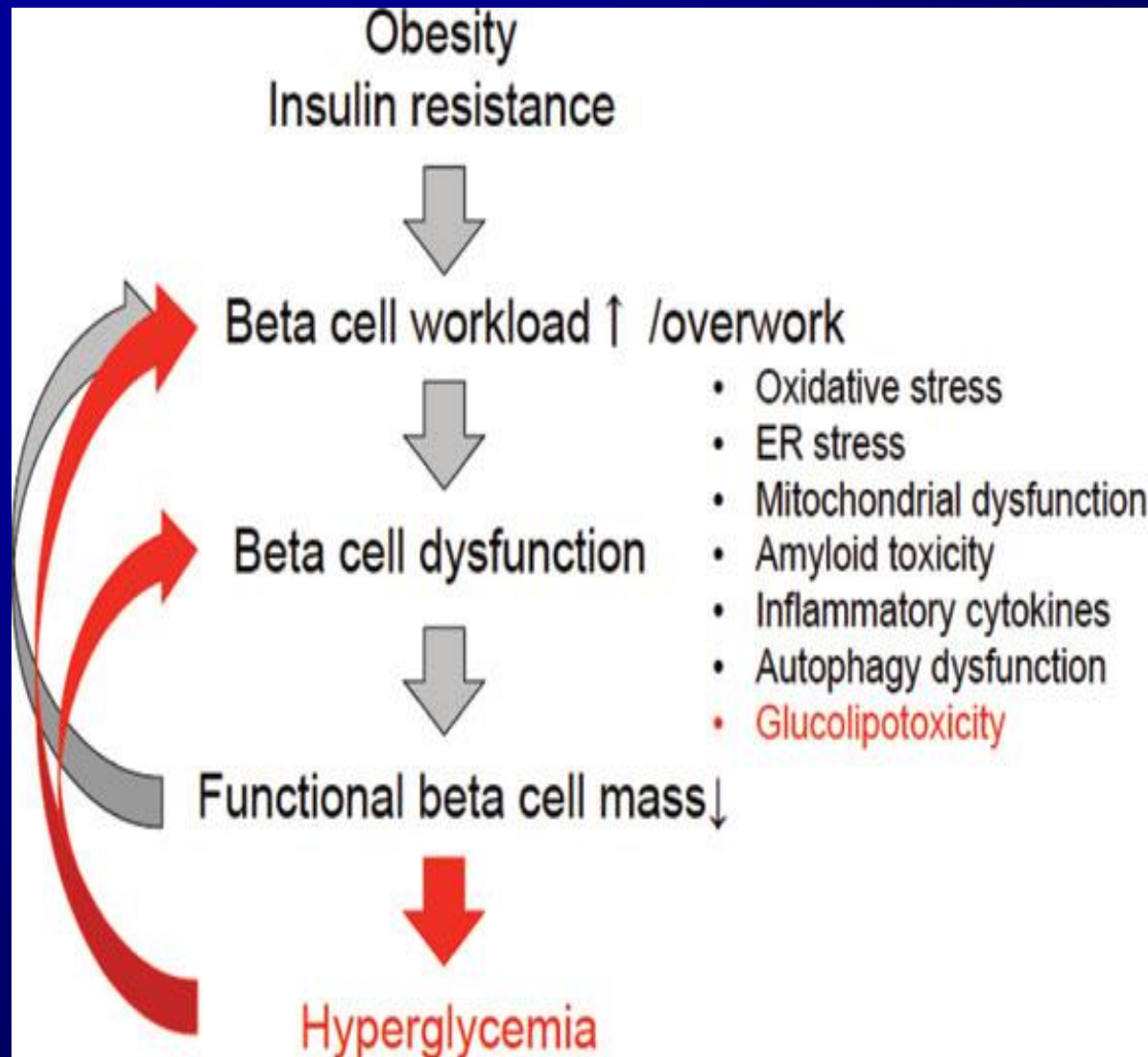
Cơ chế bệnh sinh THA trong ĐTĐ típ 2



Kháng insulin trong ĐTĐ típ 2



Kháng insulin và chức năng tế bào beta



Pathway-selective insulin resistance in PI3K signaling creates imbalance between prohypertensive and antihypertensive vascular actions of insulin exacerbated by compensatory hyperinsulinemia.

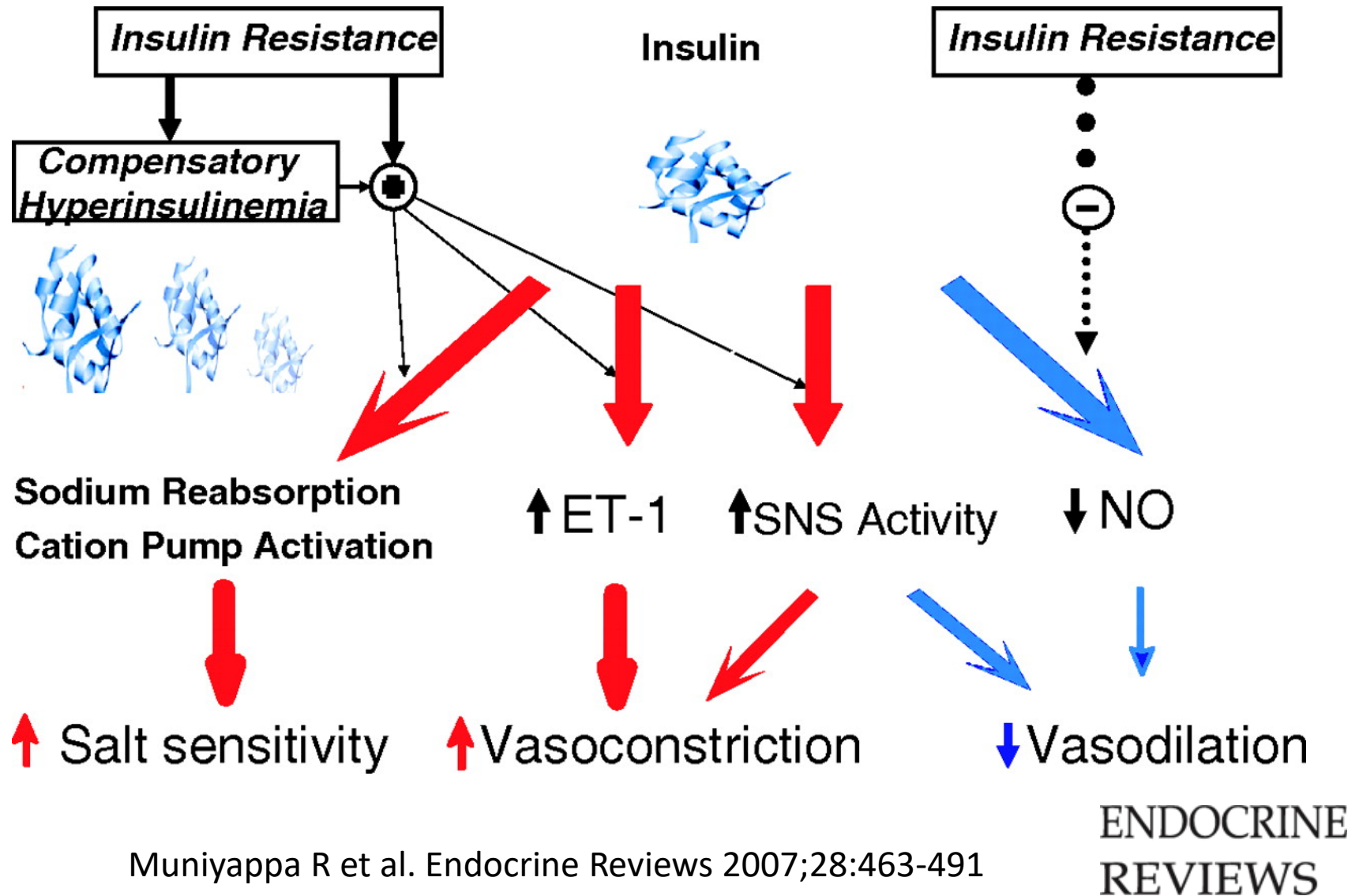
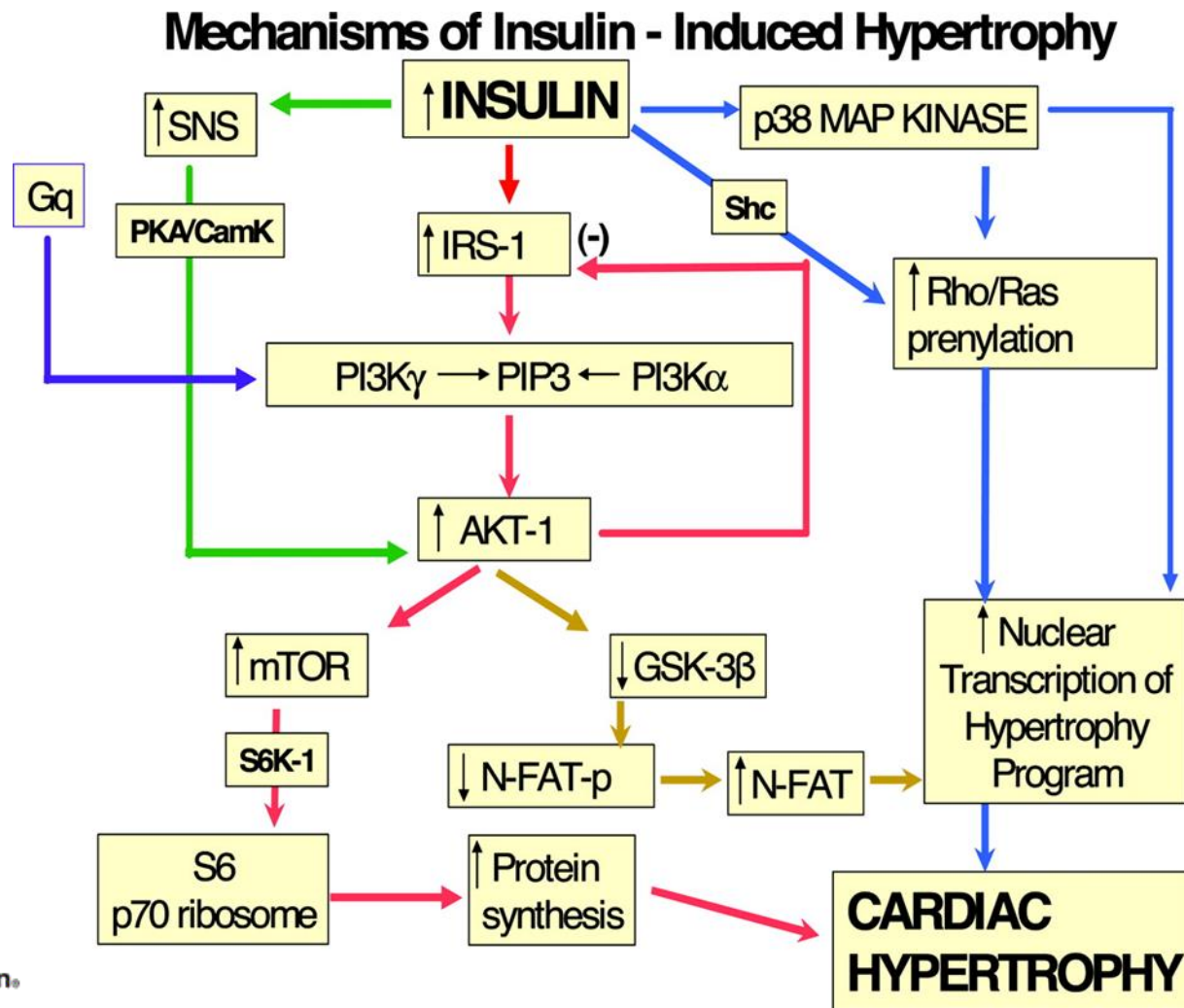
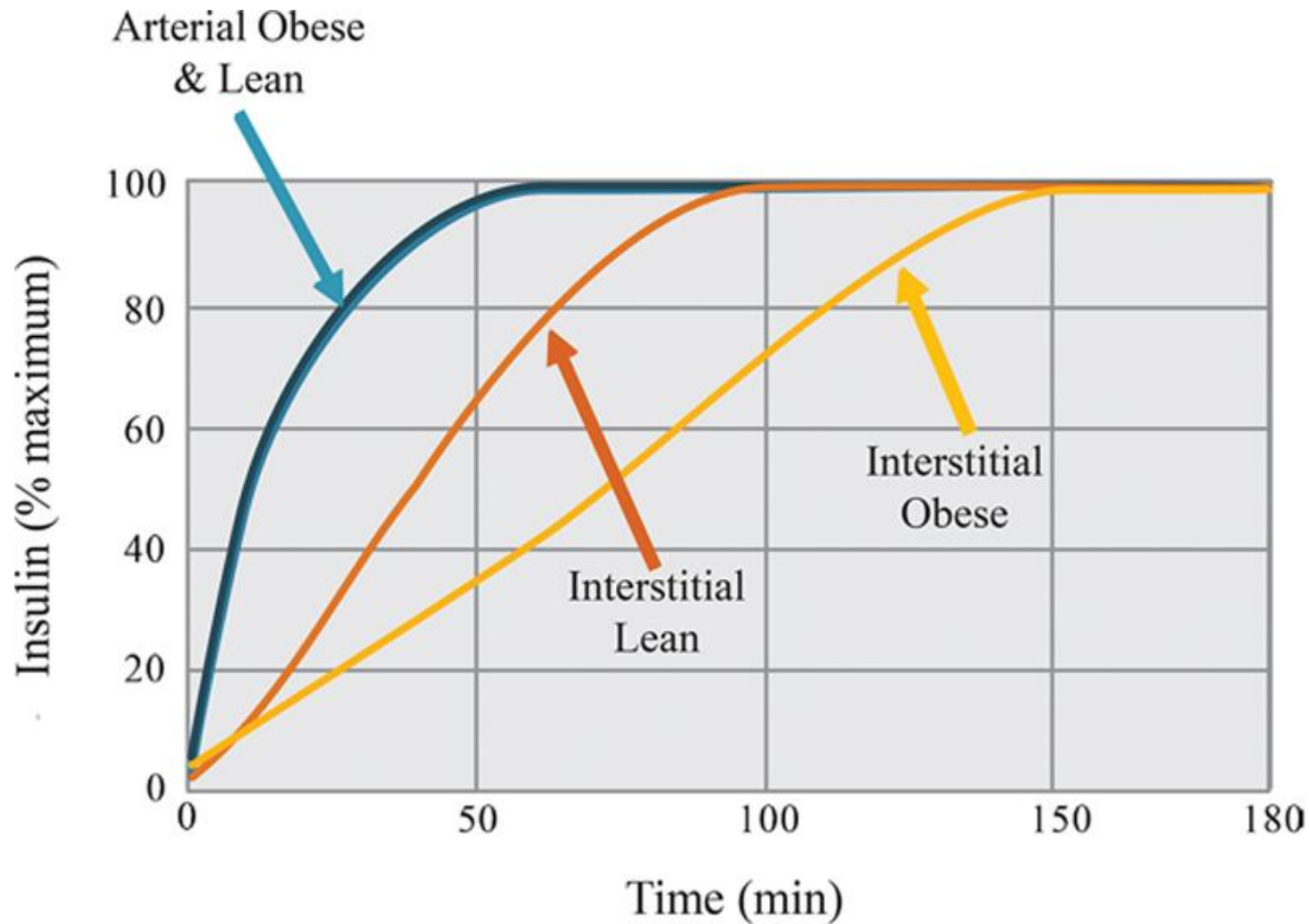


Figure 3. Alternative pathways whereby compensatory hyperinsulinemia contributes to myocyte hypertrophy through the sympathetic nervous system activation and MAP kinase/ERK pathways at a time when insulin receptor mediated Akt-1 activation is impaired.



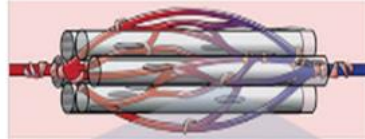


Trên Bn béo phì vi tuần hoàn là một rào cản đối với việc tiếp cận insulin của cơ vân, vốn bị chậm. Nồng độ insulin ở tổ chức kẽ tăng chậm hơn so với nồng độ insulin trong máu động mạch vì insulin đi vào mao mạch thời gian này kéo dài trong bệnh béo phì.

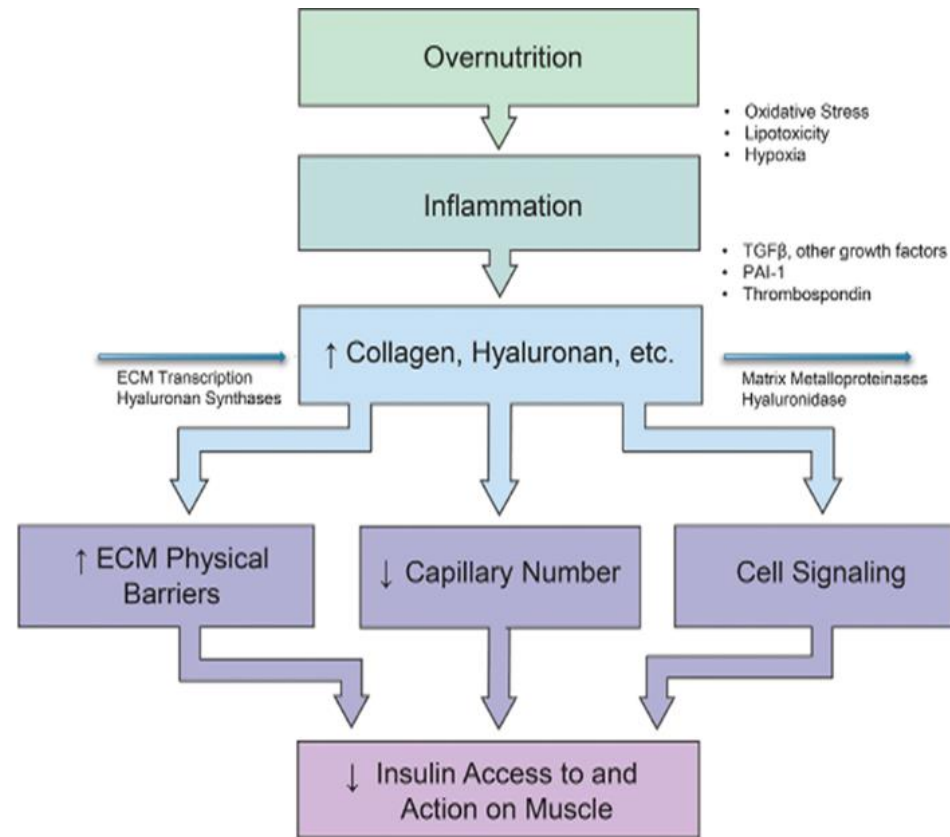
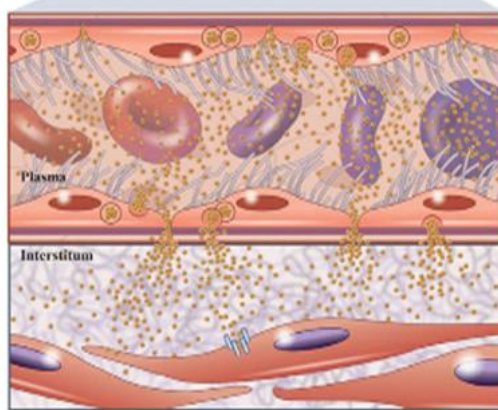
Prediabetes associates with reduced microvascular flow due to impaired vascular reactivity resulting from endothelial dysfunction.



Prediabetes associates with capillary rarefaction and therefore decreased surface area for exchange.



Insulin movement from capillary lumen to interstitium is affected by determinants of fluid phase transport through vesicles or paracellular gaps.



Insulin access is determined by (1) vascular reactivity; (2) microcirculatory hemodynamics; and (3) capillary insulin permeability (determined by vesicular or paracellular fluid phase transport). Vascular reactivity and microcirculatory hemodynamics are determined by endocrine factors, paracrine factors, cytokines, and microcirculatory architecture. Capillary insulin efflux is determined by the balance between hydrostatic and oncotic pressures. The extracellular matrix (ECM) in the sequelae of prediabetes. Inflammation results in ECM remodeling which creates endothelial dysfunction, capillary regression, spatial barriers, and increased ECM component interaction with cell surface receptors, including the integrin receptor family. These result in a decrease in tissue insulin access and, consequently, insulin action

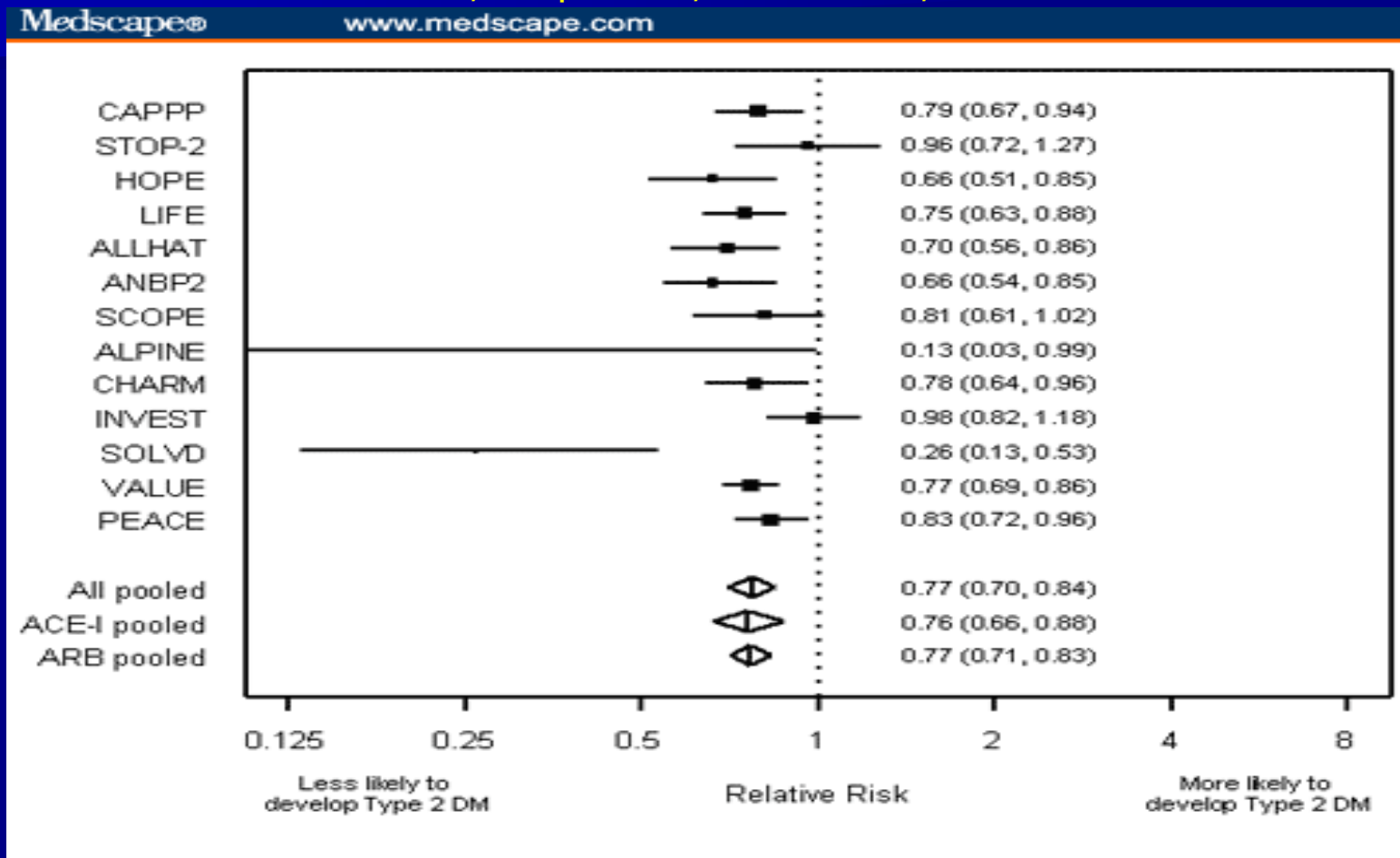
- **Cơ là mục tiêu chính cho hoạt động của insulin và là yếu tố quyết định điểm cuối của việc thu nhận glucose.**
- **ACEis và ARBs cải thiện lưu lượng máu đến cơ**
- **Liệu pháp này có hiệu quả làm tăng diện tích bề mặt để trao đổi glucose giữa giường mao mạch và cơ và một phần có thể góp phần làm giảm bệnh nhân đái tháo đường típ 2 mới khởi phát khi bệnh nhân được điều trị ACEs và ARBs**

ACE Inhibitors or ARBs for Prevention of Type 2 Diabetes

A Meta-analysis of Randomized Clinical Trials.

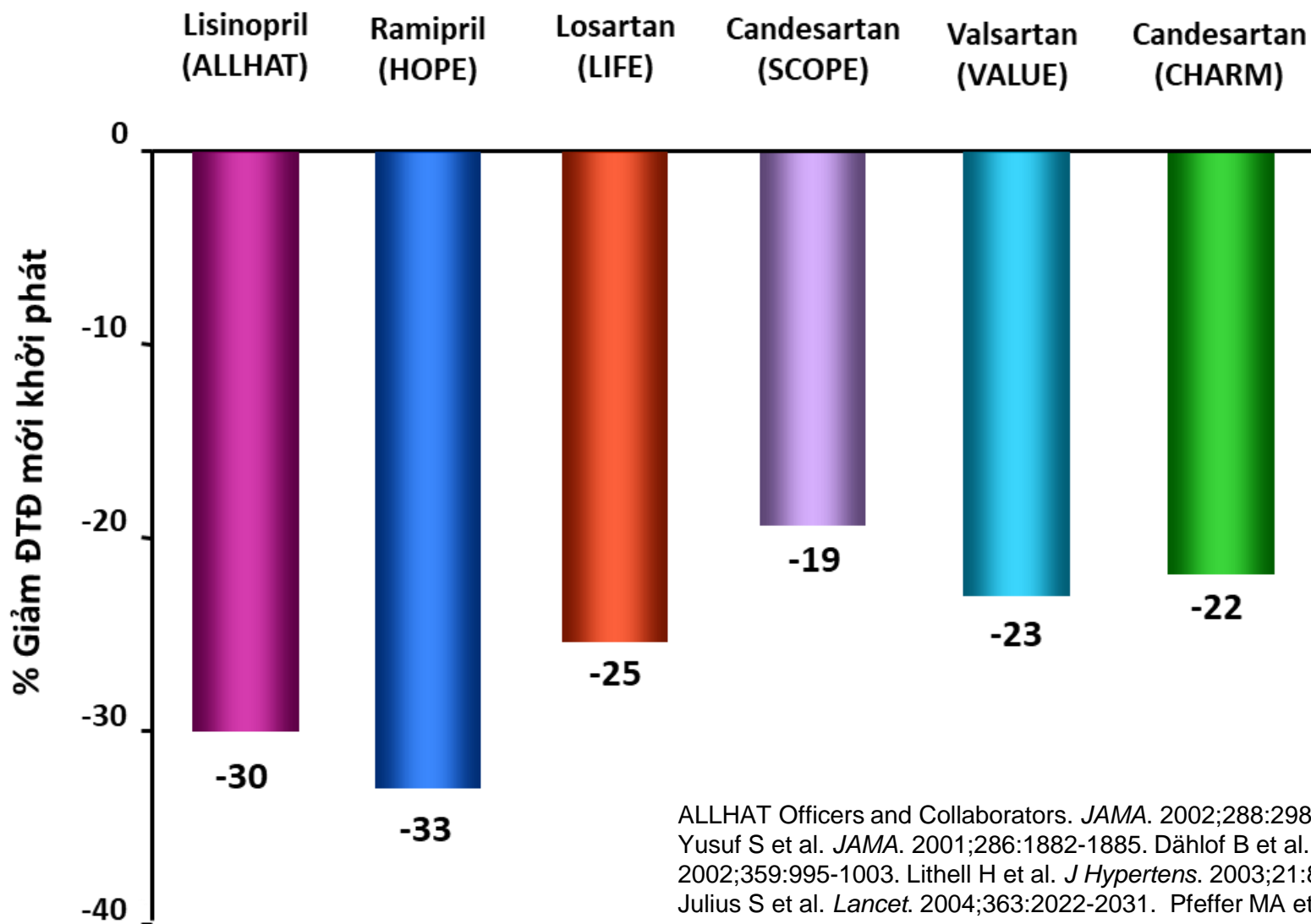
James H. O'Keefe Jr, MD, FACC ; Hussam Abuissa, MD...

Of the 13 studies that met criteria for entering the meta-analysis, 6 used ACE inhibitors and 7 used ARBs. These trials involved 125,356 patients, of whom 90,474 did not have diabetes at baseline.



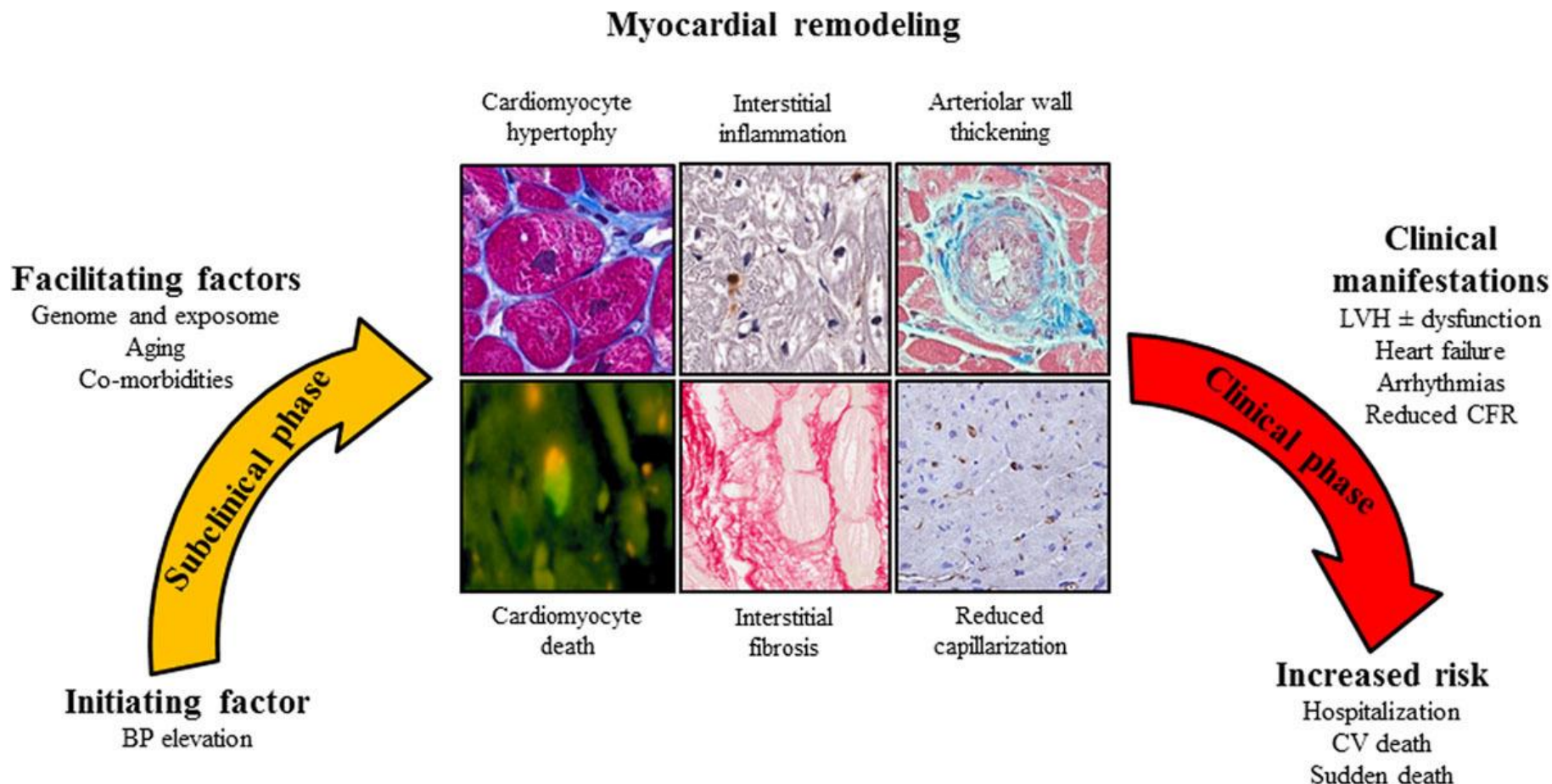
Pooled risk estimates of ACE inhibitor (ACE-I) and ARB trials. ACE inhibitor or ARB therapy resulted in a 23% reduction in new-onset type 2 diabetes.

Nhóm ức chế hệ ARBs giảm tỷ lệ ĐTĐ mới mắc

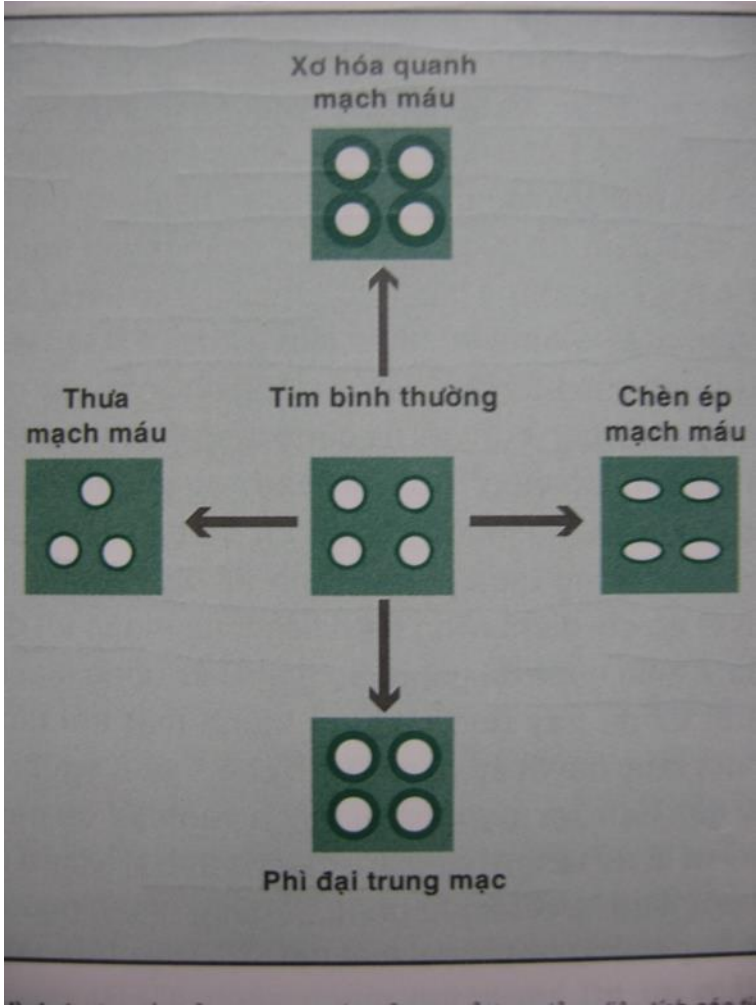
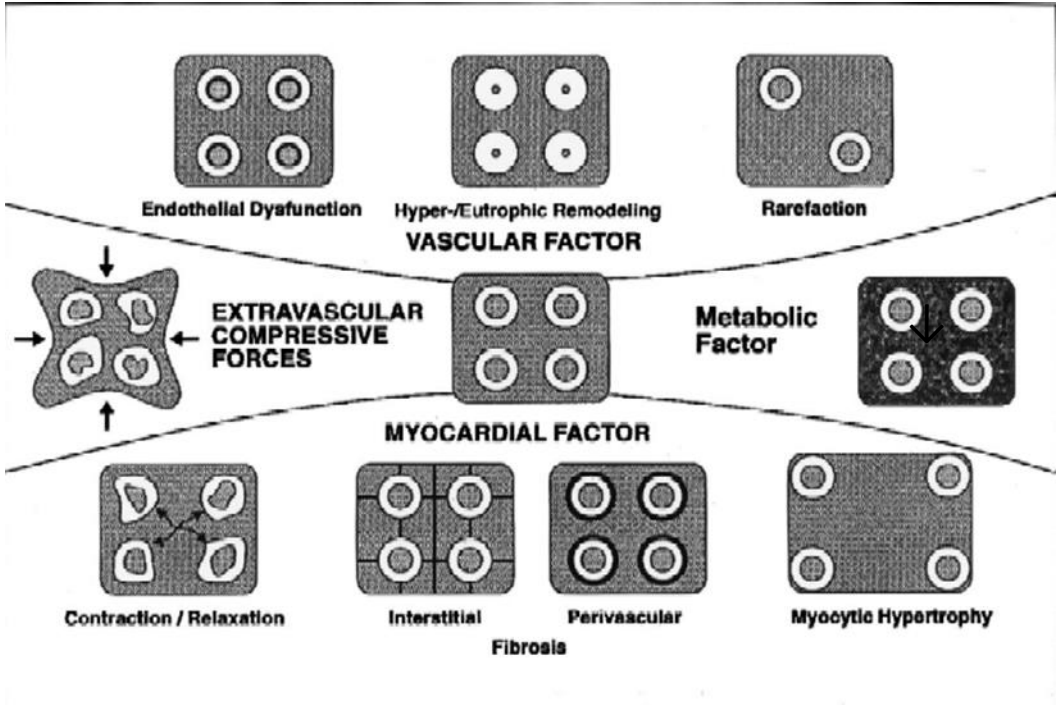


ALLHAT Officers and Collaborators. *JAMA*. 2002;288:2981-2997.
Yusuf S et al. *JAMA*. 2001;286:1882-1885. Dählöf B et al. *Lancet*.
2002;359:995-1003. Lithell H et al. *J Hypertens*. 2003;21:875-886.
Julius S et al. *Lancet*. 2004;363:2022-2031. Pfeffer MA et al. *Lancet*.
2003;362:759-766.

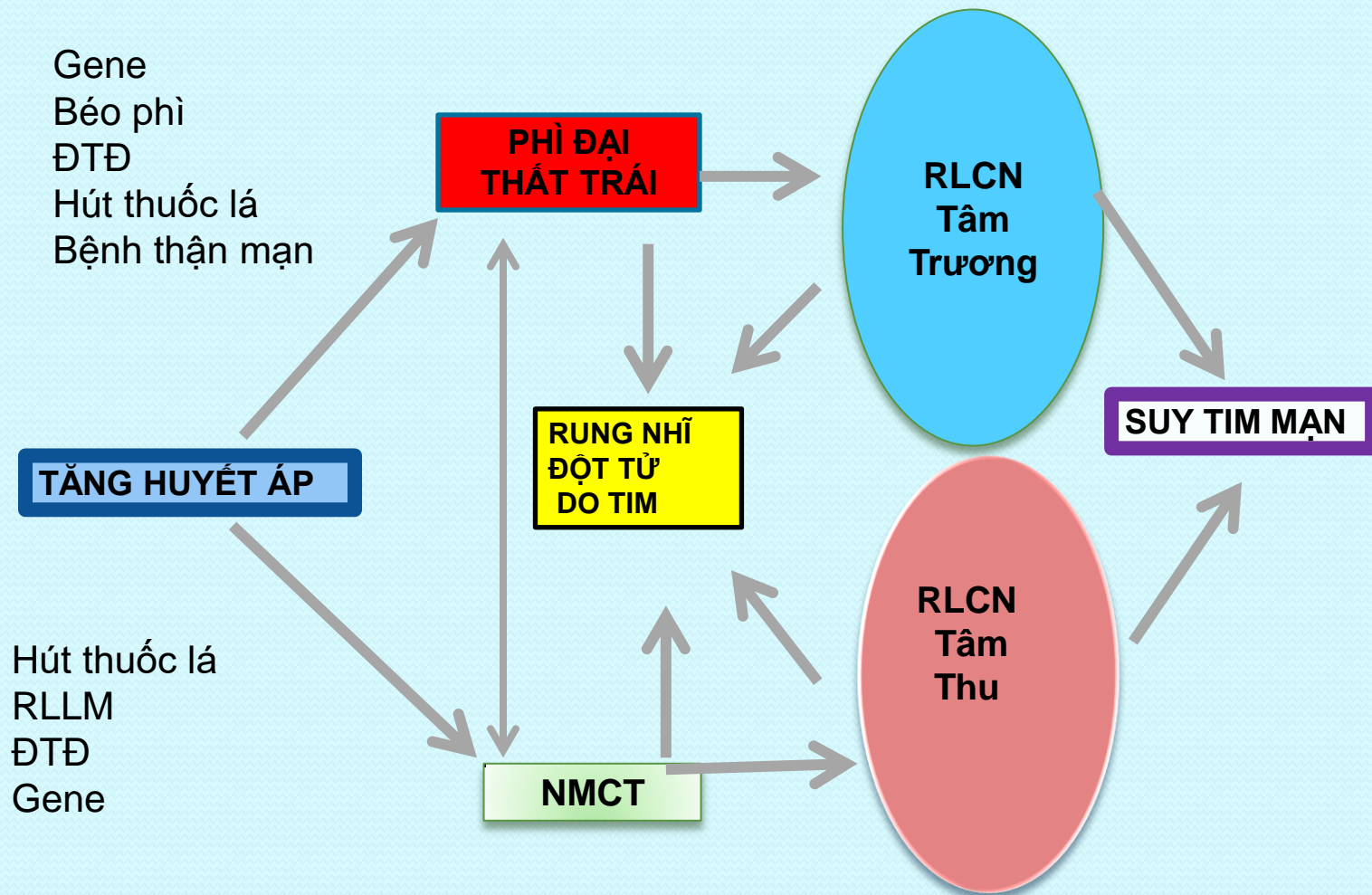
Phì đại thất trái trong ĐTĐ và THA



Cơ tim ở bệnh nhân ĐTDĐ có THA liên quan đến tiểu và vi mạch vành

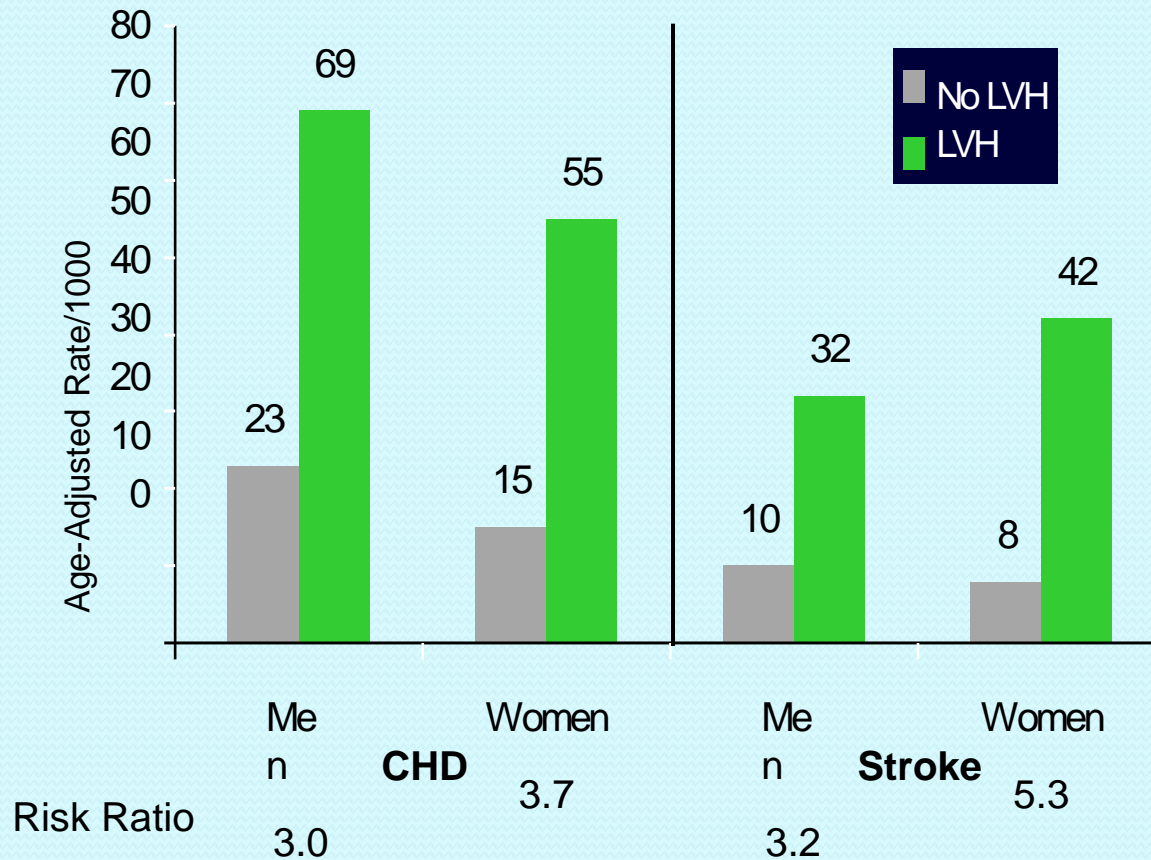


Hậu quả của Phì đại thất trái



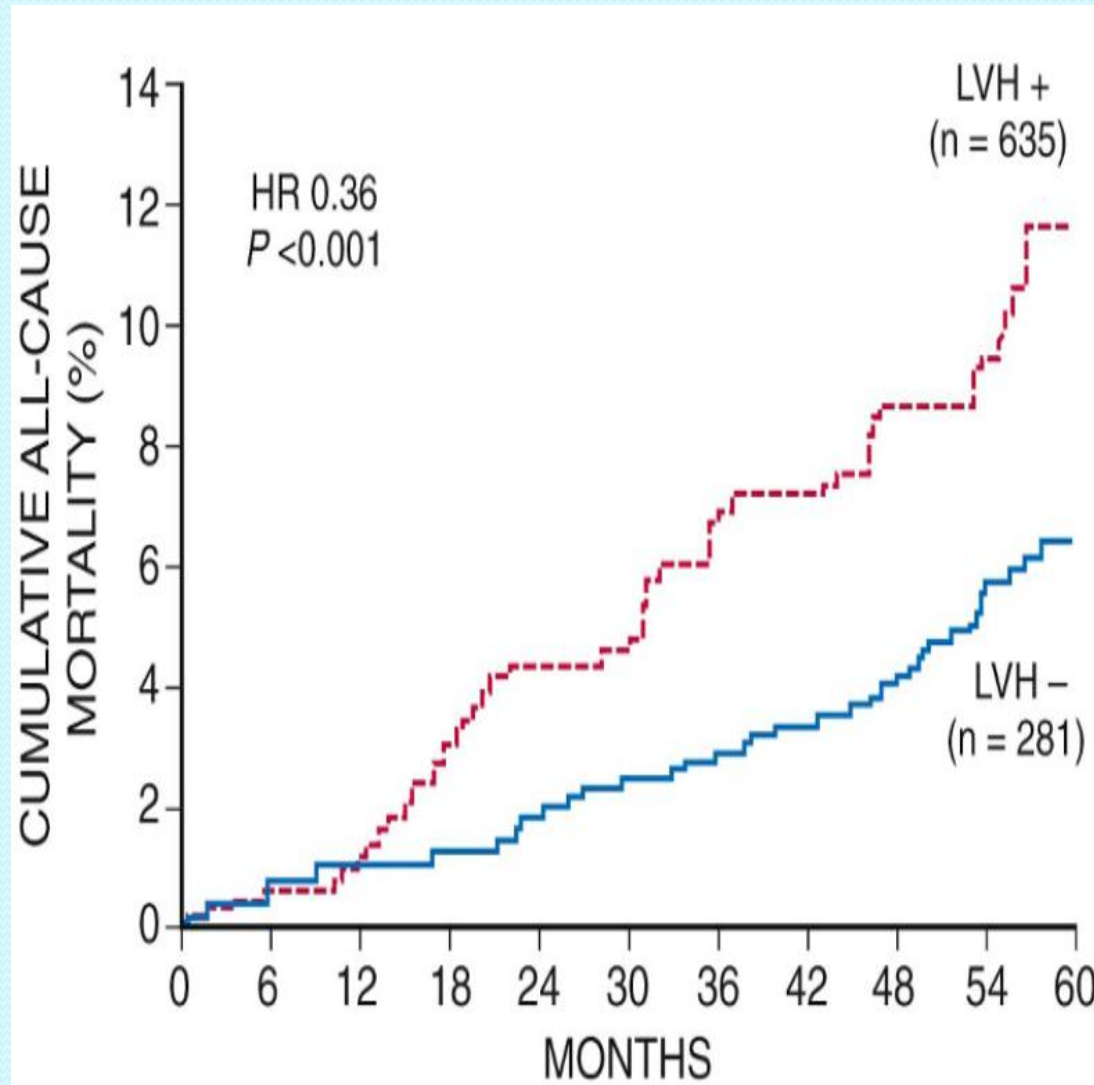
Phì đại thất trái tăng nguy cơ biến cố tim mạch

The Framingham Heart Study

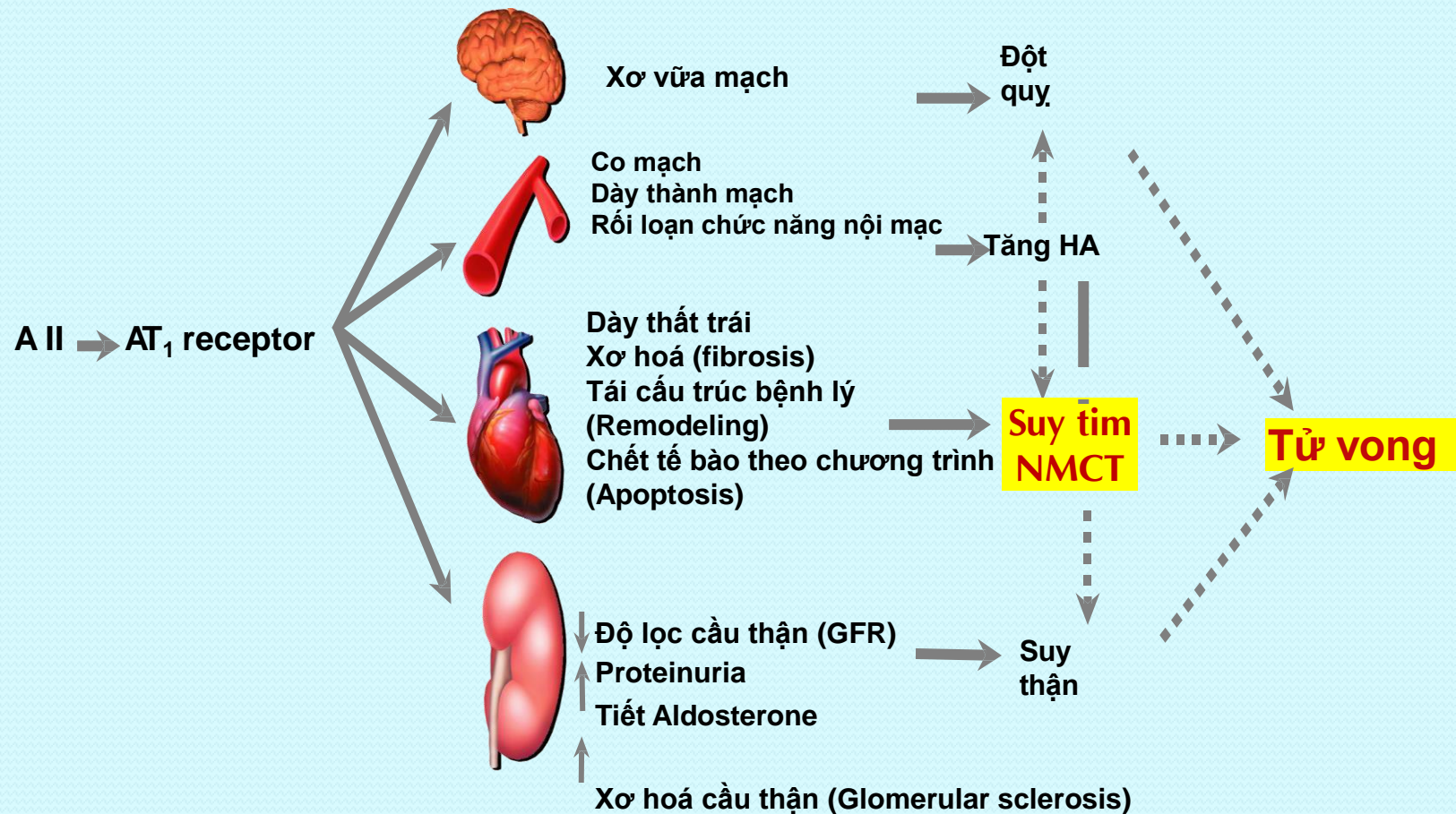


Cupples LA, D'Agostino RB. *NIH Publication No 87-2703*, Feb 1987.

LVH cũng là 1 YTNC tim mạch trên BN THA



Angiotensin II tác động trên các cơ quan đích

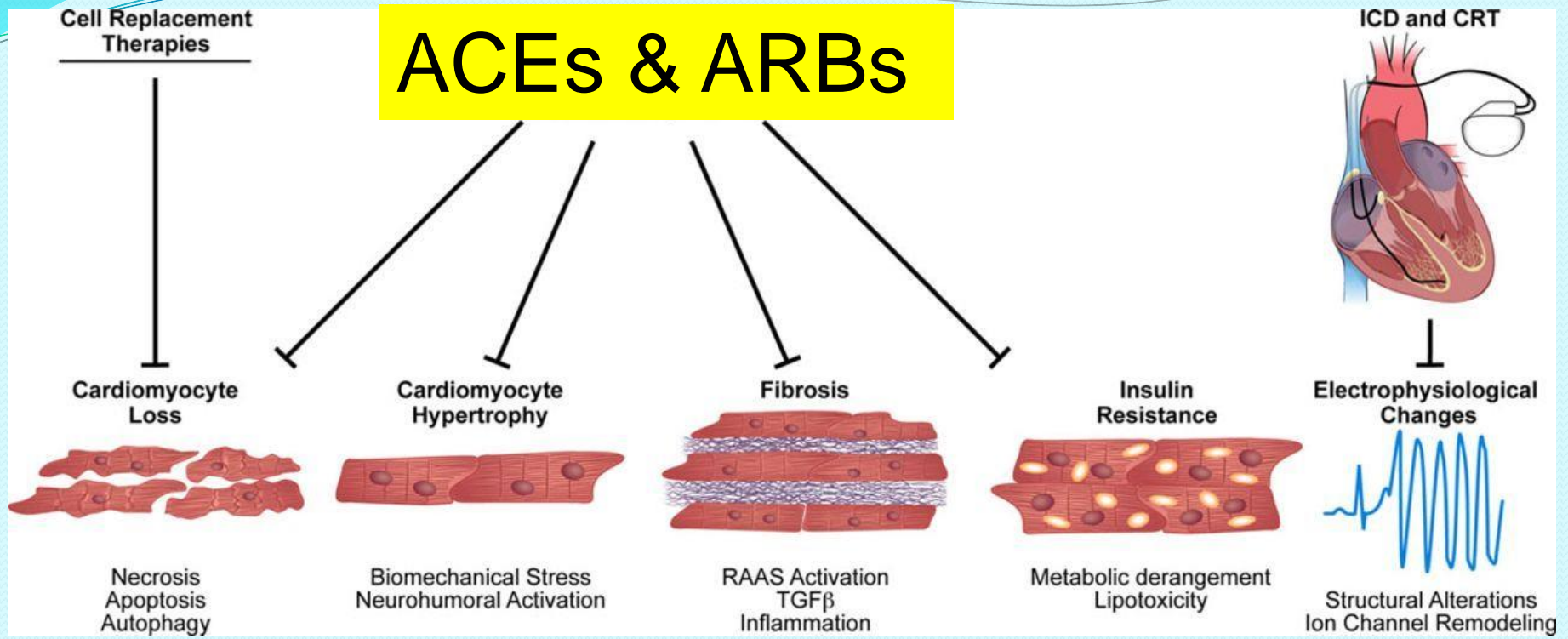


*preclinical data

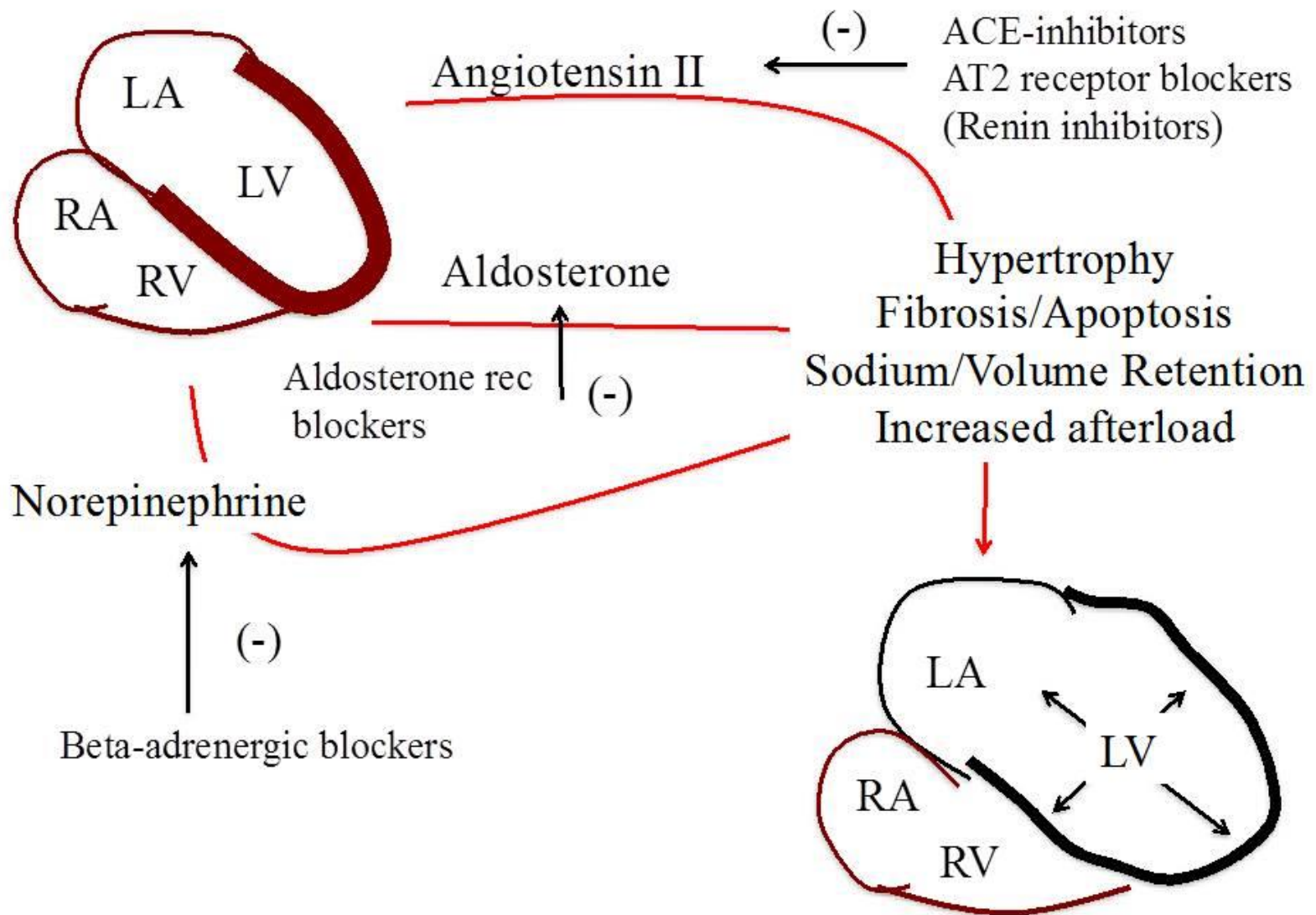
LV = left ventricular; MI = myocardial infarction; GFR = glomerular filtration rate

Adapted from Willenheimer R et al *Eur Heart J* 1999; 20(14): 997-1008, Dahlöf B *J Hum Hypertens* 1995; 9(suppl 5): S37-S44, Daugherty A et al *J Clin Invest* 2000; 105(11): 1605-1612, Fyhrquist F et al *J Hum Hypertens* 1995; 9(suppl 5): S19-S24, Booz GW, Baker KM *Heart Fail Rev* 1998; 3: 125-130, Beers MH, Berkow R, eds. *The Merck Manual of Diagnosis and Therapy*. 17th ed. Whitehouse Station, NJ: Merck Research Laboratories 1999: 1682-1704, Anderson S *Exp Nephrol* 1996; 4(suppl 1): 34-40, Fogo AB *Am J Kidney Dis* 2000; 35(2):179-188

ACEs & ARBs

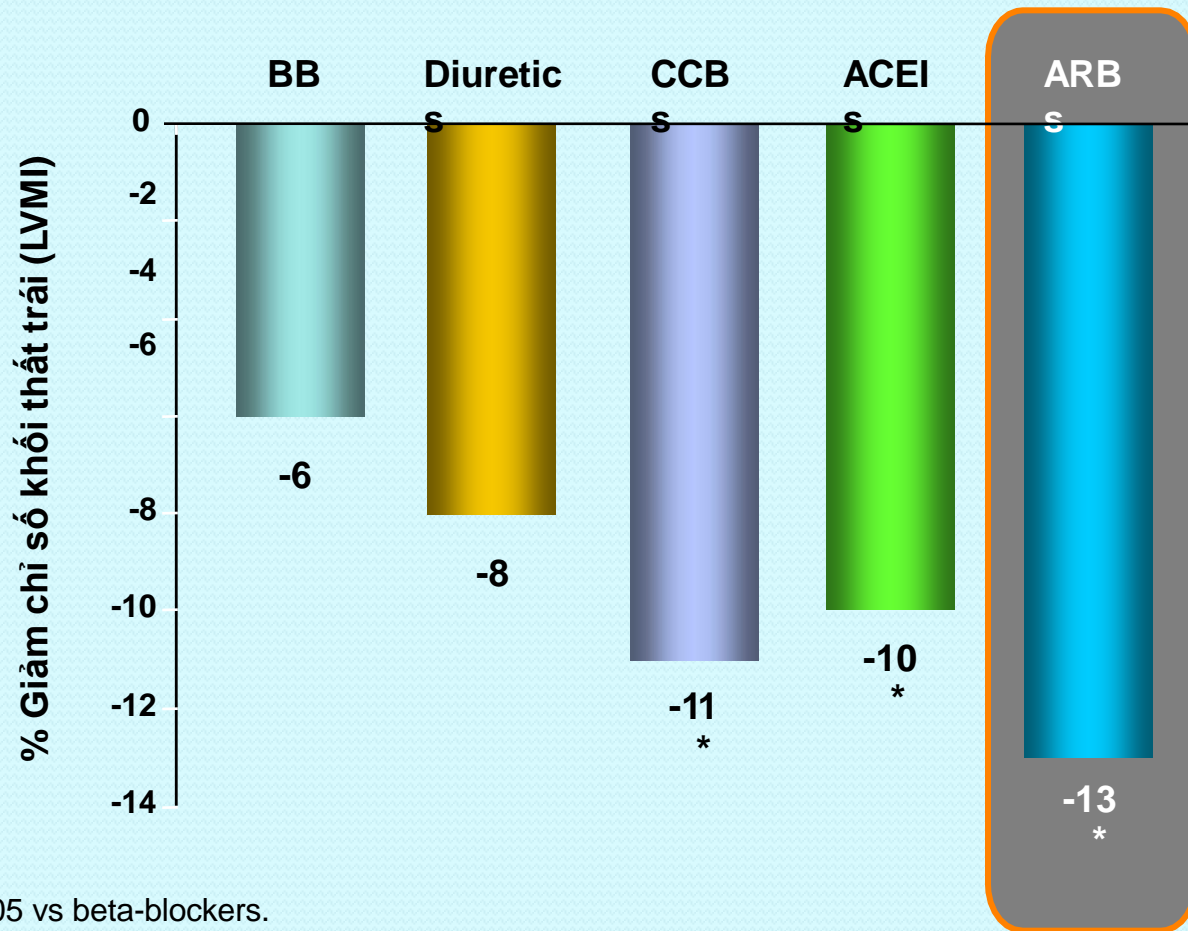


Pharmacological agents reduce morbidity and mortality, including angiotensin-converting enzyme inhibitors (ACEIs), angiotensin receptor blockers (ARBs by reducing cell death, hypertrophy, insulin resistance and fibrosis....



So sánh hiệu quả các thuốc hạ huyết áp trên sự thoái triển Phì đại thất trái

Phân tích gộp 80 nghiên cứu liên quan 3767 bệnh nhân
mức giảm huyết áp tương đương

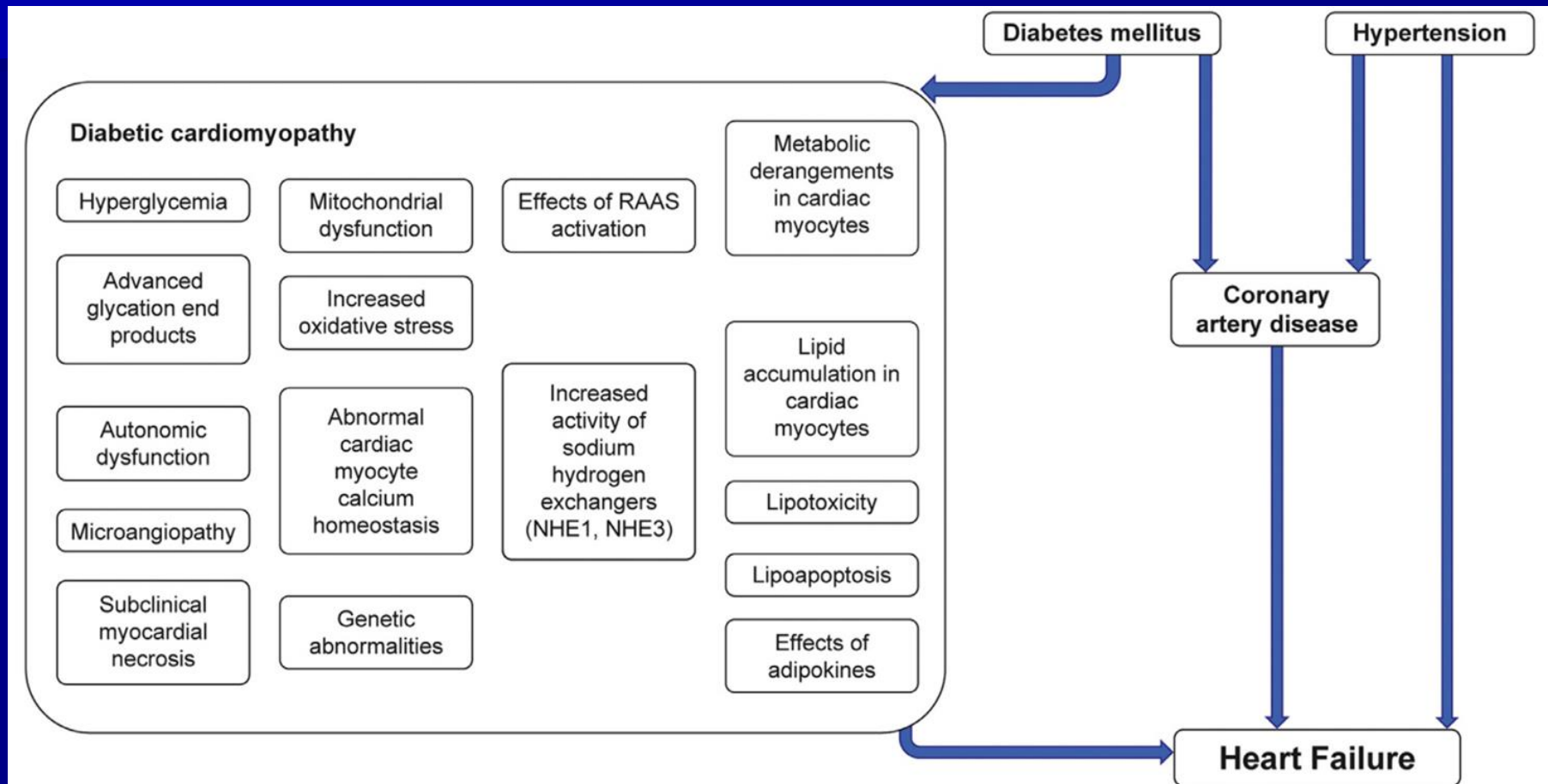


* $P < 0.05$ vs beta-blockers.

Klingbeil AU et al. *Am J Med.* 2003;115:41-46.

Heart Failure and Diabetes Mellitus: Defining the Problem and Exploring the Interrelationship

Michael J. Wilkinson, MD, Adena Zadourian, BS, Pam R. Taub, MD

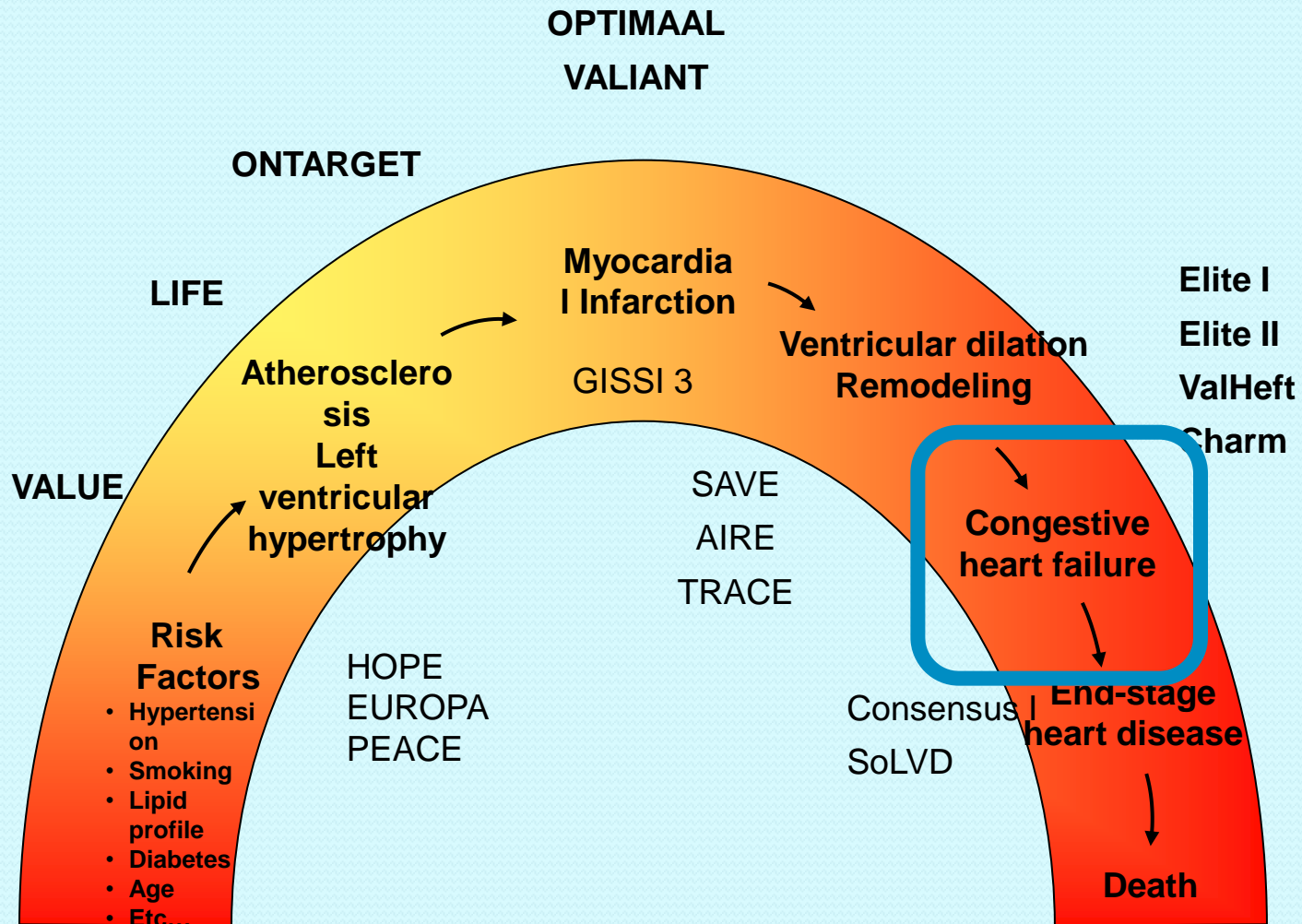


ARBs giúp giảm biến cố ở các Bn Suy tim

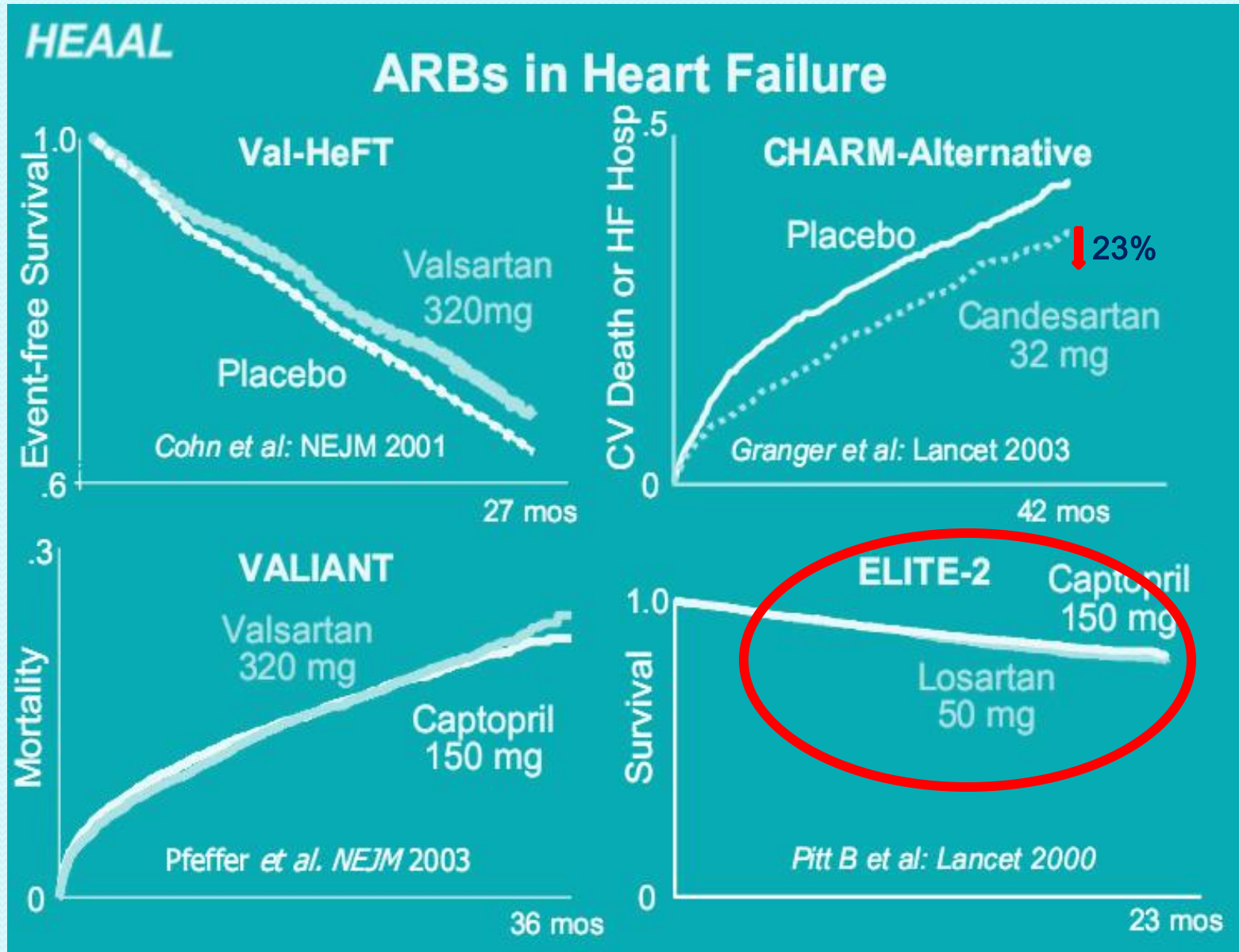
Trial	Primary/Secondary End Points	Results	ΔBP Syst/Diast mm Hg
CHARM-Added	Primary: cardiovascular death and CHF hospitalization Secondary: cardiovascular morbidity and mortality composite	15% RRR in primary end point 17% RRR in CV death 17% RRR in CHF admission	4.6/3.0 mm Hg lower in combined arm
Val-HeFT	Primary: all-cause mortality and cardiovascular combined morbidity and mortality	No difference in mortality 13% RRR in morbidity and mortality, driven by CHF reduction	5.2/1.3 mm Hg lower in combined arm
CHARM-Alternative	Primary: cardiovascular mortality or CHF hospitalization Secondary: composite cardiovascular morbidity and mortality	23% RRR in primary end point 15% RRR in CV death 32% RRR in CHF admission	4.4/3.9 mm Hg lower with ARB
ELITE-II	Primary: all-cause mortality Secondary: sudden death/arrest Tertiary: admissions for cardiovascular cause/all-cause mortality	No difference in any end point No difference in CHF admissions	No difference
OPTIMAAL	Primary: all-cause mortality Secondary: sudden death/arrest Tertiary: fatal/nonfatal MI	All outcomes favored captopril Primary: 13% RRR (p = 0.07) Secondary: 19% RRR (p = 0.07) Tertiary: no difference CV death: 17% RRR (p = 0.03) CHF admit: 16% RRR (p = 0.07)	No difference
VALIANT	Primary: all-cause mortality Secondary: CV morbidity and mortality	No difference in primary or secondary end point	By treatment arm (in mm Hg): ACE: 127/76 ARB/ACE: 125/75 ARB: 127/75
ATLAS	Primary: all-cause mortality Secondary: 1) cardiovascular mortality; 2) cardiovascular hospitalizations; 3) all-cause mortality + cardiovascular hospitalization; 4) Cardiovascular mortality + cardiovascular hospitalization	All results favored high-dose therapy Primary: 8% RRR (p = 0.128) Secondary: 1) CV mortality: 10% RRR (p = 0.07); 2) CV hospitalizations: 16% RRR; 3) mortality/CV hospitalization: 8% RRR; 4) CV mortality/CV hospitalization: 9% RRR, CHF hospitalization: 24% RRR	4.4/2.3 mm Hg reduction favoring high-dose therapy

BP = blood pressure; CHF = congestive heart failure; CV = cerebrovascular; Diast = diastolic; MI = myocardial infarction; RRR = relative risk reduction; Syst = systolic. Other abbreviations as in Table 2.

Các nghiên cứu ACEi & ARBs trên Suy tim



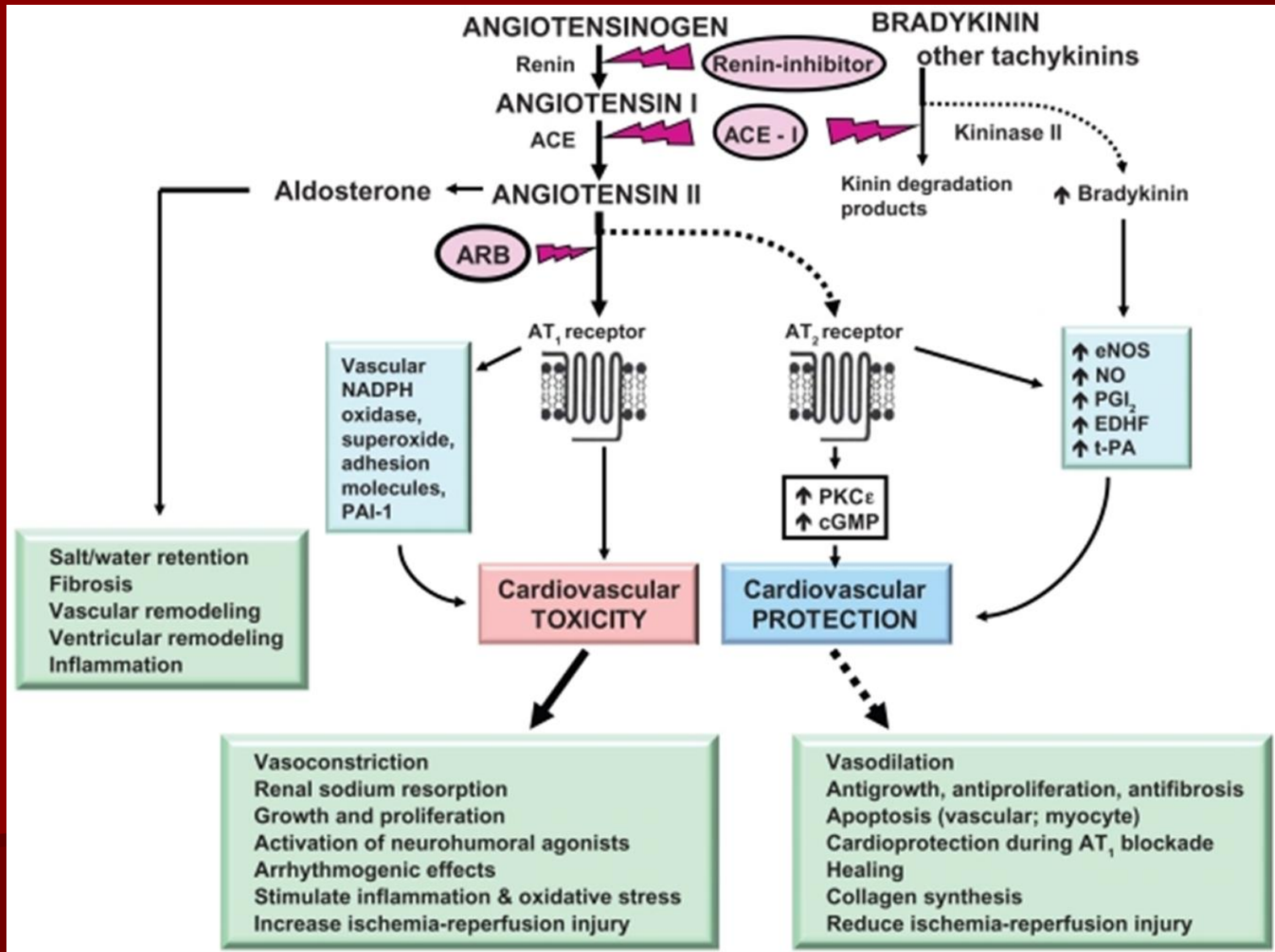
Kết quả nghiên cứu cứu của ACEi & ARBs trong suy tim



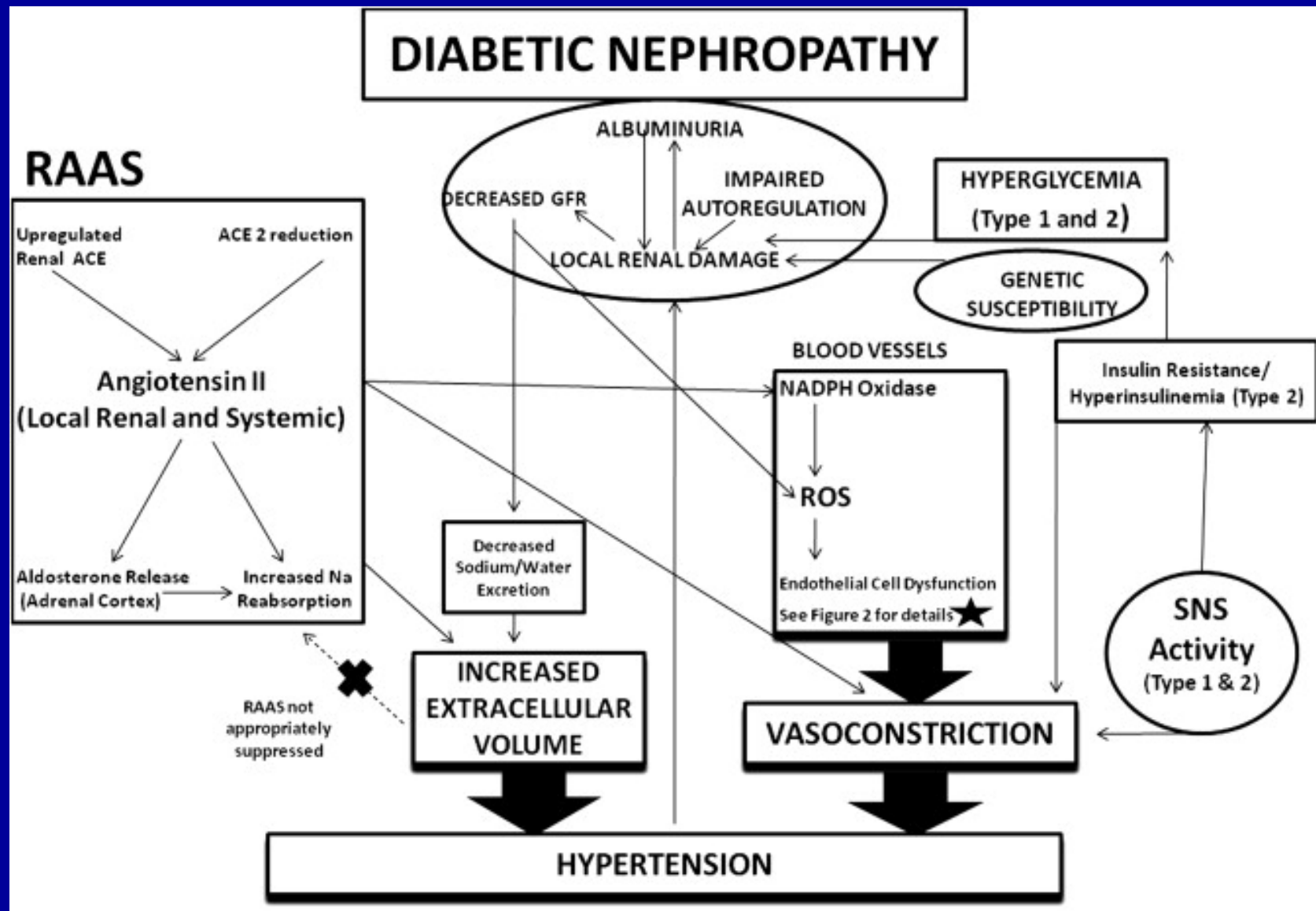
Tuy nhiên, ACEI / ARB chưa được tối ưu hóa liều trên Bệnh nhân suy tim

- Phân tích trên 43,405 BN (≥ 65 t), được kê ACEI hoặc ARB khi mới được chẩn đoán Suy tim mạn.
 - **29% BN được kê ACEI/ARB liều thấp**
 - Tiêu chí: tử vong do mọi nguyên nhân
 - ACEI:
 - Low dose: HR 1.16 (95% CI 1.12-1.2)
 - **High dose: HR 0.90 (95% CI 0.86-0.94)**
 - ARB:
 - Low dose: HR 1.15 (95% CI 1.06-1.24)
 - **High dose: HR 0.93 (95% CI 0.86-1.00)**
- Kết luận: Ở BN suy tim mạn, hiệu quả giảm tử vong do mọi nguyên nhân của ACEI/ARB là phụ thuộc vào liều
- tuy nhiên gần 1/3 BN chỉ được kê đơn liều thấp.

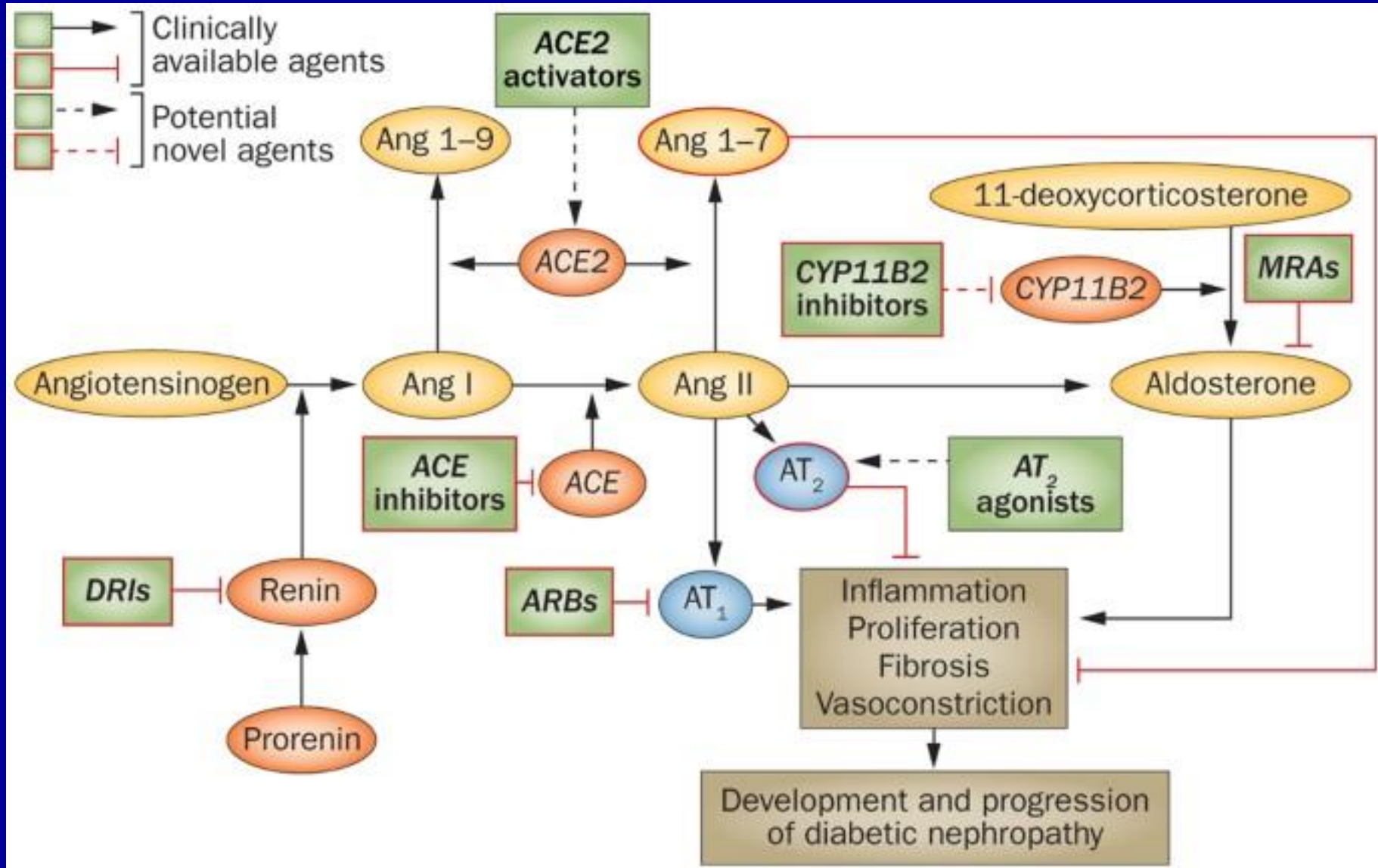
Vai trò bảo vệ Tim mạch của ACEi & ARBs



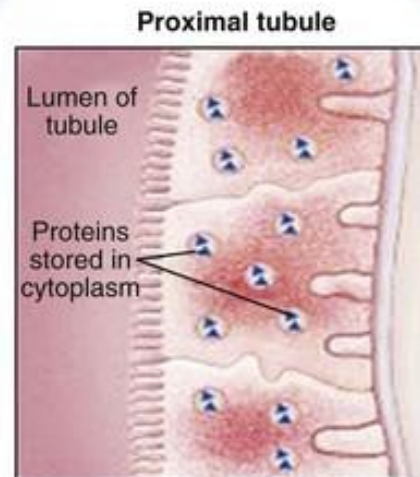
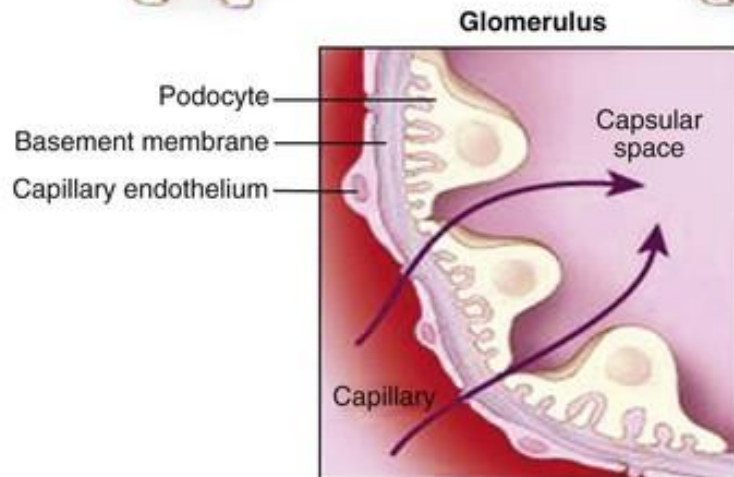
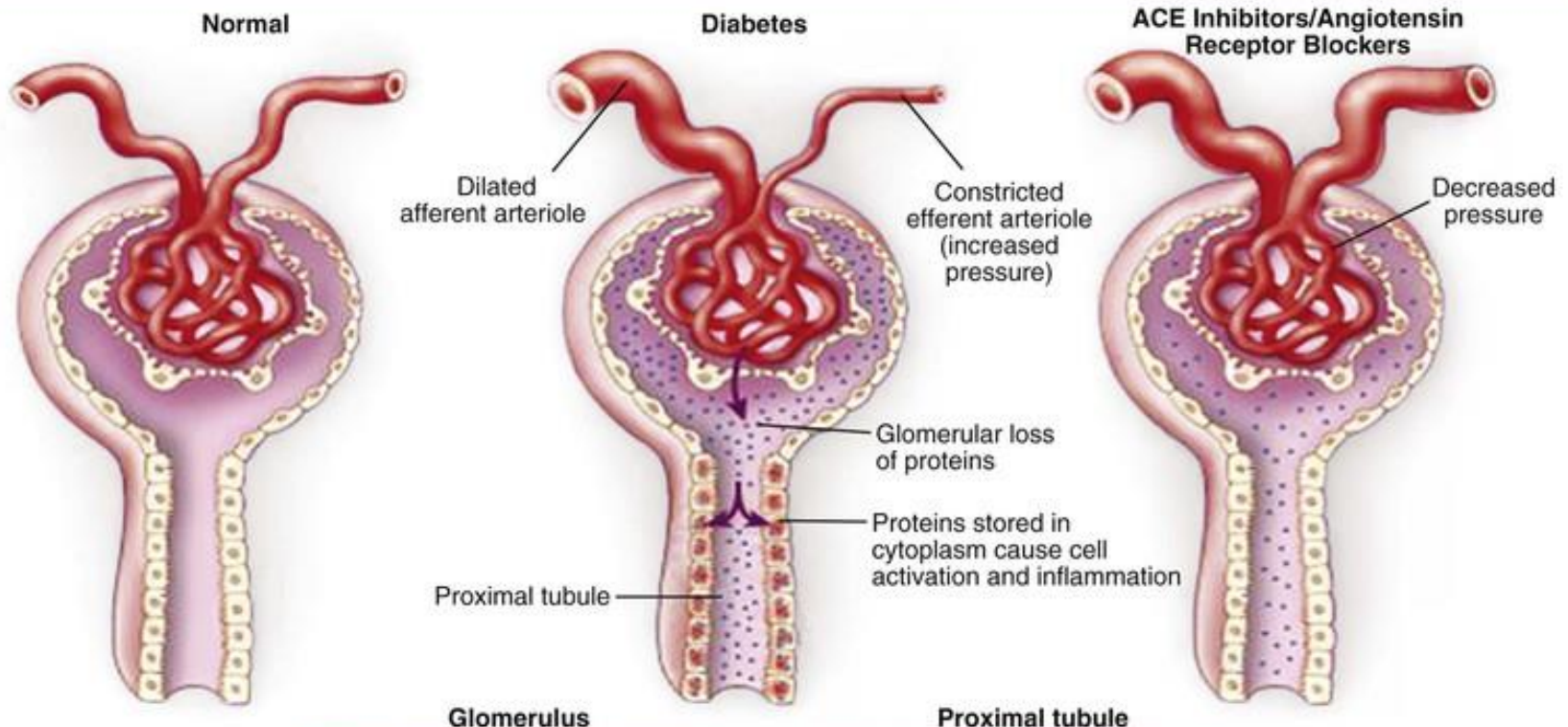
Cơ chế THA trong Bệnh Thận ĐTĐ

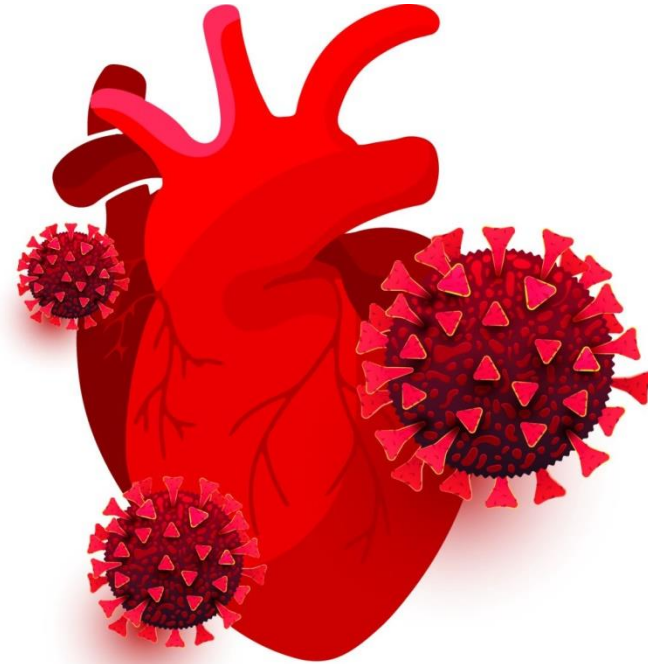


Tác dụng của ACEi & ARBs trên bệnh thận ĐTĐ



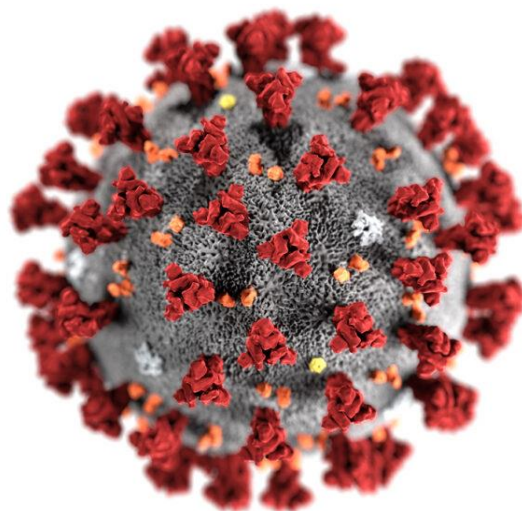
Nephron Changes in Diabetes and After Administration of an ACE Inhibitor or Angiotensin Receptor Blocker





**3. Bệnh nhân ĐTĐ và THA trong
Đại dịch COVID-19 thì sao ?**

COVID-19 Weekly E



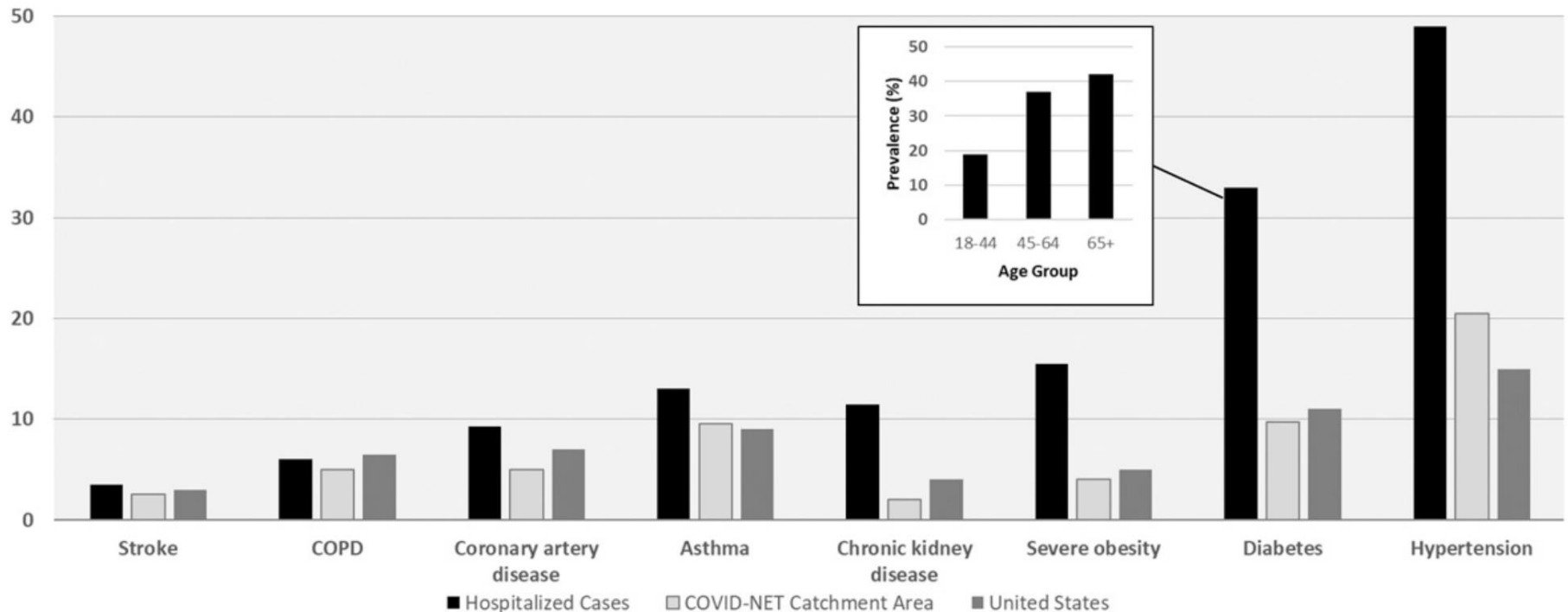
Update

Table 1. Newly reported and cumulative COVID-19 ca

3 October 2021**

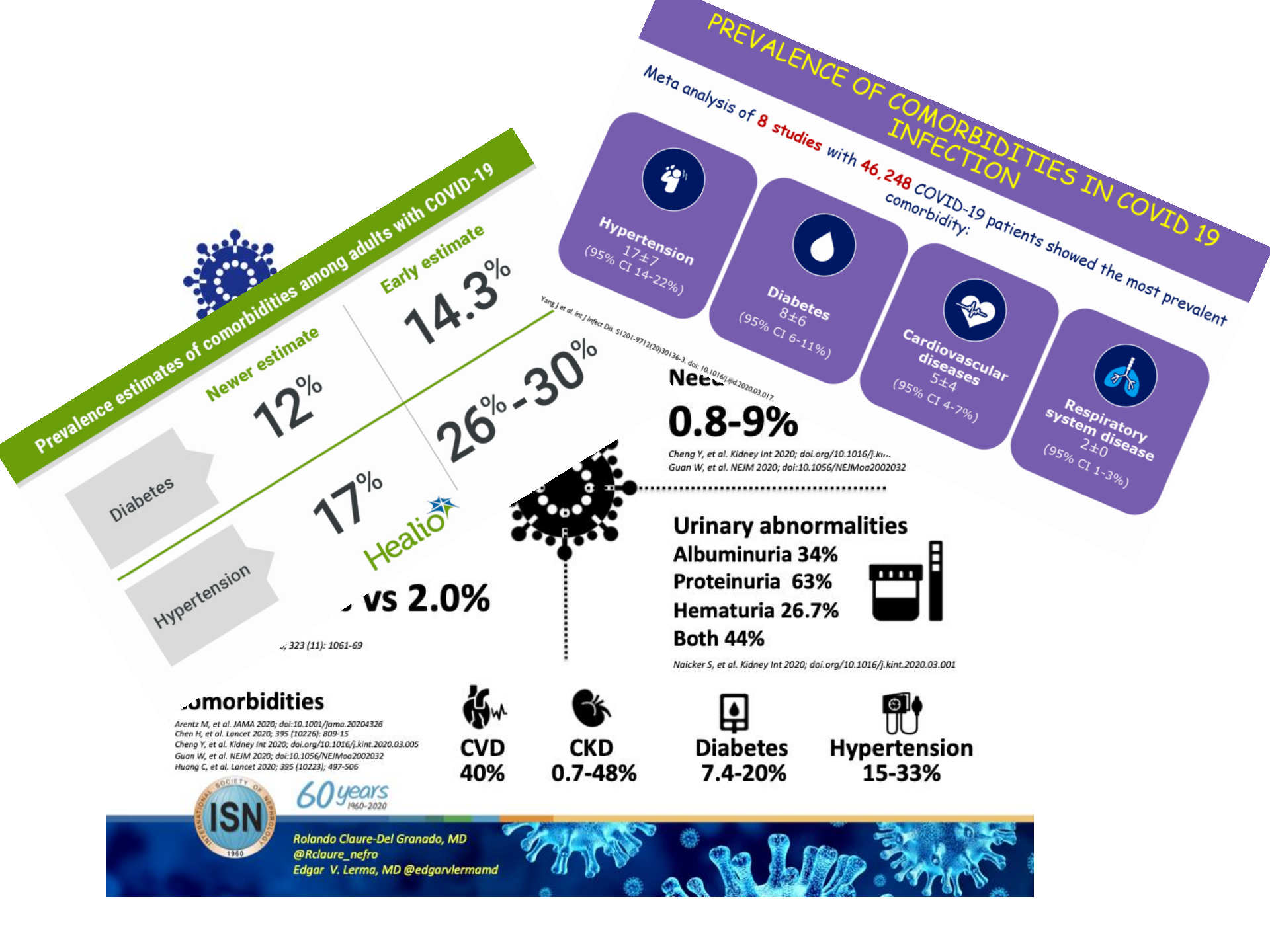
WHO Region	New cases in last 7 days (%)	Change in new cases in last 7 days *			Change in new cases in last 7 days *	Cumulative deaths (%)
Americas	1 120 999 (36%)	-12%	90 357 809 (39%)	24 311 (45%)	2%	2 220 453 (46%)
Europe	1 164 750 (37%)	5%	70 589 709 (30%)	15 403 (28%)	2%	1 342 600 (28%)
South-East Asia	278 657 (9%)	-19%	43 121 902 (18%)	4 318 (8%)	-18%	678 035 (14%)
Eastern Mediterranean	166 068 (5%)	-21%	15 825 445 (7%)	3 567 (7%)	-17%	290 562 (6%)
Western Pacific	338 603 (11%)	-12%	8 609 714 (4%)	4 725 (9%)	-10%	117 705 (2%)
Africa	49 333 (2%)	-43%	6 048 196 (3%)	1 897 (3%)	-25%	146 854 (3%)
Global	3 118 410 (100%)	-9%	234 553 539 (100%)	54 221 (100%)	-4%	4 796 222 (100%)

THA & Đái Tháo Đường chiếm tỷ lệ cao trong nhóm bệnh nhân nhiễm COVID-19



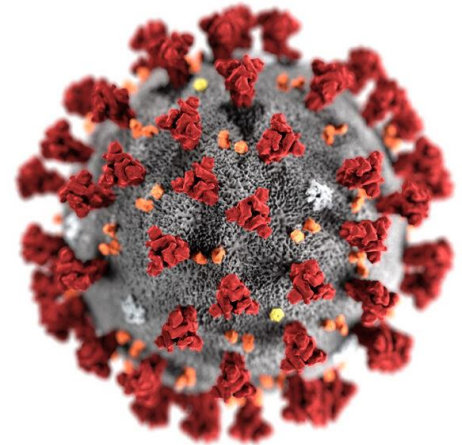
Diabetes and COVID-19:
Population Impact 18 Months
Into the Pandemic

Edward W. Gregg,¹
Marisa K. Sophiea,¹ and
Misghina Weldegiorgis^{1,2}



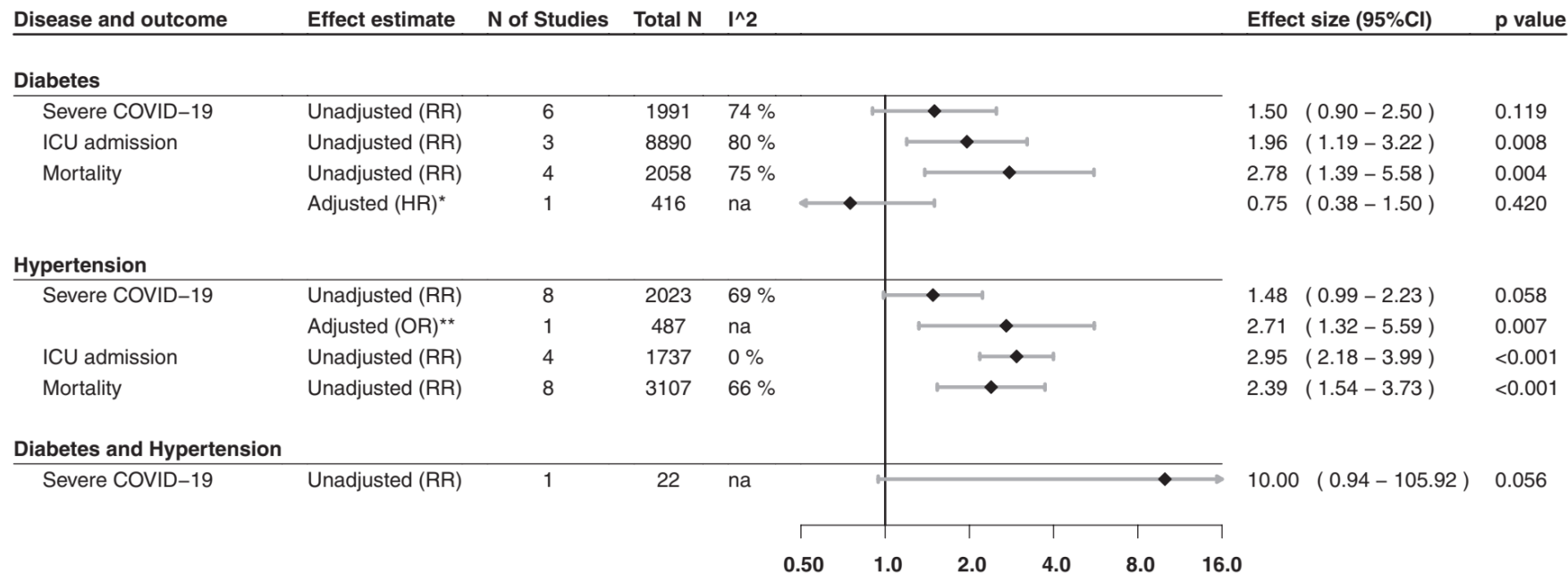
Prevalence of Diabetes and Hypertension and Their Associated Risks for Poor Outcomes in Covid-19 Patients

Francisco J. Barrera,^{1,2,3,*} Skand Shekhar,^{4,5,*} Rachel Wuri,⁴ Oscar J. Ponce,^{3,6} Michelle Hajdenberg,⁷ Neri A. Alvarez-Villanueva,² Ernesto L. Schiffrin,⁹ Graeme Eisenhofer,¹⁰ Forbes P. Ojeda,^{11,5} Stefan R. Bornstein,^{12,13,14} Constantine A. Stratakis,⁴ José G. Escamez,^{1,2,8} René Rodríguez-Gutiérrez,^{1,2,3,8} and Fady Hariri,^{1,2,8}

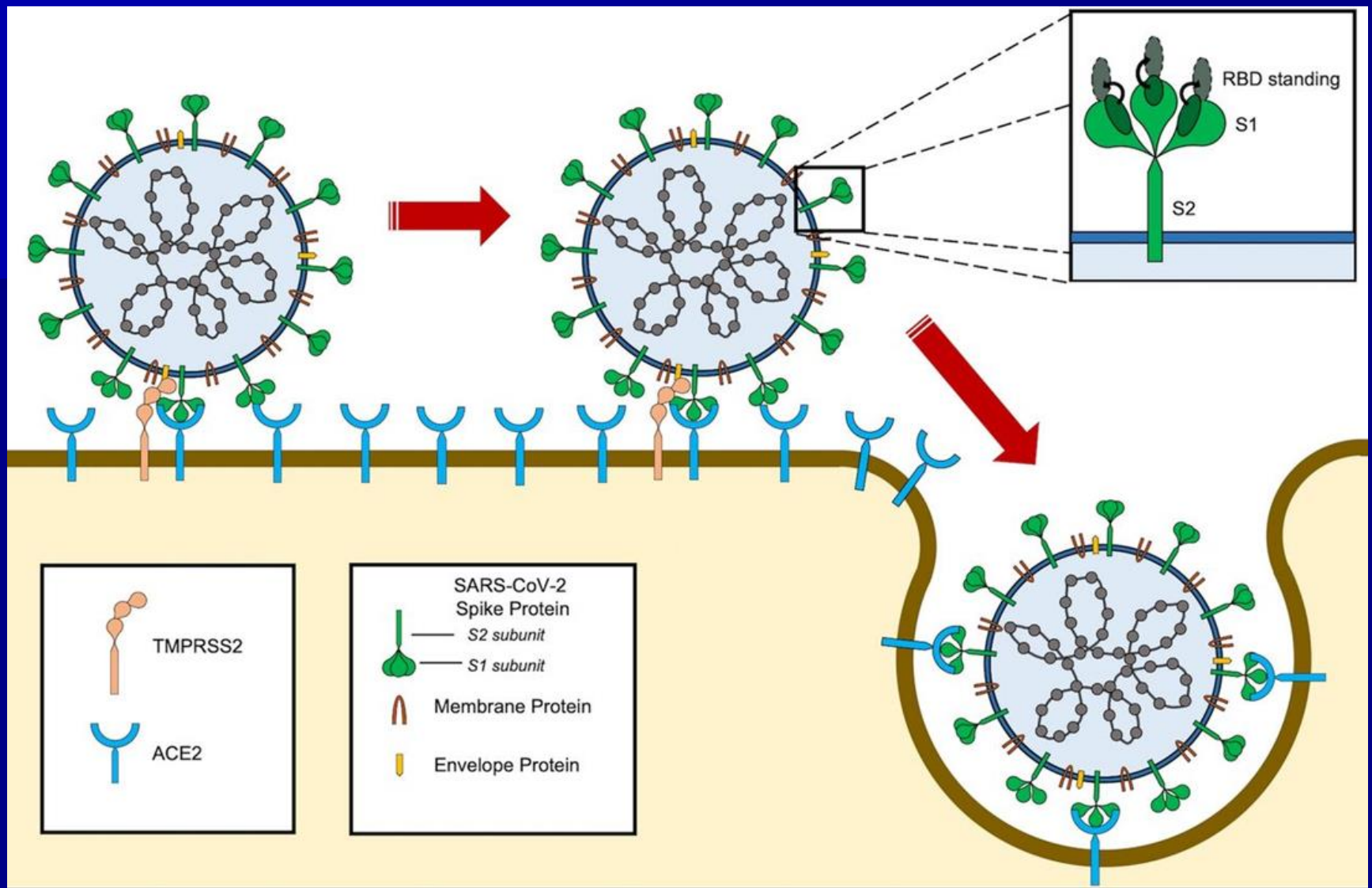


Coronavirus disease 2019 (Covid-19) has affected millions of people, and it is likely to affect those with hypertension and diabetes. Because of inadequate systematic reviews, the prevalence of diabetes and hypertension and associated risks for poor outcomes in Covid-19 patients are unknown. We searched databases from December 2019 to March 2020, and selected observational peer-reviewed studies in English of patients with diabetes and hypertension. Reviewers extracted data on study participants, interventions, and outcomes and assessed risk of bias, and the certainty of evidence. We included 65 (15 794 participants) observational studies at moderate to high risk of bias. Overall prevalence of diabetes and hypertension was 12% (95% confidence interval [CI], 10-15; n = 12 870; I^2 : 89%), and 17% (95% CI, 13-22; n = 12 709; I^2 : 95%), respectively. In severe Covid-19, the prevalence of diabetes and hypertension were 18% (95% CI, 16-20; n = 1099; I^2 : 0%) and 32% (95% CI, 16-54; n = 1078; I^2 : 63%), respectively. Unadjusted relative risk for intensive

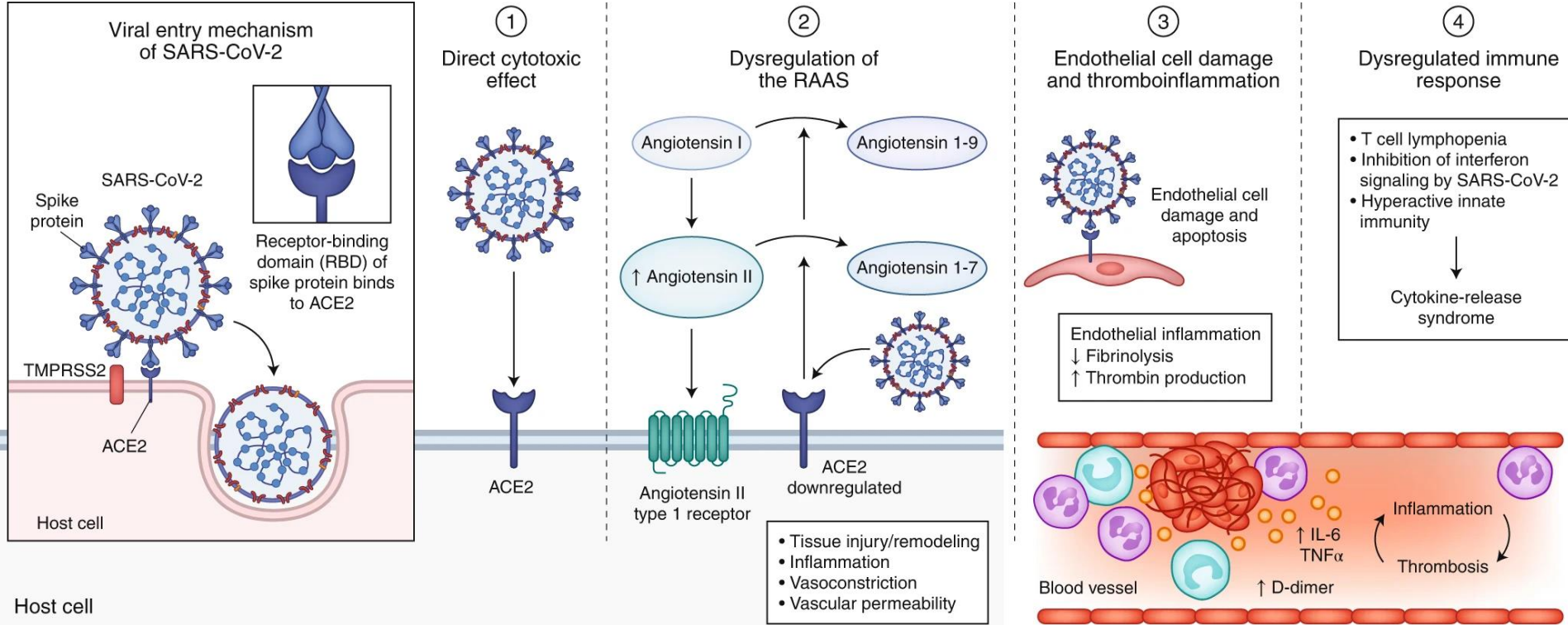
Risk estimates for severe Covid-19, intensive care unit admission, and mortality.



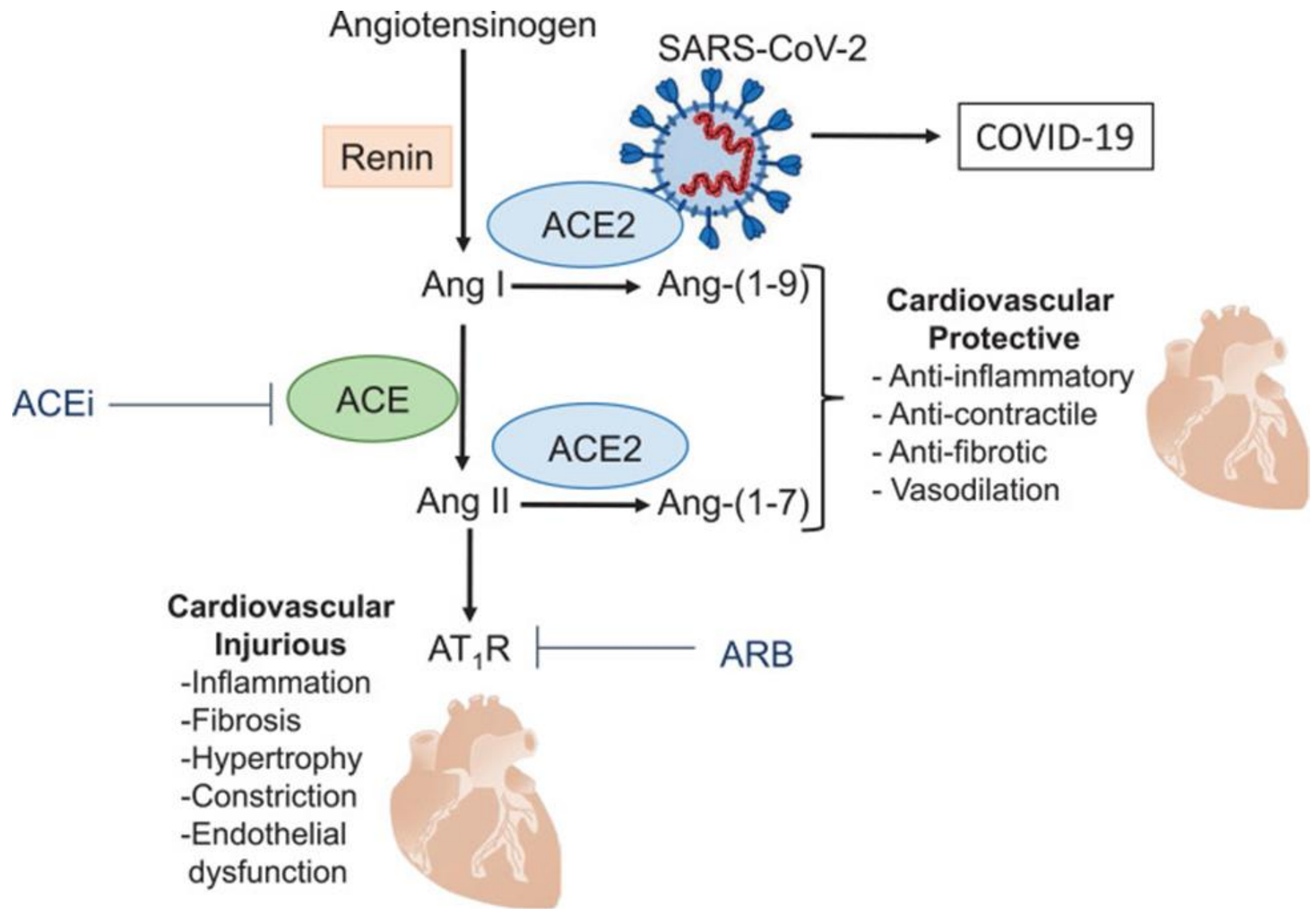
n = 2023; I^2 : 69%; $P = .058$) was associated with severe Covid-19. In conclusion, the risk of intensive care unit admission and mortality for patients with diabetes or hypertension who developed Covid-19 is increased compared with those without these comorbidities.



SARS-CoV-2 entry into the cell. SARS-CoV-2 binds to ACE2 through the receptor-binding domain (RBD) of spike protein.

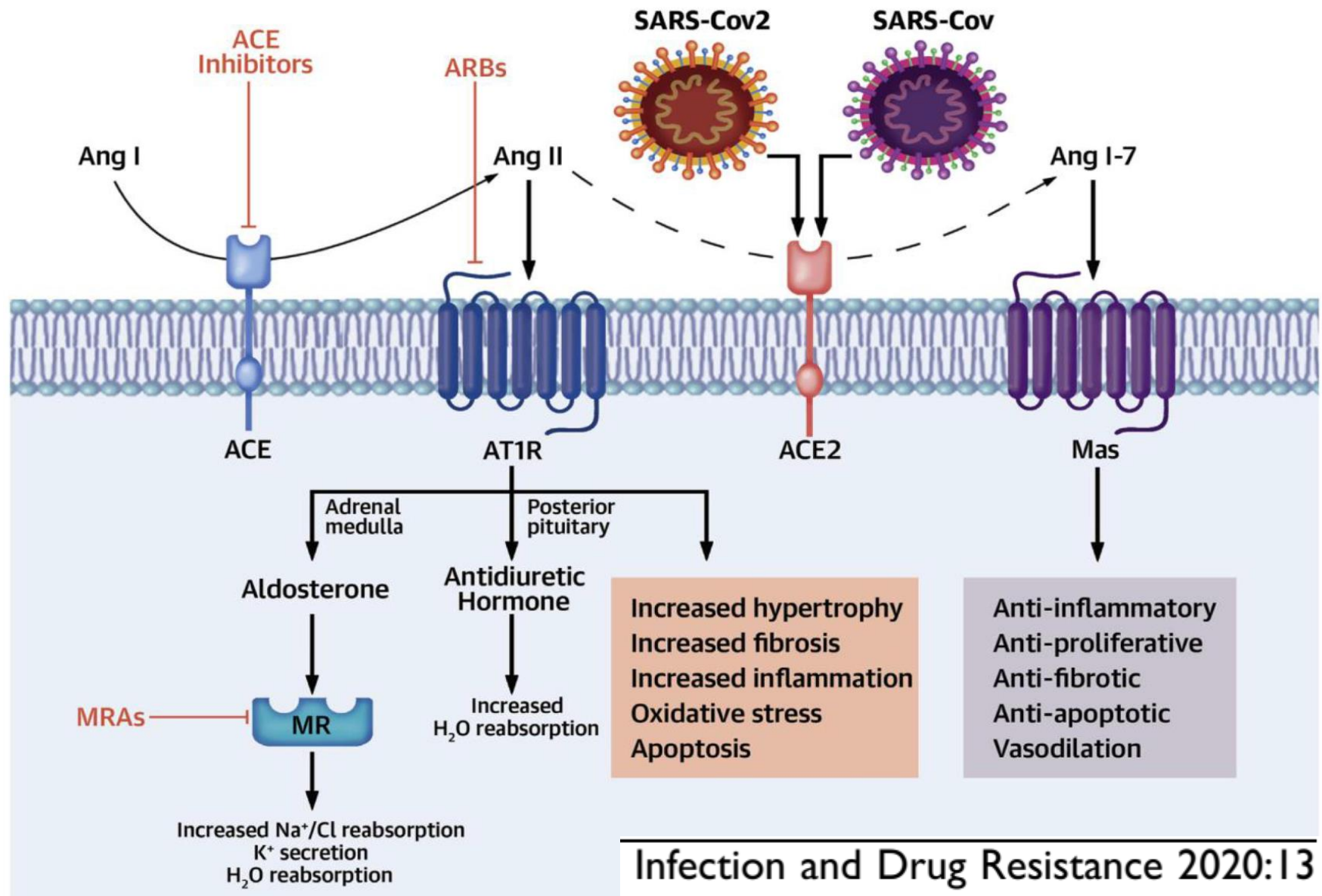


SARS-CoV-2 xâm nhập vào tế bào chủ thông qua sự tương tác của protein đột biến của nó với thụ thể xâm nhập ACE2 với sự hiện diện của TMPRSS2 (ngoài cùng bên trái). Các cơ chế đề xuất đối với COVID-19 do nhiễm SARS-CoV-2 bao gồm (1) tổn thương tế bào trực tiếp qua trung gian vi rút; (2) rối loạn điều hòa RAAS do hậu quả của việc giảm điều hòa ACE2 liên quan đến sự xâm nhập của virus, dẫn đến giảm sự phân cắt của angiotensin I và angiotensin II; (3) tổn thương tế bào nội mô và viêm huyết khối; và (4) rối loạn điều hòa phản ứng miễn dịch và quá trình viêm do vi rút ức chế tín hiệu interferon, sự suy giảm lympho bào T, và sản xuất các cytokine tiền viêm, đặc biệt là IL-6 và TNF α .



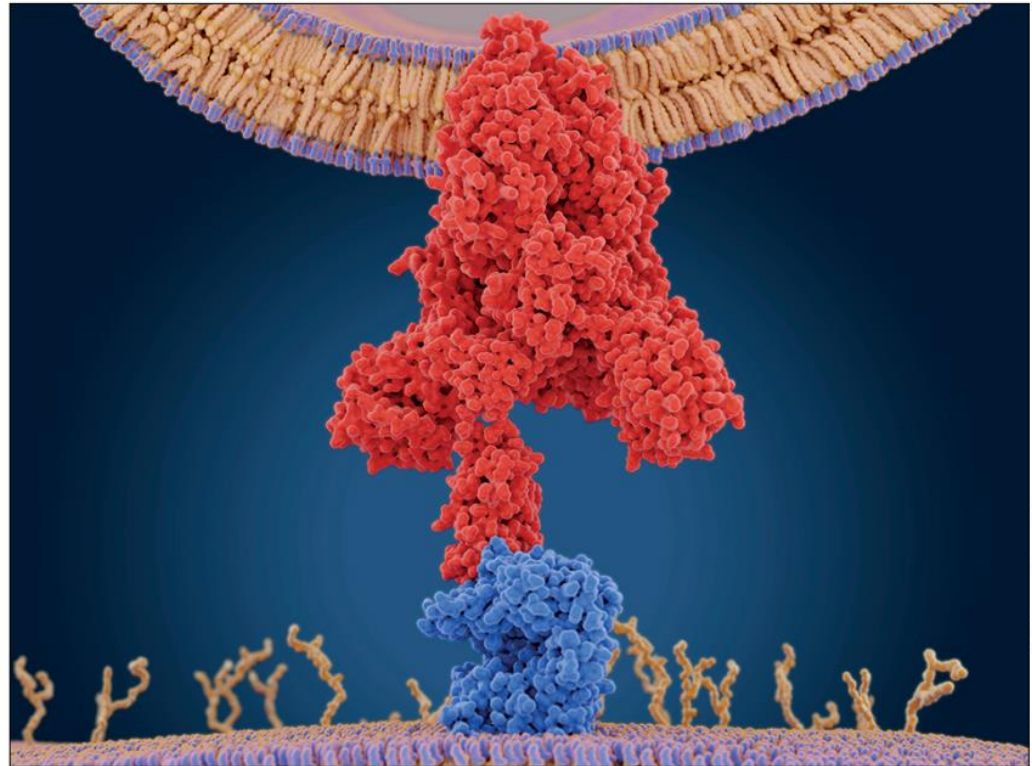
ACEIs and ARBs and Their Correlation with COVID-19: A Review

Yehualashet and Belachew



ACE2 polymorphism.

We suggest that patients with cardiac diseases, hypertension, or diabetes, who are treated with ACE2-increasing drugs, are at higher risk for severe COVID-19 infection and, therefore, should be monitored for ACE2-modulating medications, such as ACE inhibitors or ARBs. Based on a PubMed search on Feb 28, 2020, we did not find any evidence to suggest that antihypertensive calcium channel blockers increased ACE2 expression or activity, therefore these could be a suitable alternative treatment in these patients.



Juan Gaertner/Science Photo Library

Lei Fang, George Karakiulakis,*Michael Roth . **Are patients with hypertension and diabetes mellitus at increased risk for COVID-19 infection?**

Published **Online**. March 11, 2020. [https://doi.org/10.1016/S2213-2600\(20\)30116-8](https://doi.org/10.1016/S2213-2600(20)30116-8)

4. Liệu có nên tiếp tục sử dụng ACEis và ARBs trong điều trị Bệnh nhân COVID-19 có ĐTĐ kèm THA ?
(WHO 2021)

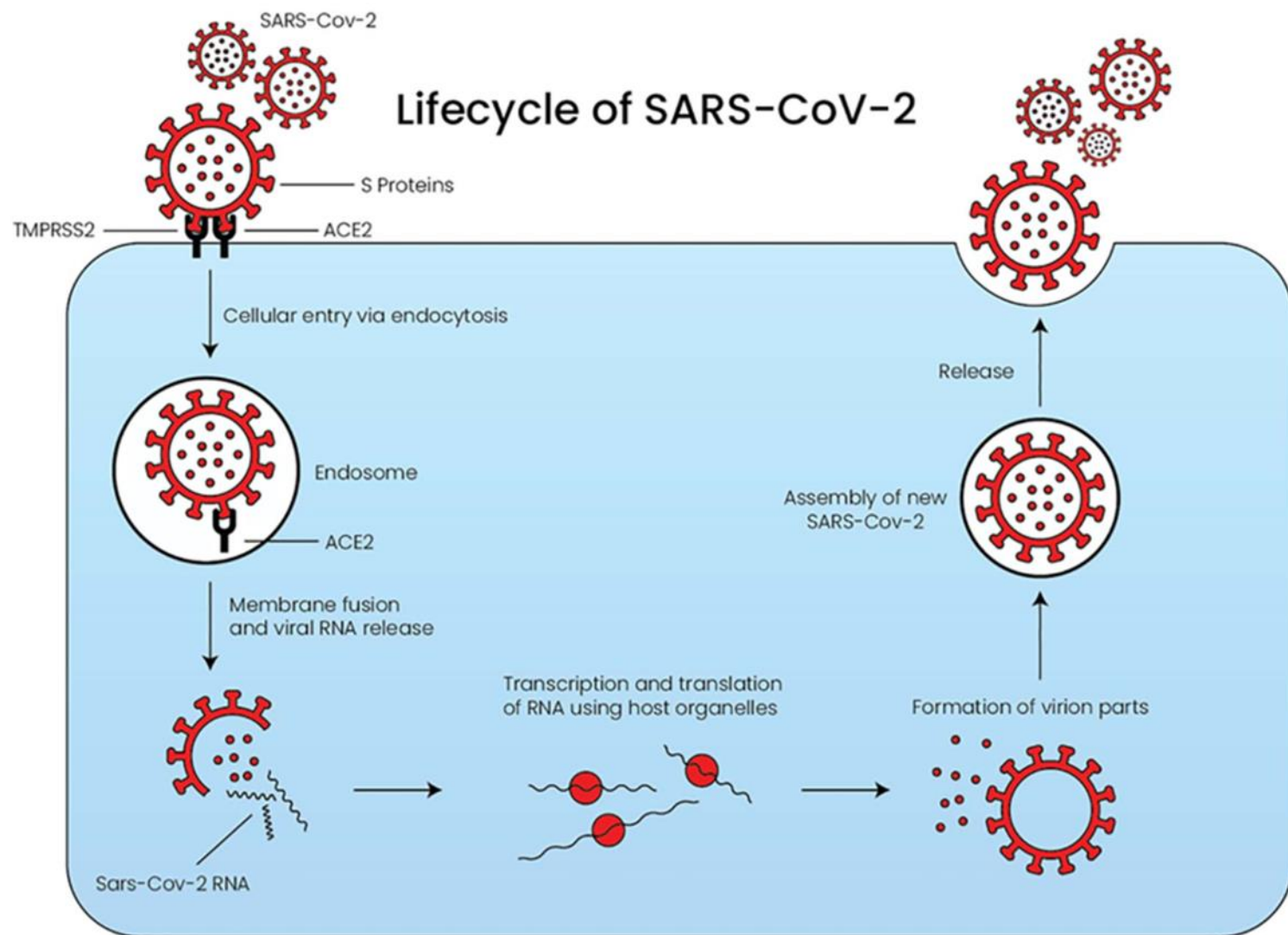
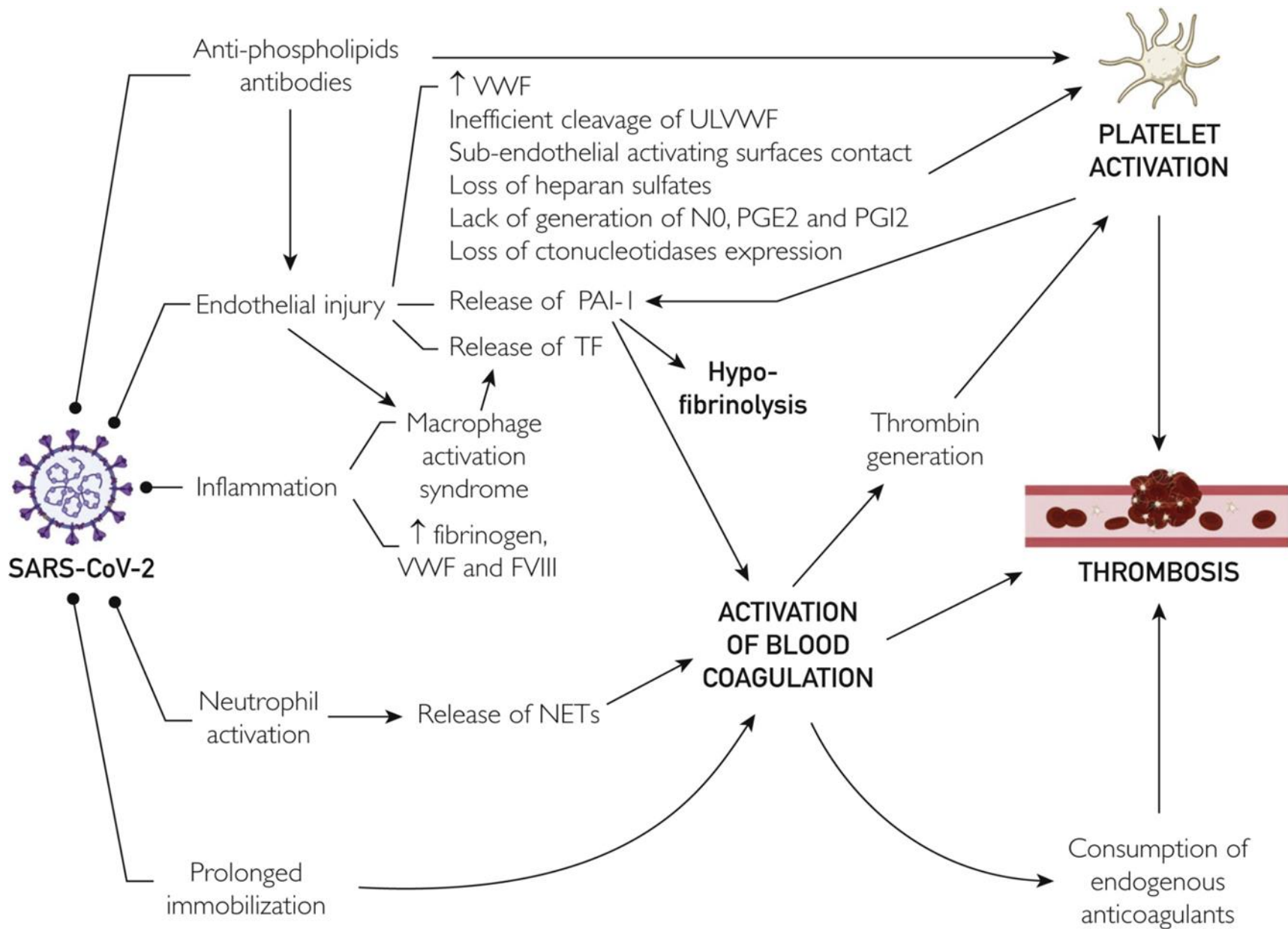
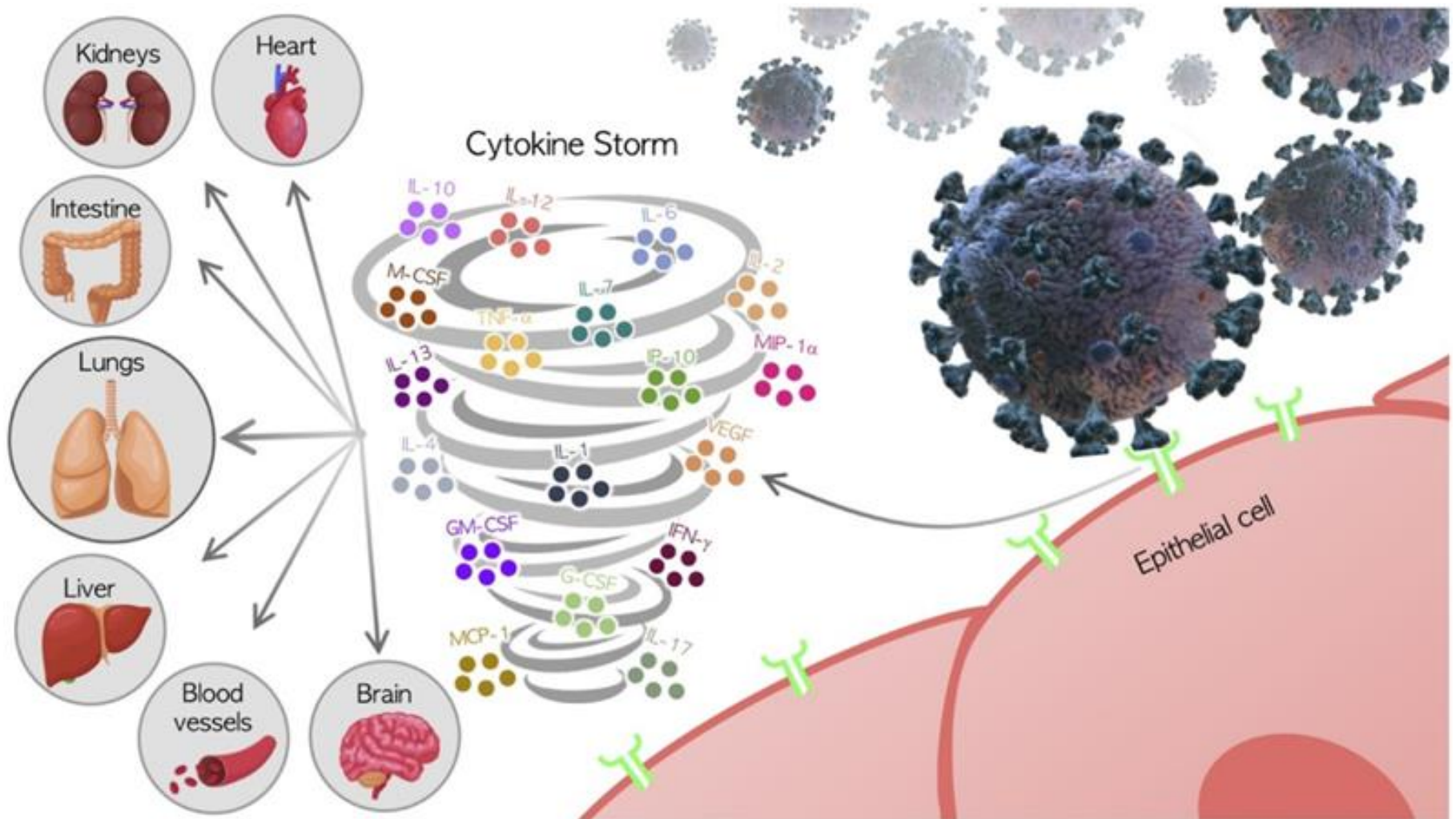
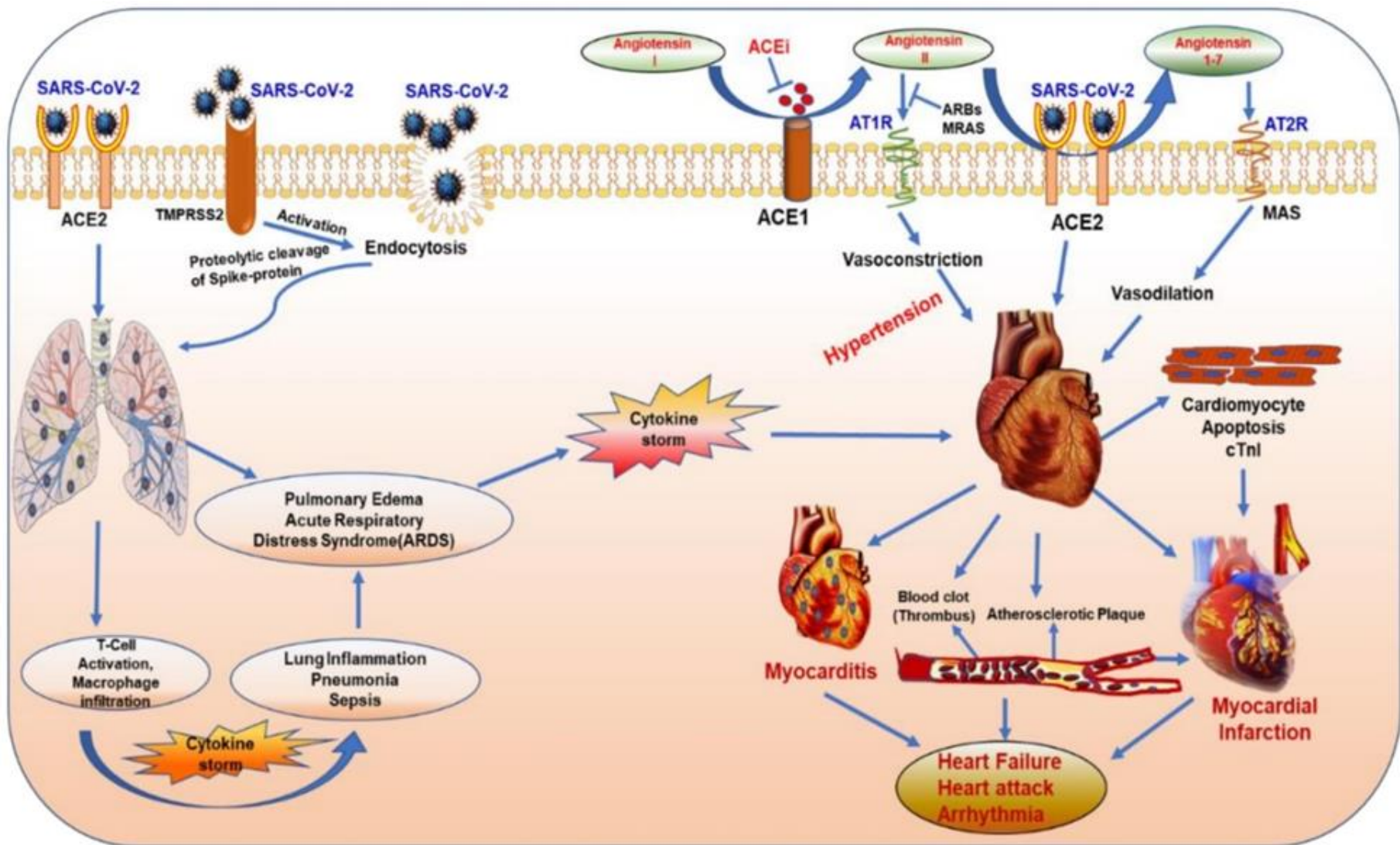


FIGURE 2 | The lifecycle of SARS-CoV-2 starting from the penetration of the virus into the cell until its release. The virus requires both ACE2 and TMPRSS2 to facilitate its entry. ACE: angiotensin converting enzyme, TMPRSS2: transmembrane protease serine 2.










Pathological Role of Angiotensin II in Severe COVID-19

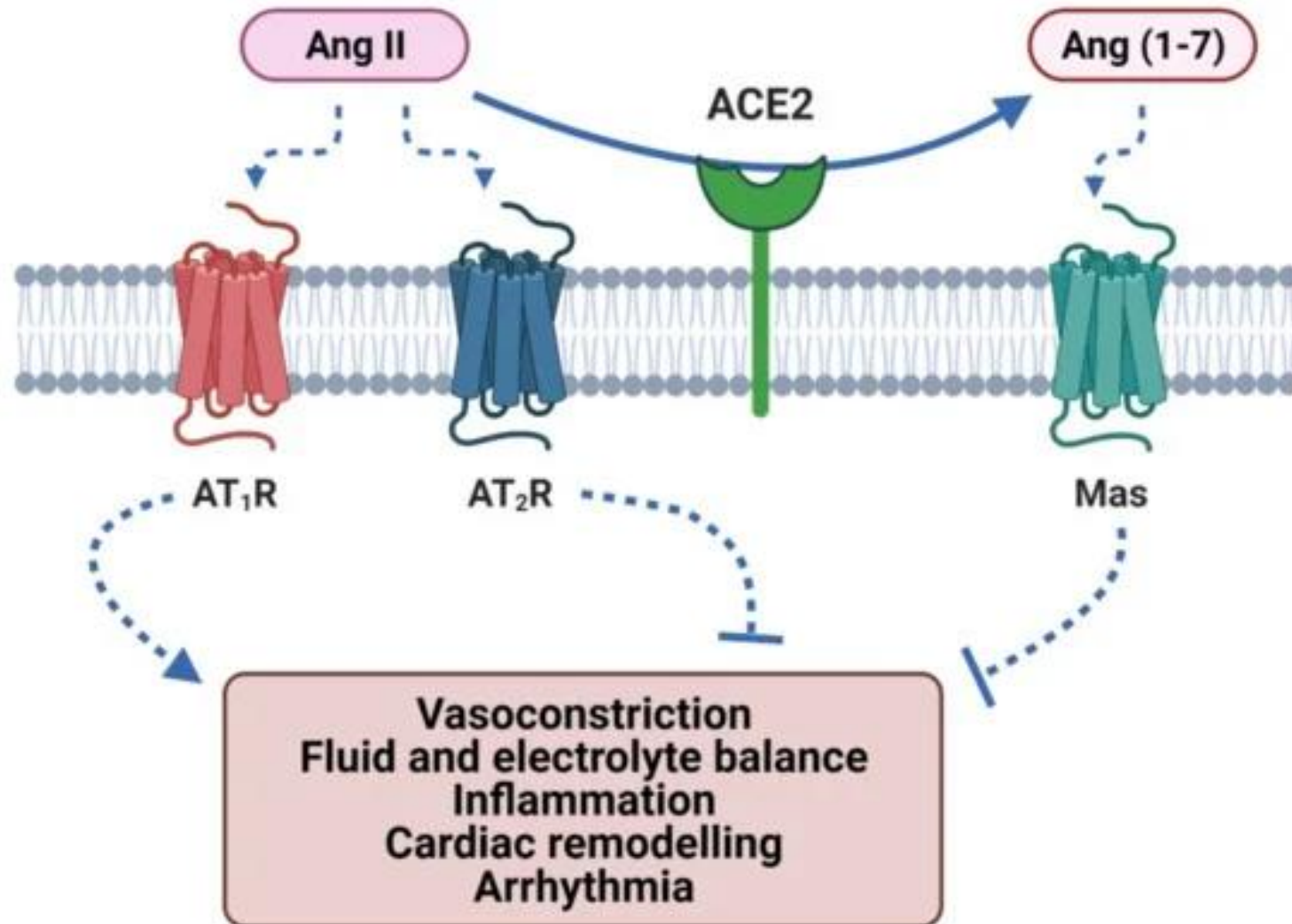
Wolfgang Miesbach¹

Table 2 Possible effects of angiotensin II on clinical symptoms of COVID-19

Clinical COVID-19 symptom	Sepsis	ARDS	Organ injury (cardiac, kidney)	Thrombosis
Ang II-induced inflammation	Increase of IL-6 (59–61)			Increase of IL-6 (59–61)
Ang II-induced vasculopathy and thrombosis		Vasoconstriction ¹⁶ Increased hydrostatic pressure ⁴¹ Fibroproliferation ^{20,24,48} Vascular smooth muscle cells ^{60,61}	Vasoconstriction ¹⁶ Fibroproliferation ^{20,24,48} Vascular smooth muscle cells ^{60,61}	Vasoconstriction ¹⁶ Fibroproliferation ^{20,24,48} Vascular smooth muscle cells ^{60,61}
Ang II-induced coagulopathy				Increase of TF ⁴⁹ and PAI-1 ^{54,55} Increased platelet aggregation ^{50,67} and increase of PDGF ⁵⁰

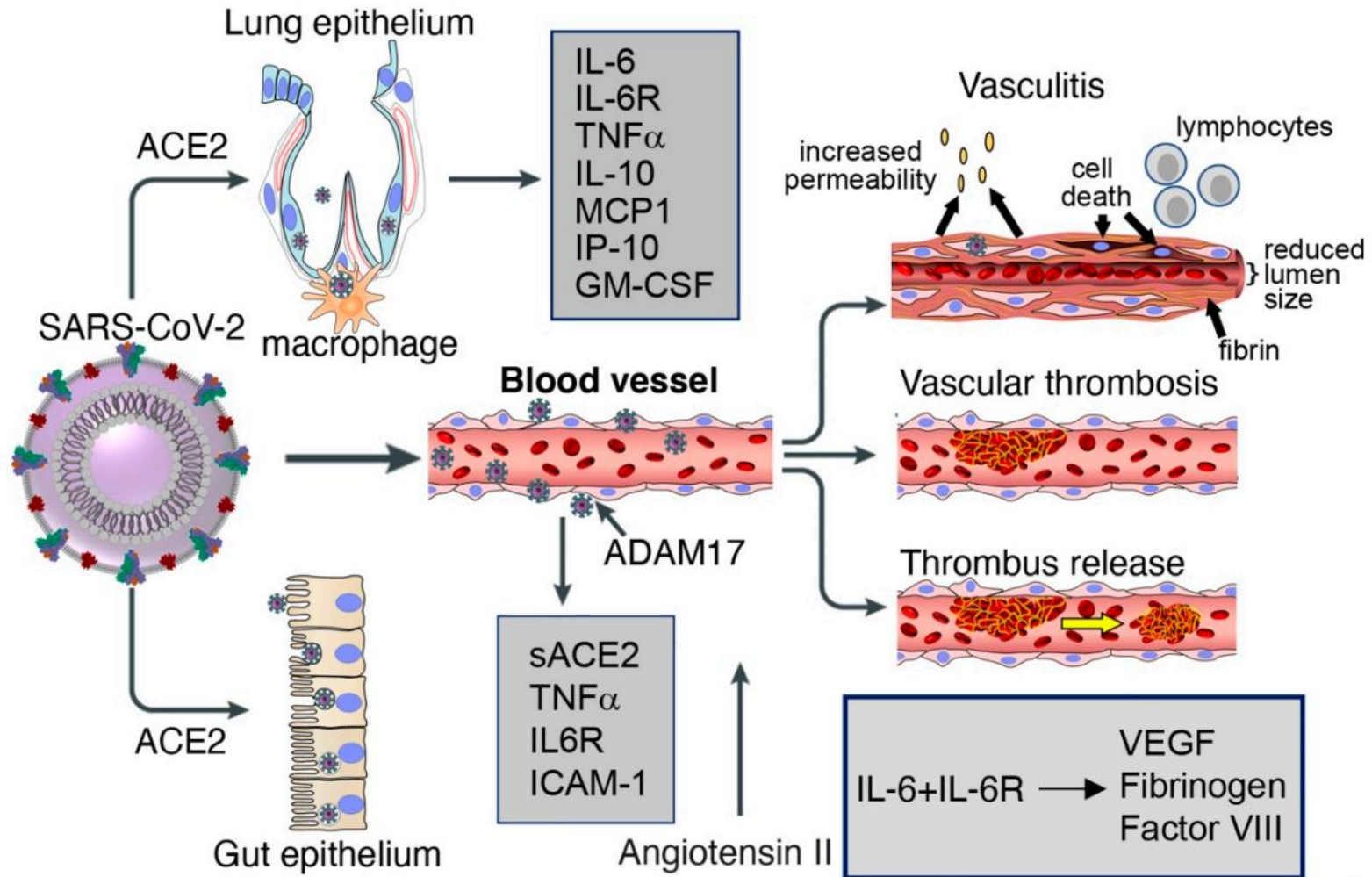
Role of the Renin–Angiotensin–Aldosterone and Kinin–Kallikrein Systems in the Cardiovascular Complications of COVID-19 and Long COVID

Samantha L. Cooper ^{1,2,*}, Eleanor Boyle ³, Sophie R. Jefferson ³, Calum R. A. Heslop ³ , Pirathini Mohan ³,
Garry G. J. Mohanraj ³, Hamza A. Sidow ³, Rory C. P. Tan ³, Stephen J. Hill ^{1,2}  and Jeanette Woolard ^{1,2,*} 

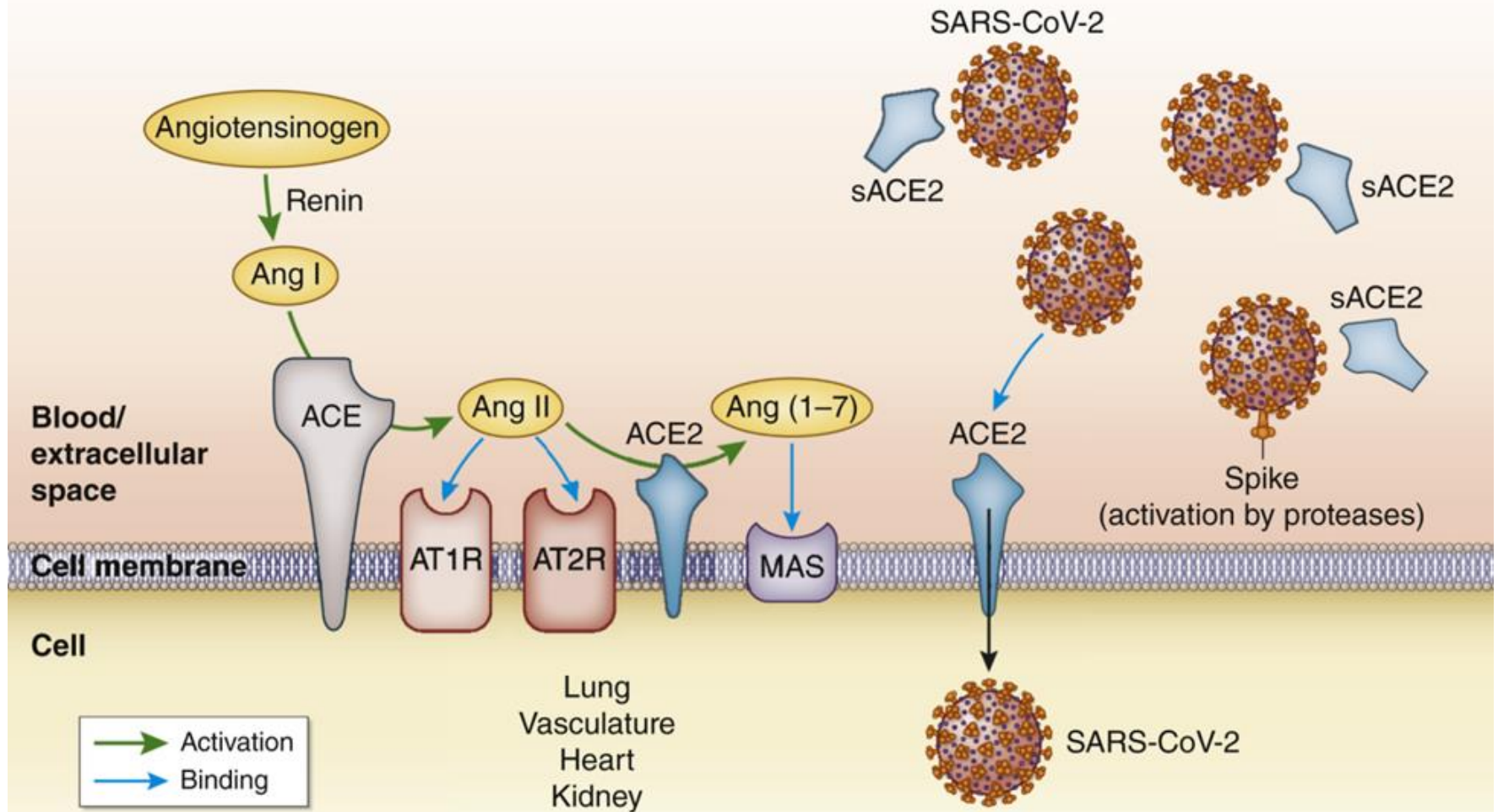


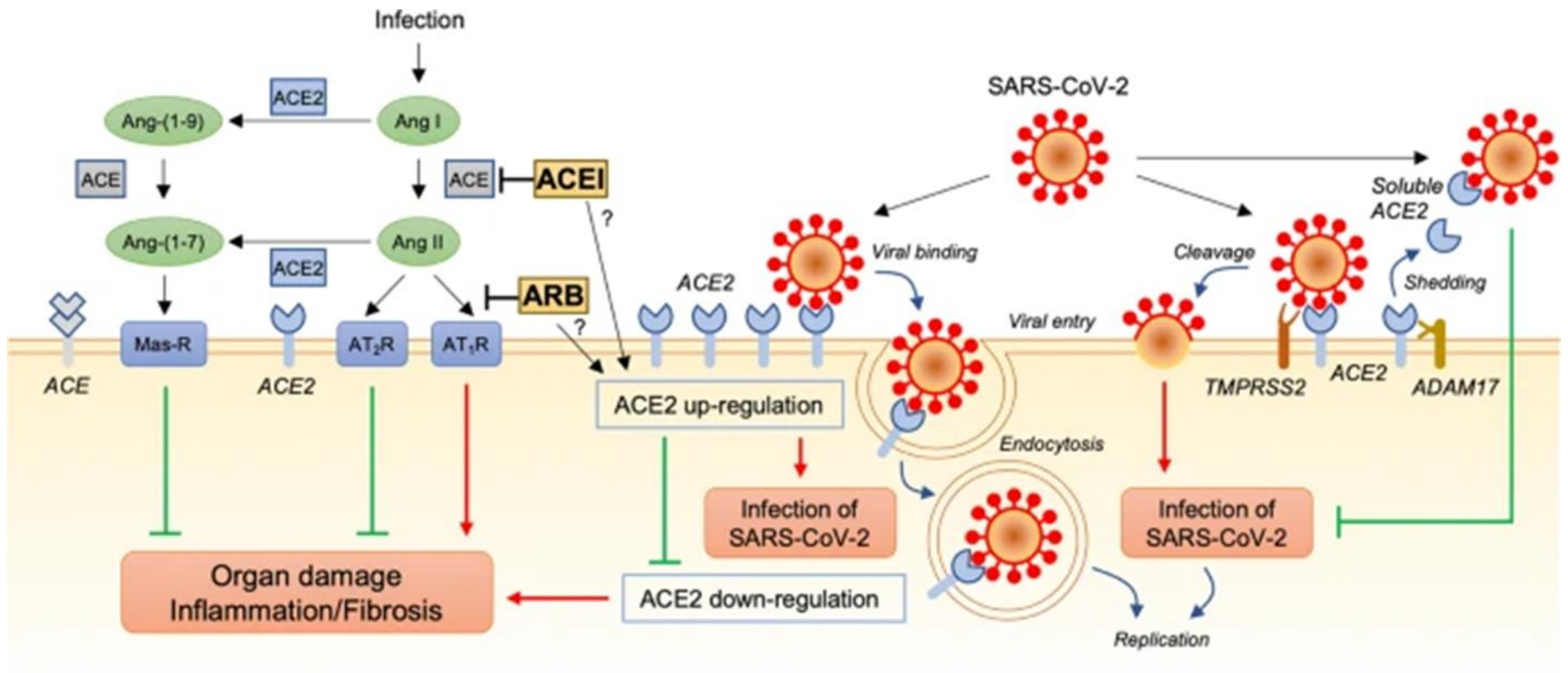
Vasculopathy and Coagulopathy Associated with SARS-CoV-2 Infection

Nazzarena Labò ¹, Hidetaka Ohnuki ² and Giovanna Tosato ^{2,*}



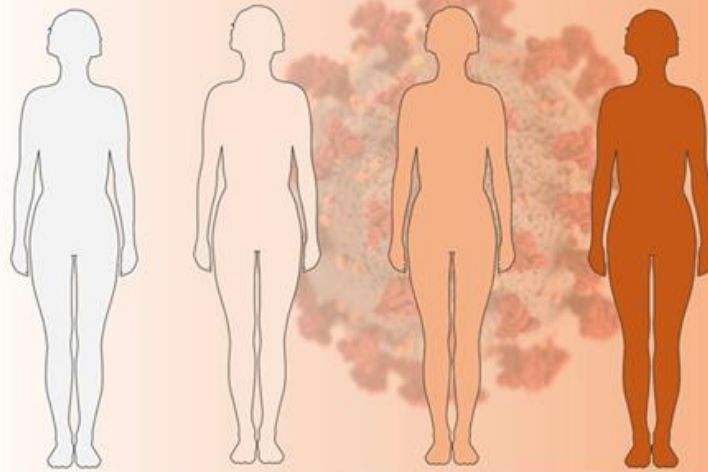
Cơ sở chọn ARBs trong điều trị THA nhiễm COVID 19





Possible increases in the expression and soluble form of ACE2 induced by RAS inhibitors would have beneficial effects of protection against lung injury and other organ damage but not infection with SARS-CoV-2

Circulating markers of neutrophil extracellular traps are prognostic in COVID-19



HEALTHY

MILD TO SEVERE COVID-19

↑ plasma levels of NETs → ↑ requirement of respiratory support and ↓ survival

Neutrophil extracellular traps (NETs)

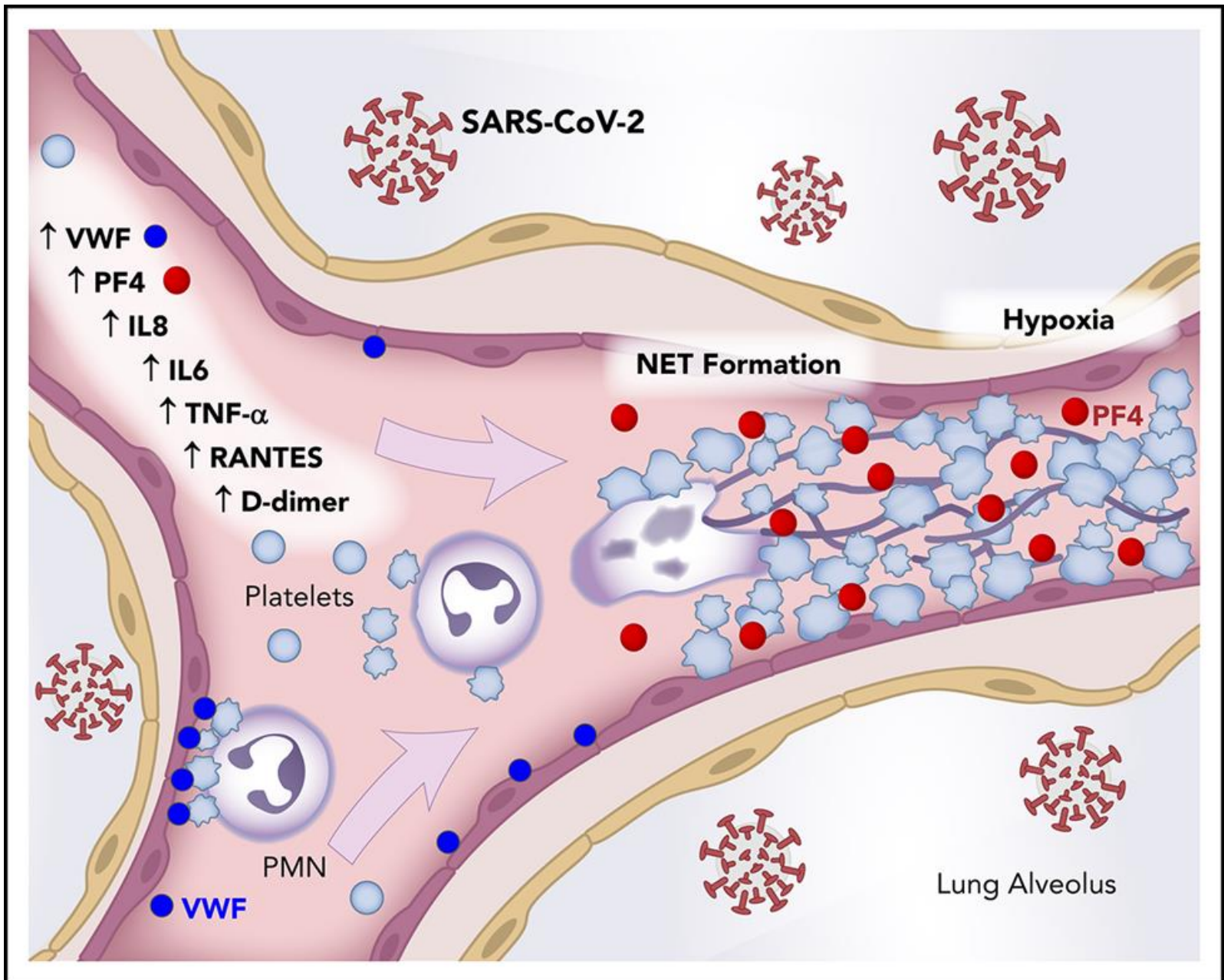
Neutrophil

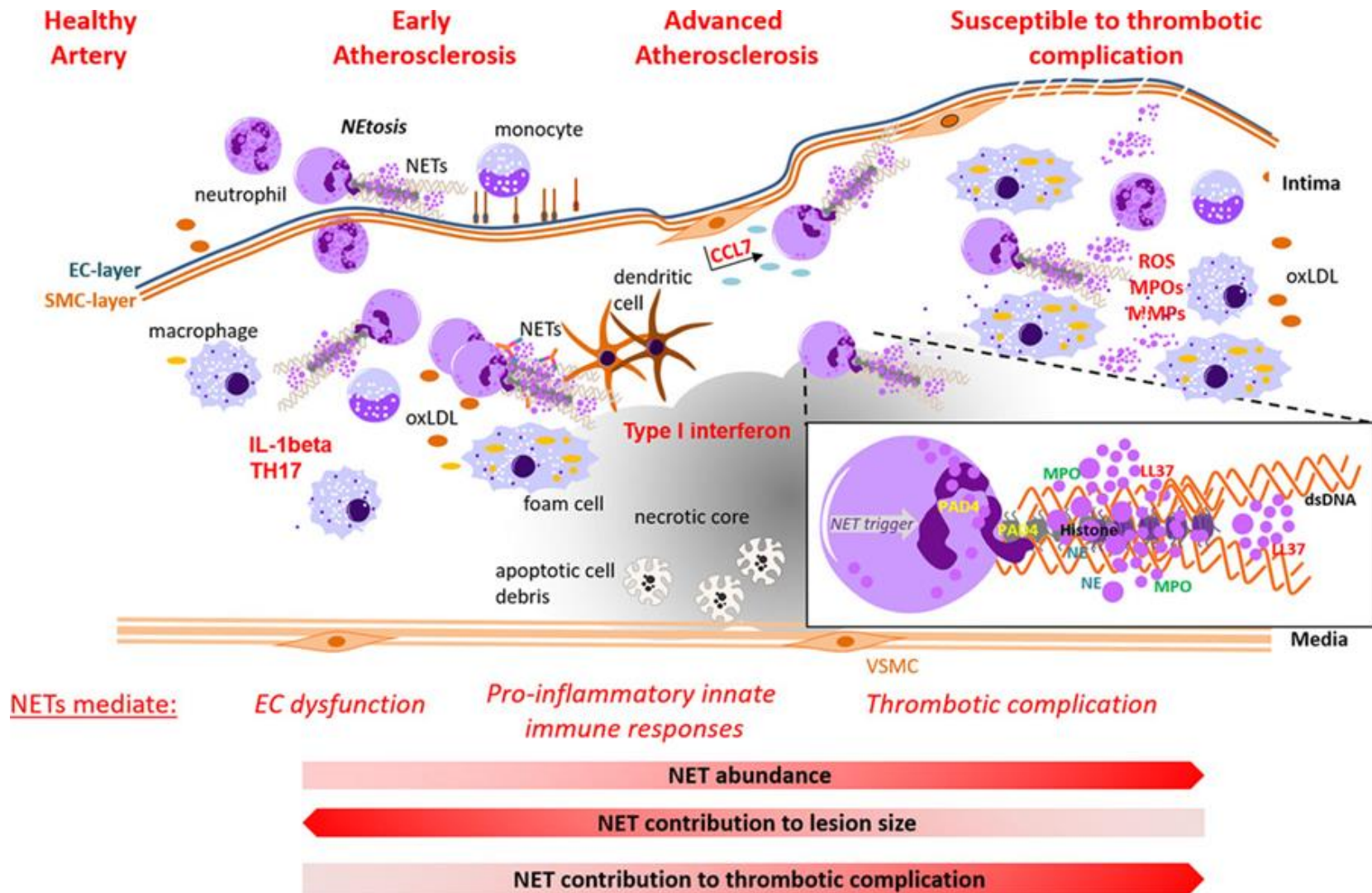
NETosis

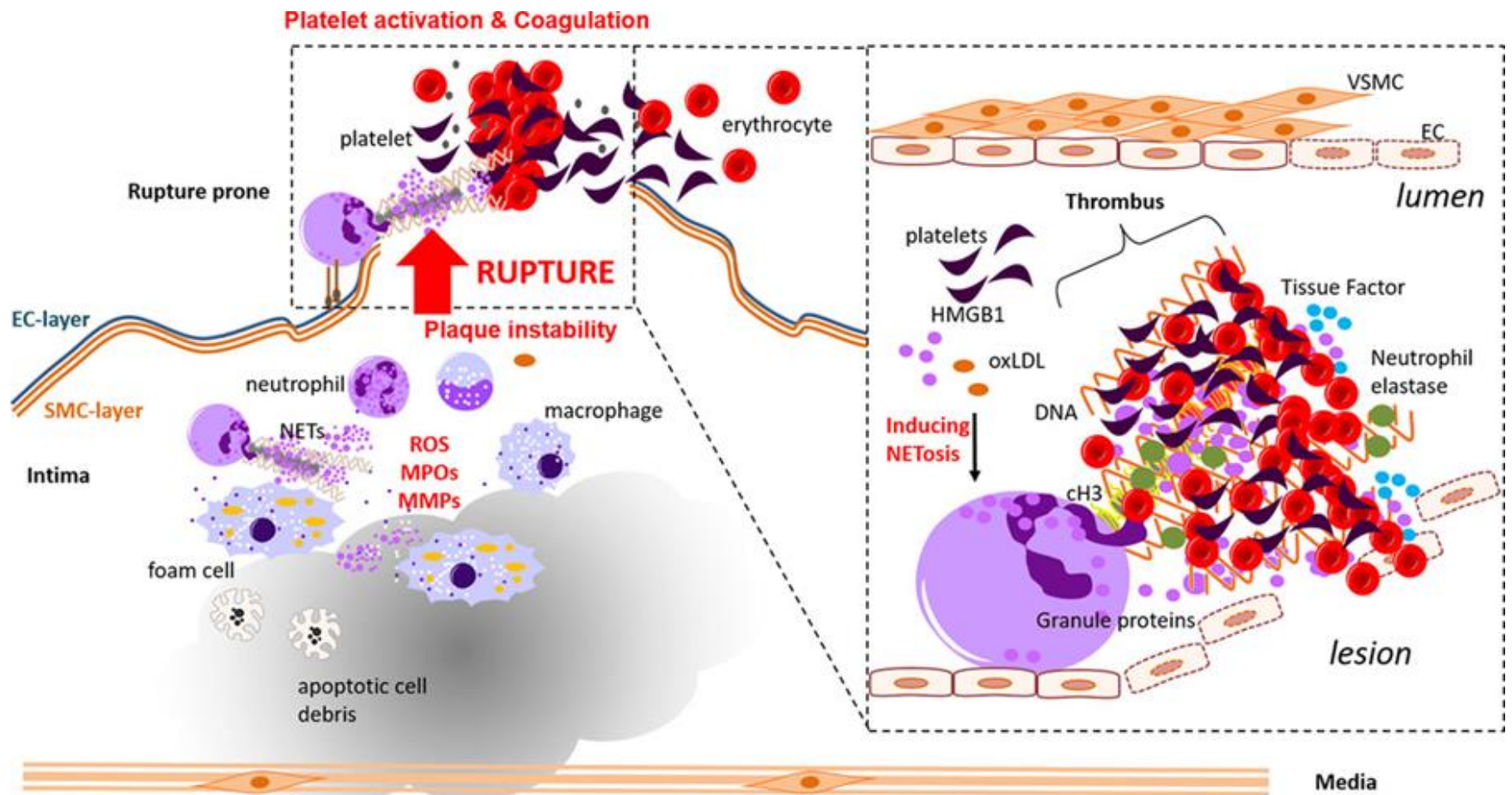
Thrombus formation

Endothelial damage



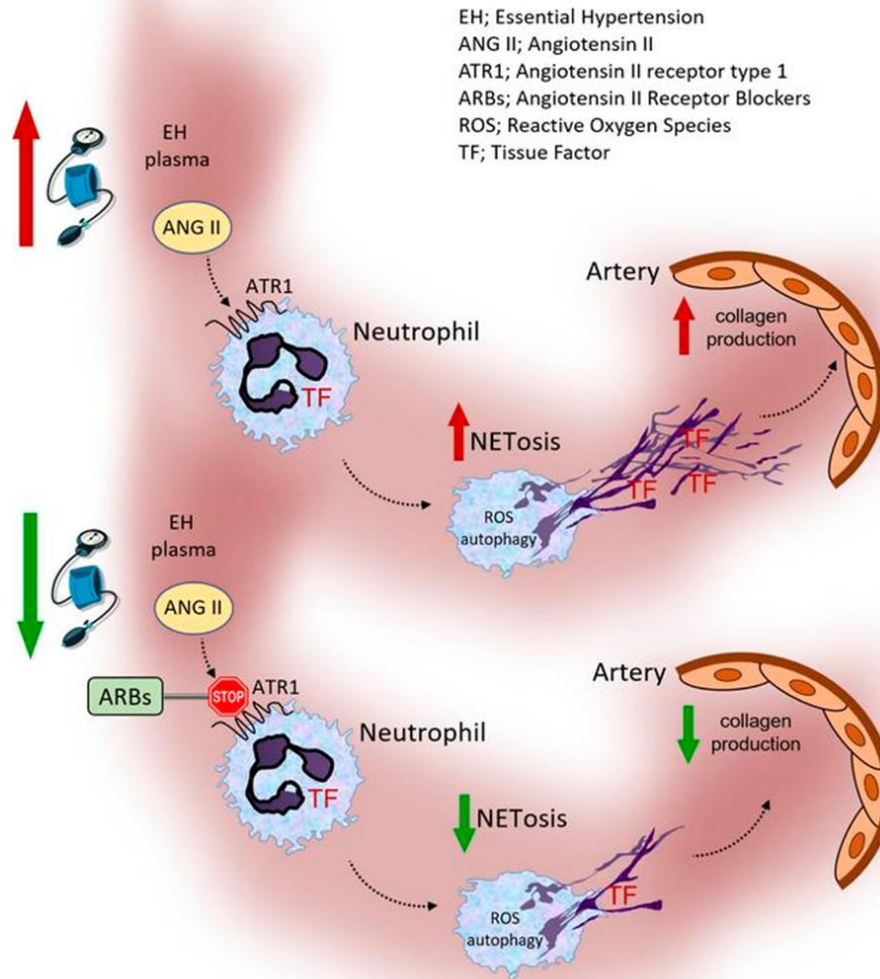






NET contribution to lesion thrombus stabilization

Angiotensin II thúc đẩy hình thành NETs



ARBs ức chế hình thành NETs

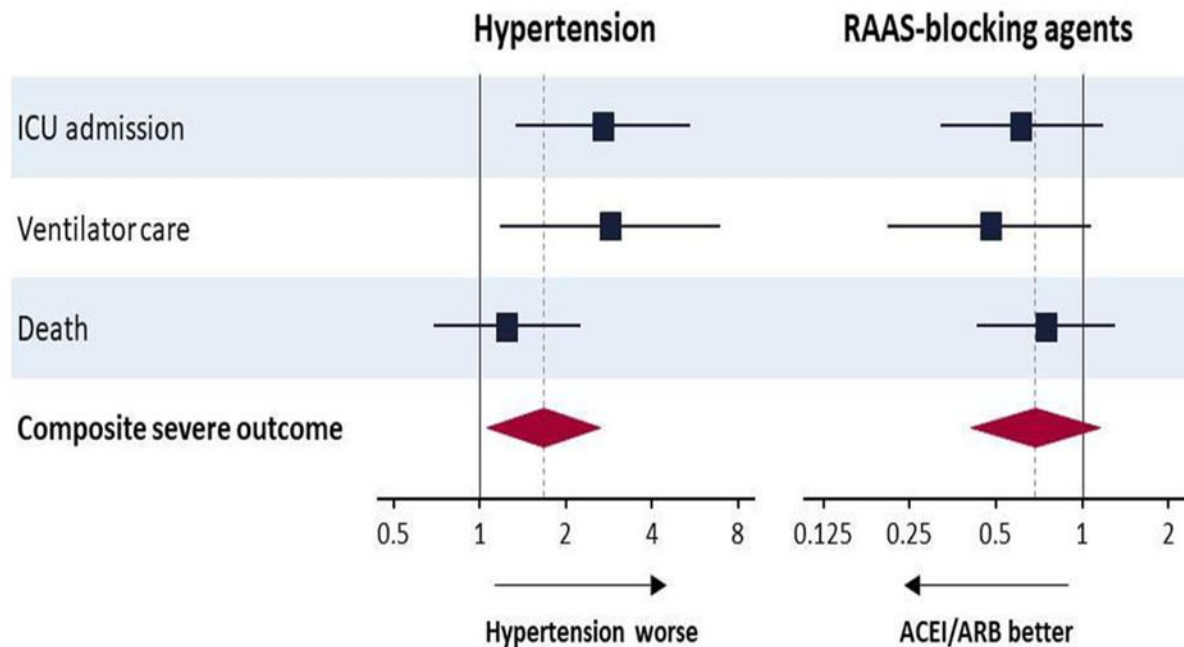



Fig. 2 Risk of adverse clinical outcomes associated with hypertension and the use of RAAS-blocking agents. RAAS, renin-angiotensin-aldosterone-system; ACEI, angiotensin-converting enzyme inhibitors; ARB, angiotensin receptor blockers

Methods: A total of 3,788 patients aged 30 years or older who were confirmed with COVID-19 with real time reverse transcription polymerase chain reaction were identified from a claims-based cohort in Korea. The primary study outcome was severe clinical events, a composite of intensive care unit admission, need for ventilator care, and death.

Conclusions: Patients with hypertension had worse COVID-19 outcomes than those without hypertension, while the use of RAAS-blocking agents was not associated with increased risk of any adverse study outcomes. The use of ACE inhibitors or ARBs did not increase the risk of adverse COVID-19 outcomes, supporting current guidance to continue these medications when indicated.



Association of Inpatient Use of Angiotensin-Converting Enzyme Inhibitors and Angiotensin II Receptor Blockers With Mortality Among Patients With Hypertension Hospitalized With COVID-19

Peng Zhang,* Lihua Zhu,* Jingjing Cai,* Fang Lei,* Juan-Juan Qin,* Jing Xie, Ye-Mao Liu, Yan-Ci Zhao, Xuewei Huang, Lijin Lin, Meng Xia, Ming-Ming Chen, Xu Cheng, Xiao Zhang, Deliang Guo, Yuanyuan Peng, Yan-Xiao Ji, Jing Chen, Zhi-Gang She, Yibin Wang, Qingbo Xu, Renfu Tan, Haitao Wang, Jun Lin, Pengcheng Luo, Shouzhi Fu, Hongbin Cai, Ping Ye, Bing Xiao, Weiming Mao, Liming Liu, Youqin Yan, Mingyu Liu, Manhua Chen, Xiao-Jing Zhang, Xinghuan Wang, Rhian M. Touyz, Jiahong Xia, Bing-Hong Zhang, Xiaodong Huang, Yufeng Yuan, Rohit Loomba, Peter P. Liu, Hongliang Li 

RATIONALE: Use of ACEIs (angiotensin-converting enzyme inhibitors) and ARBs (angiotensin II receptor blockers) is a major concern for clinicians treating coronavirus disease 2019 (COVID-19) in patients with hypertension.

OBJECTIVE: To determine the association between in-hospital use of ACEI/ARB and all-cause mortality in patients with hypertension and hospitalized due to COVID-19.

METHODS AND RESULTS: This retrospective, multi-center study included 1128 adult patients with hypertension diagnosed with COVID-19, including 188 taking ACEI/ARB (ACEI/ARB group; median age 64 [interquartile range, 55–68] years; 53.2% men) and 940 without using ACEI/ARB (non-ACEI/ARB group; median age 64 [interquartile range 57–69]; 53.5% men), who were admitted to 9 hospitals in Hubei Province, China from December 31, 2019 to February 20, 2020. In mixed-effect Cox model treating site as a random effect, after adjusting for age, gender, comorbidities, and in-hospital medications, the detected risk for all-cause mortality was lower in the ACEI/ARB group versus the non-ACEI/ARB group (adjusted hazard ratio, 0.42 [95% CI, 0.19–0.92]; $P=0.03$). In a propensity score-matched analysis followed by adjusting imbalanced variables in mixed-effect Cox model, the results consistently demonstrated lower risk of COVID-19 mortality in patients who received ACEI/ARB versus those who did not receive ACEI/ARB (adjusted hazard ratio, 0.37 [95% CI, 0.15–0.89]; $P=0.03$). Further subgroup propensity score-matched analysis indicated that, compared with use of other antihypertensive drugs, ACEI/ARB was also associated with decreased mortality (adjusted hazard ratio, 0.30 [95% CI, 0.12–0.70]; $P=0.01$) in patients with COVID-19 and coexisting hypertension.

CONCLUSIONS: Among hospitalized patients with COVID-19 and coexisting hypertension, inpatient use of ACEI/ARB was associated with lower risk of all-cause mortality compared with ACEI/ARB nonusers. While study interpretation needs to consider the potential for residual confounders, it is unlikely that in-hospital use of ACEI/ARB was associated with an increased mortality risk.

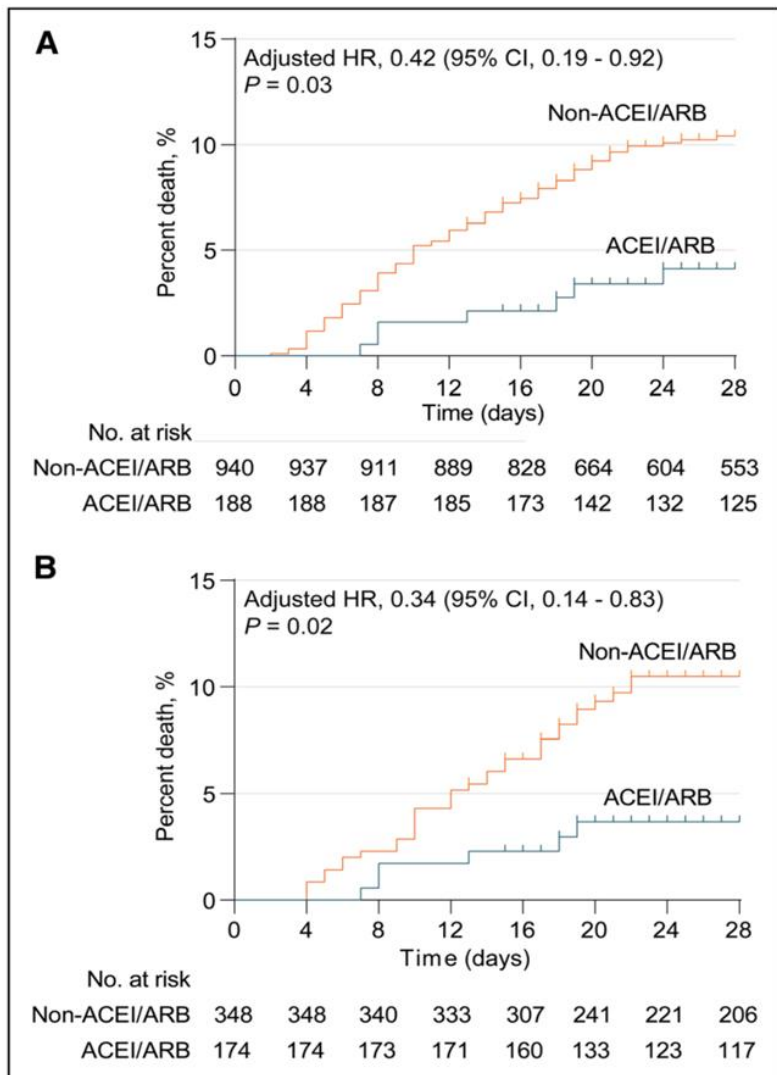
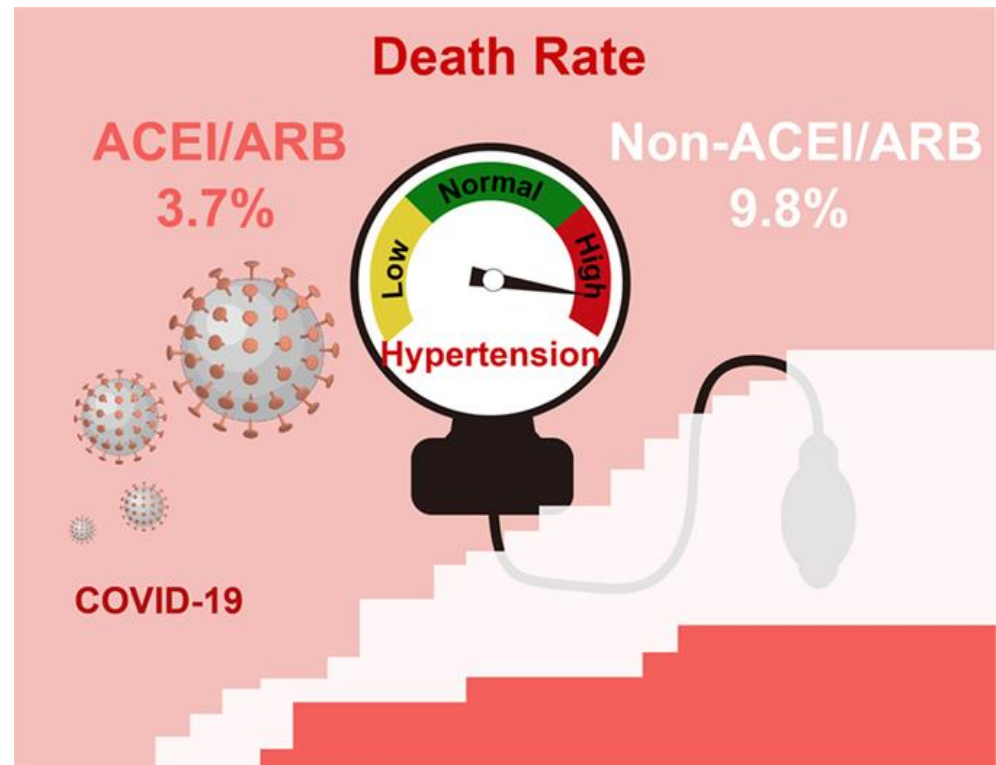


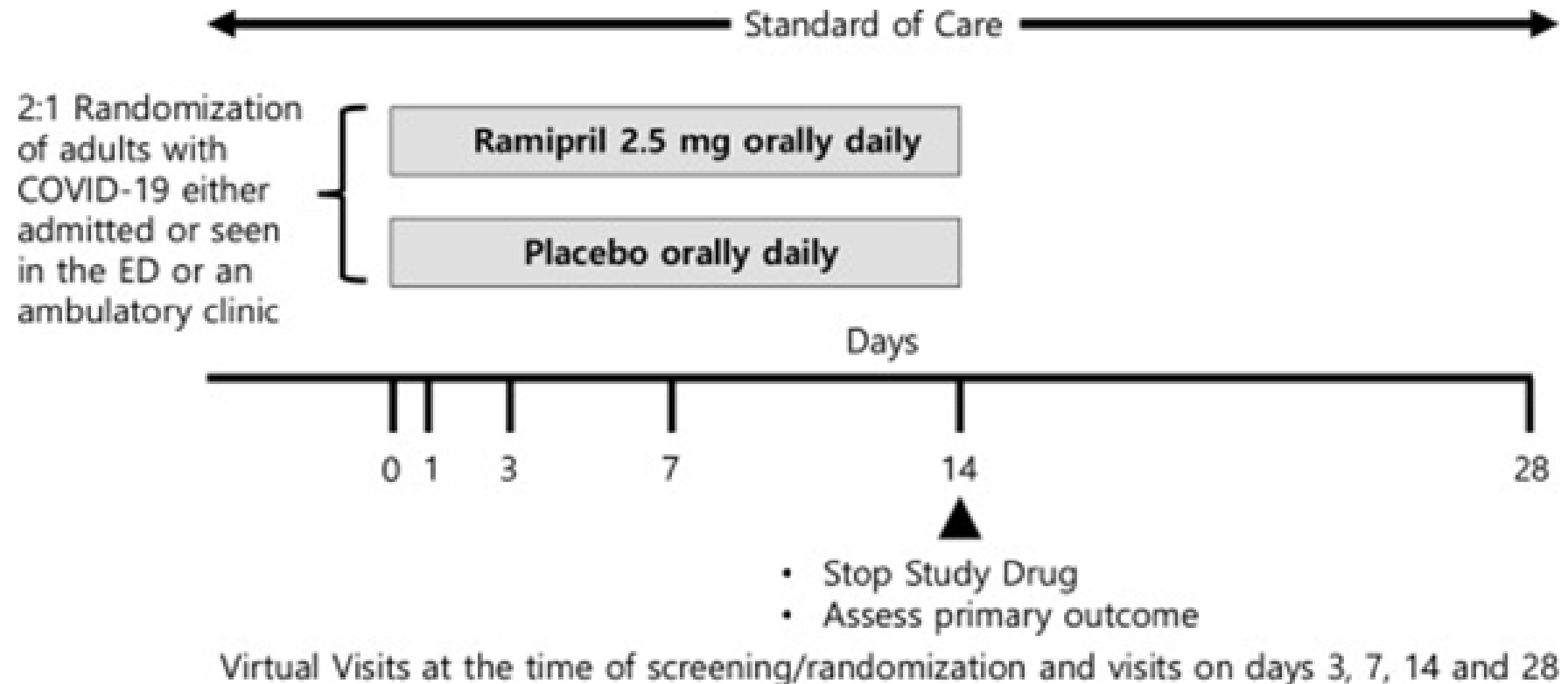
Figure 2. Kaplan-Meier curves for cumulative probability of Coronavirus disease 2019 (COVID-19) mortality during 28-day follow-up duration in ACEI (angiotensin-converting enzyme inhibitor)/ARB (angiotensin II receptor blocker) or non-ACEI/ARB cohort among 1128 patients with hypertension.

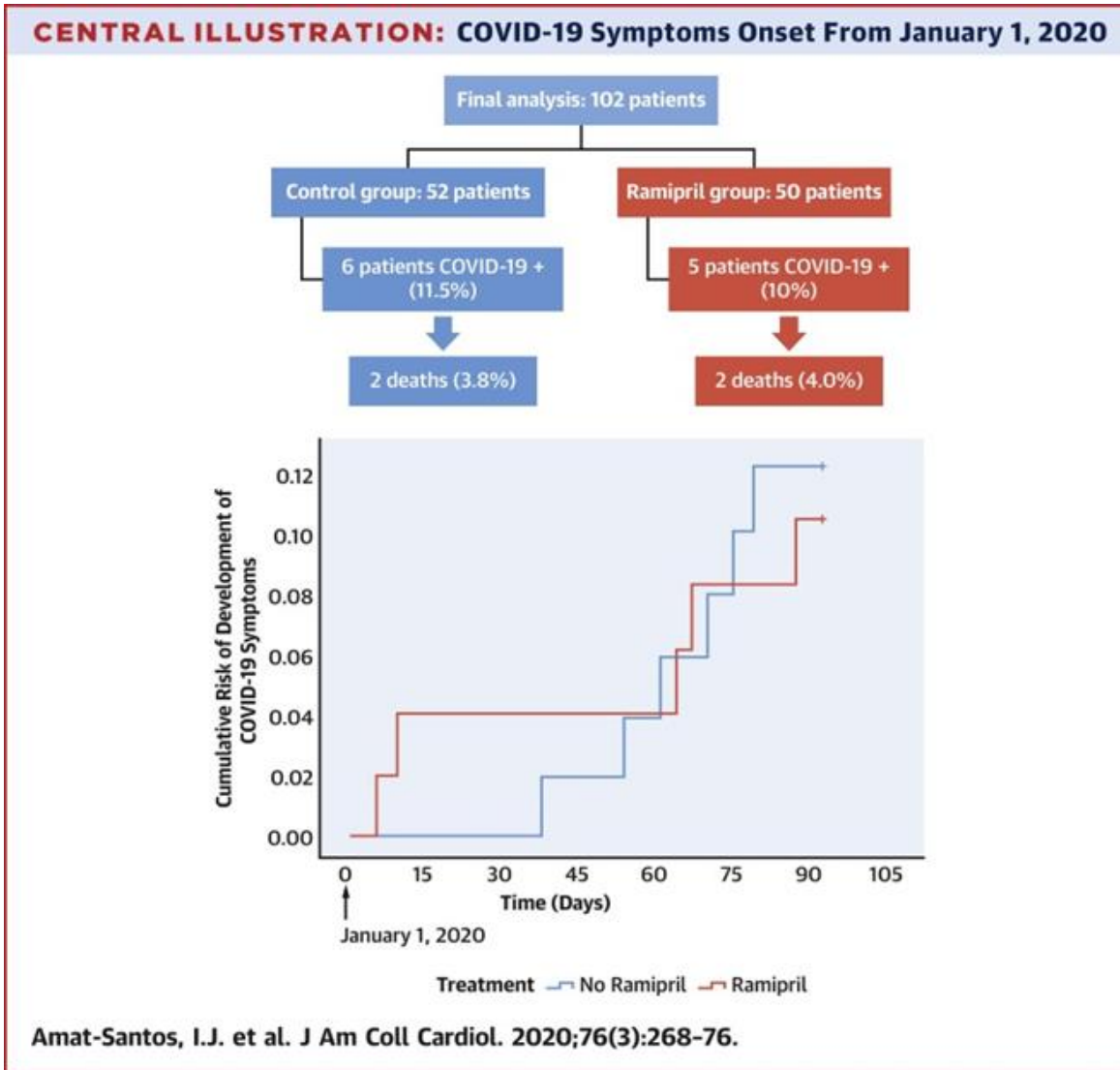


RAMIC: Design of a randomized, double-blind, placebo-controlled trial to evaluate the efficacy of ramipril in patients with COVID-19

Author links open overlay panel [Veeral Ajmera^{ab}](#) [Wesley K. Thompson^c](#) [Davey M. Smith^d](#) [Atul Malhotra^e](#) [Ravindra L. Mehta^f](#) [Vaishal Tolia^g](#) [Jeffrey Yin^h](#) [Krishna Sriramⁱ](#) [Paul A. Insel^j](#) [Summer Collier^a](#) [Lisa Richards^b](#) [Rohit Loomba^{ab}](#)

<https://doi.org/10.1016/j.cct.2021.106330> Get rights and content





Conclusions

RAMIC is designed to assess the efficacy of treatment with ramipril for 14 days to decrease ICU admission, mechanical ventilator use and mortality in patients with COVID-19 and leverages virtual study visits and endpoint adjudication to mitigate risk of infection and to preserve PPE ([ClinicalTrials.gov](https://clinicaltrials.gov), [NCT04366050](https://clinicaltrials.gov/ct2/show/study/NCT04366050)).



4.2 COVID-19 and hypertension

sometimes unclear, however, whether this risk was independent of other risk factors (92). Initial reports have identified higher rates of HTN among severely ill, hospitalized COVID-19 patients, with overall HTN rates of 50–56% (93, 94). It had been unclear if this relationship was causal or confounded by age and other comorbidities associated with HTN, including obesity, diabetes and chronic kidney disease. Concerns regarding use of angiotensin-converting enzyme inhibitors (ACEis) in these patients were raised due to identification of angiotensin-converting enzyme 2 (ACE2), the monocarboxypeptidase that inactivates angiotensin II and thereby counters the activation of the classic renin–angiotensin–aldosterone system (RAAS), as the functional receptor for the severe acute respiratory syndrome coronavirus 2 (SARS-CoV-2) (95, 96). The WHO conducted a rapid review of evidence related to the use ACEis or ARBs in COVID patients which identified 11 observational studies. No studies were found that were designed to directly assess whether ACEis or ARBs increase the risk of acquiring COVID-19. After adjustment for confounders, history of ACEi or ARB use was not found to be associated with increased severity of COVID-19 illness. There were no studies that addressed the potential benefits and harms of

© World Health Organization 2021



World Health
Organization

initiating ACEis or ARBs as treatment for patients with COVID-19 (97). Accordingly, discontinuation of ACEis or ARBs may yield worse outcomes than continuation of their use in patients with a diagnosis of COVID-19. In contrast to the uncertainty about the potential benefit of initiating RAAS blocker use in patients with COVID-19, there is a clear potential for harm in withdrawing these agents in high-risk COVID-19 patients with established myocardial injury, HTN or heart failure (96). Most of the world's professional societies either recommend or strongly encourage continuing ACEis/ARBs in COVID-19-infected patients (98). Further research that will address key unanswered questions about the role of the RAAS in the pathogenesis and possible treatment of COVID-19 and other coronavirus-based diseases is urgently needed. Prospective studies – in particular, ongoing randomized, placebo-controlled trials such as the Ramipril for the Treatment of COVID-19 (RAMIC) trial (ClinicalTrials.gov number, NCT04366050)

KẾT LUẬN

- THA và ĐTĐ luôn song hành trên bệnh nhân ĐTĐ gây biến chứng tim mạch nghiêm trọng
- Bên cạnh thay đổi lối sống và chế độ tiết thực cần sử dụng thuốc hạ huyết áp
- Vai trò ACEis và ARBs luôn được khuyến cáo ưu tiên (ADA 2021) lý do ngoài tác dụng hạ huyết áp còn có vai trò bảo vệ và hạn chế biến chứng tim mạch
- Trong Đại Dịch COVID-19 nhóm thuốc ACEis và ARBs vẫn được WHO 2021 khuyến cáo sử dụng

Chân thành cảm ơn sự theo dõi của quý đồng nghiệp

